

TẠP CHÍ

PHÒNG CHÁY & CHỮA CHÁY

Số 45 tháng 4/2013

ISSN 1859 - 4719

**KỶ NIỆM 38 NĂM
NGÀY GIẢI PHÓNG MIỀN NAM,
THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC
(30/4/1975 - 30/4/2013)**

**TRANG ĐỊA PHƯƠNG:
HÀ TỈNH VỚI CÔNG TÁC PCCC**



TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY - BỘ CÔNG AN



ISSN 1859 - 4719

TẠP CHÍ

PHÒNG CHÁY & CHỮA CHÁY

Số 45 tháng 4/2013



TỔNG BIÊN TẬP

Thiếu tướng, PGS, TS, ĐỖ NGỌC CẦN

PHÓ TỔNG BIÊN TẬP

Đại tá, PGS, TS, NGÔ VĂN XIÊM
Thượng tá NGUYỄN THÀNH LONG

THƯ KÝ TÒA SOẠN

Thượng tá BÙI DANH TUẤN

TÒA SOẠN

243 Khuất Duy Tiến - Thanh Xuân - Hà Nội
ĐT/Fax: (04) 3553 7759
Email: tapchipccc@gmail.com
Website: daihocppcc.edu.vn

THIẾT KẾ

ĐỖ THỊ NGỌC HÀ

In tại Công ty in Sao Việt

Địa chỉ: Số 9/40 Ngụy Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội

Giấy phép xuất bản số 512/GP-BTTTT
Bộ Thông tin và Truyền thông cấp
ngày 01/4/2008

TRONG SỐ NÀY

THỜI SỰ - CHÍNH TRỊ

4. TRẦN ĐẠI QUANG: Đưa phong trào Công an nhân dân học tập và thực hiện sâu điều Bác Hồ dạy phát triển lên một tầm cao mới.
6. PHÓNG VIÊN: Hội nghị trực tuyến triển khai Quyết định số 1110/QĐ-TTg, Quyết định số 44/2012/QĐ-TTg của Chính phủ.
7. NGUYỄN NGỌC ANH: Sửa đổi, bổ sung Luật PCCC đáp ứng yêu cầu của tình hình mới.

KỶ NIỆM 38 NĂM NGÀY GIẢI PHÓNG MIỀN NAM, THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC (30/4/1975 - 30/4/2013)

10. THẢO NGUYÊN: Người thủ trưởng số một của tôi.

HỌC TẬP LÀM THEO TẤM GƯƠNG ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH

12. ÁNH HỒNG: Sở Cảnh sát PC&CC TP Đà Nẵng: Hiệu quả từ phong trào thi đua làm theo lời Bác.

PHONG TRÀO TOÀN DÂN TÍCH CỰC THAM GIA CÔNG TÁC PCCC

14. LÊ HOA: Công tác PCCC ở hầm đường bộ Hải Vân.

NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC TRONG CÔNG TÁC PCCC

16. HOÀNG NGỌC HẢI: Giải pháp mô hình quản lý công tác PCCC tại các chung cư cao tầng.

GÓC NHÌN 114

18. PHẠM XUÂN THU - NGUYỄN KIẾN CUỒNG: Hiểm họa cháy, nổ từ sang chiết gas trái phép.

HÀ TỈNH VỚI CÔNG TÁC PCCC

20. TRẦN MINH KỶ: Hà Tĩnh: Nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước trong lĩnh vực PCCC.
22. LƯƠNG HỮU PHÙNG: Xây dựng phong trào toàn dân PCCC trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.
24. NGUYỄN VĂN LỘC: Hà Tĩnh với công tác PCCC rừng.

26. THÁI THUY: Chợ Hà Tĩnh: Ngày ấy ... Bây giờ

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

28. NGUYỄN NGỌC QUỲNH: Nâng cao hiệu quả công tác dạy - học học phần "Lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin về chủ nghĩa xã hội" tại Trường Đại học PCCC.
30. PHẠM KHẮC LỊCH: Trường Đại học PCCC: Phát triển nguồn nhân lực khoa học - công nghệ đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình hiện nay.
32. VŨ VĂN THỦY - PHẠM VĂN HUYNH: Trường Đại học PCCC: Nâng cao chất lượng đào tạo cán bộ chuyên ngành cứu nạn, cứu hộ.
34. NGUYỄN TRUNG KIÊN - NGÔ VĂN NAM: Tăng cường công tác PCCC chợ và trung tâm thương mại.
36. NGUYỄN CHÍ DŨNG: Nâng cao hiệu quả công tác tự kiểm tra an toàn về PCCC tại các khu công nghiệp.

GIỚI THIỆU THIẾT BỊ CÔNG NGHỆ PCCC

38. NGUYỄN PHAN VIỆT - PHẠM THU HÀ: HDPE một giải pháp mới cho đường ống cung cấp nước chữa cháy.

BẠN CÓ BIẾT

40. PHƯƠNG NHUNG: Thảm họa Halifax.
41. THÁI THUY: Vụ cháy làm thay đổi nhận thức ở Hoa Kỳ.

VĂN HÓA - NGHỆ THUẬT

42. HOÀNG VIỆT: "Đi mô rồi cũng nhớ về Hà Tĩnh!"
44. PHẠM THỊ THOAN: Tản mạn "Ngon đến" trong ca dao Việt Nam.

TRANG THƠ

TIN HOẠT ĐỘNG

ĐƯA PHONG TRÀO CÔNG AN NHÂN DÂN HỌC TẬP VÀ THỰC HIỆN SÁU ĐIỀU BÁC HỒ DẠY PHÁT TRIỂN LÊN MỘT TẦM CAO MỚI

Đại tướng GS, TS. TRẦN ĐẠI QUANG

Ủy viên Bộ Chính trị, Bộ trưởng Bộ Công an

Lời BBT: Ngày 11/3/2013, tại Bắc Giang, Bộ Công an đã long trọng tổ chức Lễ Mít tinh kỷ niệm 65 năm Ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi thư cho Công an Khu XII nêu 6 nội dung về “Tư cách người Công an cách mệnh” (11/3/1948 - 11/3/2013). Đại tướng Trần Đại Quang - Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Đảng ủy Công an Trung ương, Bộ trưởng Bộ Công an tới dự và phát biểu tại buổi lễ. Tạp chí Phòng cháy và Chữa cháy trân trọng giới thiệu nội dung bài phát biểu của đồng chí Bộ trưởng tối độc giả.



Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu luôn dành cho lực lượng Công an nhân dân sự quan tâm đặc biệt, chăm lo xây dựng lực lượng Công an nhân dân tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, với Đảng, Nhà nước và nhân dân; vì nhân dân phục vụ, là lực lượng nòng cốt trong sự nghiệp bảo vệ an ninh, trật tự. Người đã để lại cho lực lượng Công an nhân dân nhiều di huấn quý báu. Các đây 65 năm, ngày 11/3/1948, Bác Hồ đã có Thư gửi đồng chí Hoàng Mai - Giám đốc Công an Khu XII về “Tư cách người Công an cách mệnh”, chỉ rõ những phẩm chất đạo đức và tư cách người Công an cách mạng phải có, đó là:

Đối với tự mình, phải cần, kiệm, liêm, chính.

Đối với đồng sự, phải thân ái giúp đỡ.

Đối với Chính phủ, phải tuyệt đối trung thành.

Đối với nhân dân, phải kính trọng, lễ phép.

Đối với công việc, phải tận tụy.

Đối với địch, phải cương quyết, khôn khéo.

Thư của Bác Hồ gửi đồng chí Giám đốc Công an khu XII cũng chính là lời huấn thị chung cho toàn lực lượng Công an nhân dân. “Tư cách người Công an cách mệnh” đã trở thành di sản tinh thần thiêng liêng, là kim chỉ nam cho mọi hoạt động của lực lượng Công an nhân dân; là chuẩn mực đạo đức, lối sống, mục tiêu phấn đấu, rèn luyện, phương châm hành động, biện pháp công tác của các thế hệ cán bộ, chiến sỹ Công an; là nguồn gốc, động lực, cội nguồn sức mạnh để lực lượng Công an nhân dân vượt qua mọi khó khăn, thử thách, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Nội dung 6 điều Bác Hồ dạy là sự khái quát hình mẫu người cán bộ, chiến sỹ Công an nhân dân với những phẩm chất quan trọng: Có lập trường tư tưởng vững vàng, kiên định, có ý chí tiến công cách mạng, tuyệt đối trung thành với sự nghiệp cách mạng do Đảng và Bác Hồ lựa chọn; sẵn sàng hy sinh để bảo vệ Đảng, bảo vệ thành quả cách mạng, chế độ xã hội chủ nghĩa, sự nghiệp đổi mới đất nước và hội nhập quốc tế;

hết lòng vì nhân dân phục vụ, lấy niềm vui và hạnh phúc của nhân dân làm niềm vui, lẽ sống của mình. Học tập và thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy Công an nhân dân đã trở thành phong trào thi đua rộng lớn, liên tục trong 65 năm qua, luôn là nội dung trọng tâm công tác chính trị, tư tưởng của lực lượng Công an nhân dân trong các giai đoạn cách mạng trước đây, cũng như trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, tích cực và chủ động hội nhập quốc tế ngày nay.

Các cấp ủy đảng, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể từ Trung ương đến địa phương đã quan tâm, phối hợp chặt chẽ và có nhiều hình thức cổ vũ, động viên, góp ý kiến, giúp đỡ cán bộ, chiến sỹ Công an học tập, thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy. Công an các đơn vị, địa phương trong cả nước đã liên tục phát động phong trào với nhiều hình thức, biện pháp phong phú, sáng tạo nhằm vận dụng, thực hiện 6 điều dạy của Bác vào từng lĩnh vực công tác chuyên môn và rèn luyện hằng ngày của mỗi cán bộ, chiến sỹ. Các phong trào “Hành động cách mạng theo 6 điều Bác Hồ dạy, xây dựng đơn vị vững mạnh, toàn diện” gắn với việc giáo dục truyền thống cách mạng qua các đợt sinh hoạt chính trị “Hành quân theo bước chân những người anh hùng”, “Hành quân theo chân Bác” và thực hiện các khẩu hiệu hành động “Công an nhân dân Việt Nam trung thành với Đảng, tận tụy với dân, vì nước quên thân, vì dân phục vụ”; “Làm hết việc, chứ không phải làm hết giờ”; “Mỗi ngày làm một việc tốt vì nhân dân”; “Kỷ cương, trách nhiệm, hiệu quả”... đã trở thành cuộc vận động sâu rộng, không những được thực hiện trong lực lượng Công an nhân dân mà cả trong lực lượng Công an xã, bảo vệ dân phố, bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp. Hình ảnh các trụ sở Công an luôn sáng ánh đèn và cán bộ, chiến sỹ Công an ngày đêm có mặt trên khắp mọi miền của Tổ quốc “thức cho dân ngủ ngon, gác cho dân vui chơi, lấy hạnh phúc của nhân dân làm niềm vui, lẽ sống của mình” là niềm tin yêu, là chỗ dựa tin cậy của các tầng lớp nhân dân. Chiến công của các Anh hùng liệt sỹ Lâm Văn Thạnh (Công an tỉnh Lâm Đồng), Lưu Thế Hà (Cục

Cảnh sát bảo vệ), Lê Thanh Á (Công an TP Hải Phòng), Lê Thế Bui (Công an TP Hồ Chí Minh), Phạm Văn Chiến (Công an tỉnh Hà Giang), Nguyễn Văn Ngử (Công an TP Hà Nội)... và hàng vạn cán bộ, chiến sỹ Công an không tiếc máu xương, chiến đấu kiên cường, dũng cảm bảo vệ an ninh, trật tự của Tổ quốc, bảo vệ tính mạng và tài sản của nhân dân là những bằng chứng sinh động về kết quả to lớn của phong trào “Công an nhân dân học tập, thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy” trong 65 năm qua. Có thể khẳng định, ở đâu và khi nào mỗi đơn vị, mỗi cán bộ, chiến sỹ Công an quân triệt, rèn luyện theo 6 điều Bác Hồ dạy thì ở đó, khi đó, an ninh, trật tự được bảo đảm, Công an được nhân dân tin yêu, cấp ủy, chính quyền tin cậy. Với ý nghĩa đó, Đảng ủy Công an Trung ương và lãnh đạo Bộ Công an đã quyết định lấy ngày 11/3/1948 - Ngày Bác Hồ viết Thư về “Tư cách người Công an cách mệnh”, là Ngày truyền thống công tác xây dựng lực lượng Công an nhân dân.

Đất nước ta đang bước vào thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế trong bối cảnh thế giới đầy biến động, tiềm ẩn nhiều bất trắc, khó lường. Âm mưu, hoạt động “diễn biến hòa bình”, bạo loạn, lật đổ của các thế lực thù địch nhằm xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản và chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam vẫn không thay đổi. Trong khi đó, những biểu hiện xa rời mục tiêu, lý tưởng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên đang tác động làm xói mòn lòng tin của cán bộ, nhân dân, ảnh hưởng đến vai trò lãnh đạo của Đảng, Nhà nước, đe dọa sự tồn vong của chế độ xã hội chủ nghĩa. Nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự đang đặt ra rất nặng nề, đòi hỏi lực lượng Công an nhân dân phải ra sức phát huy truyền thống vẻ vang, kết quả học tập và thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy trong 65 năm qua.

Để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ mà Đảng, Nhà nước và nhân dân tin cậy giao phó, lực lượng Công an nhân dân cần đưa phong trào “Công an nhân dân học tập và thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy”

lên một tầm cao mới, sâu sắc, toàn diện hơn; kết hợp với tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, Cuộc vận động “Công an nhân dân chấp hành nghiêm điều lệnh; xây dựng nếp sống văn hóa vì nhân dân phục vụ”; lồng ghép với các phong trào thi đua “Vì an ninh Tổ quốc”, thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, nhất là Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay” nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trên các mặt công tác của toàn lực lượng Công an. Trong chỉ đạo cũng như tổ chức thực hiện, Công an các đơn vị, địa phương phải quân triệt tinh thần lấy kết quả của việc thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy Công an nhân dân và học tập, làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh là một trong những nội dung quan trọng để đánh giá, phân loại, bình xét thi đua hằng năm của tập thể, cá nhân, nhất là trong đánh giá cán bộ để quy hoạch, luân chuyển, điều động, đào tạo, bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật cán bộ.

Tiếp tục tổ chức các hoạt động sinh hoạt chính trị sâu rộng trong toàn lực lượng Công an nhân dân nhằm tuyên truyền, giáo dục cho cán bộ, chiến sỹ Công an thấm nhuần sâu sắc về 6 điều Bác Hồ dạy Công an nhân dân và tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, trở thành nhận thức, hành động, việc làm hằng ngày của mỗi cán bộ, chiến sỹ Công an. Tăng cường công tác tự phê bình và phê bình, công tác quản lý cán bộ, giữ vững kỷ cương, kỷ luật, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tạo môi trường lành mạnh để cán bộ, chiến sỹ học tập, tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, tư cách theo 6 điều Bác Hồ dạy.

Các tổ chức đảng, đơn vị, đoàn thể trong Công an nhân dân cần thường xuyên tổ chức các đợt thi đua, nâng cao tinh thần trách nhiệm, ý thức tổ chức kỷ luật và rèn luyện đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, chiến sỹ, đoàn viên, hội viên. Mỗi đơn vị, cán bộ, chiến sỹ Công an cần căn cứ yêu cầu, nhiệm vụ, cụ thể hóa 6 điều Bác Hồ dạy thành những chuẩn mực về phẩm

(Xem tiếp trang 9)

HỘI NGHỊ TRỰC TUYẾN TRIỂN KHAI QUYẾT ĐỊNH SỐ 1110/QĐ-TTg, QUYẾT ĐỊNH SỐ 44/2012/QĐ-TTg CỦA CHÍNH PHỦ

Ngày 09/4/2013, Bộ Công an đã tổ chức Hội nghị trực tuyến triển khai Quyết định số 1110/QĐ-TTg, Quyết định số 44/2012/QĐ-TTg của Chính phủ và tổng kết 10 năm phong trào Toàn dân tham gia PCCC. Đồng chí Đại tướng Trần Đại Quang - Ủy viên Bộ Chính trị, Bộ trưởng Bộ Công an chủ trì Hội nghị.

Đến dự Hội nghị tại điểm cầu Hà Nội có các đồng chí lãnh đạo Bộ Công an; đại diện lãnh đạo các Bộ, Ngành Trung ương; đại diện lãnh đạo các Tổng cục, Bộ Tư lệnh, các Vụ, Cục nghiệp vụ. Tại các điểm cầu thuộc 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, có các đồng chí lãnh đạo UBND tỉnh, thành phố, lãnh đạo Công an tỉnh, Sở Cảnh sát PC&CC và các Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH cùng đại diện các Sở, Ban, Ngành có liên quan.

Hội nghị đã phổ biến, quán triệt các nội dung của Quyết định số 1110/QĐ-TTg ngày 17/8/2012 của Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng thể hệ thống cơ sở của lực lượng PCCC&CNCH đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 và Quyết định

số 44/2012/QĐ-TTg, ngày 15/10/2012 của Chính phủ quy định về công tác CNCH của lực lượng PCCC. Đồng thời, triển khai Kế hoạch số 289/KH-BCA-C61 của Bộ Công an về triển khai thực hiện các quyết định trên của Chính phủ. Hội nghị đã được nghe Báo cáo tổng kết 10 năm phong trào Toàn dân tham gia PCCC và các ý kiến tham luận của các đại biểu trong và ngoài ngành. Hội nghị đã khẳng định tầm quan trọng của 2 Quyết định của Chính phủ đối với công tác PCCC&CNCH nói chung và với lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH nói riêng; đồng thời đánh giá được tình hình, kết quả đã đạt được, những tồn tại và nguyên nhân sau 10 năm xây dựng phong trào Toàn dân tham gia PCCC thể hiện vai trò lãnh đạo của Đảng, Chính phủ, sự tham gia của cả hệ thống chính trị và nhân dân, trong đó vai trò nòng cốt là lực lượng CAND đối với công tác PCCC.

Phát biểu tại Hội nghị, Bộ trưởng Trần Đại Quang đã khẳng định: Quy hoạch tổng thể hệ thống cơ sở của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH, quy định về công tác CNCH của lực lượng PCCC là hết sức



Đồng chí Đại tướng Trần Đại Quang và các đại biểu dự Hội nghị.

Ảnh: PV

quan trọng; đồng thời đánh giá cao và biểu dương những thành tích của các Bộ, Ngành, UBND các địa phương đã đạt được trong 10 năm xây dựng phong trào Toàn dân tham gia PCCC. Để triển khai thực hiện có hiệu quả 2 Quyết định của Chính phủ, đồng chí Bộ trưởng đề nghị các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương... chỉ đạo các cấp, các ngành tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc các Quyết định của Chính phủ; tổ chức phổ biến, tuyên truyền cho quần chúng nhân dân hiểu biết về lực lượng CNCH để liên hệ khi có sự cố xảy ra; đầu tư ngân sách cho công tác PCCC; củng cố, kiện toàn tổ chức, biên chế lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH chuyên nghiệp và các tổ chức PCCC cơ sở và chuyên ngành...

Cũng tại Hội nghị này, Bộ Công an đã trao tặng Bằng khen cho 52 tập thể và 36 cá nhân; Tổng cục Cảnh sát QLHC về TATXH tặng Giấy khen cho 194 tập thể và 154 cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào Toàn dân tham gia PCCC. ■

PV (Tổng hợp)



Tại điểm cầu Sở Cảnh sát PC&CC Thành phố Hồ Chí Minh

Ảnh: PV

SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LUẬT PCCC ĐÁP ỨNG YÊU CẦU CỦA TÌNH HÌNH MỚI

Thiếu tướng, GS, TS. NGUYỄN NGỌC ANH
Vụ trưởng Vụ pháp chế, Bộ Công an

1. TRONG SỰ NGHIỆP PHÁT TRIỂN KINH TẾ, XÃ HỘI CỦA ĐẤT NƯỚC, CÔNG TÁC PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY (PCCC) CÓ Ý NGHĨA RẤT QUAN TRỌNG.

Làm tốt công tác này sẽ góp phần bảo đảm an toàn về tính mạng cho công dân, bảo vệ tài sản của tổ chức, cá nhân. Thể chế hòa quan điểm, chính sách của Đảng, Nhà nước ta về công tác PCCC, tại Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa X đã thông qua Luật Phòng cháy và chữa cháy, có hiệu lực thi hành từ ngày 04/10/2001. Luật PCCC quy định quyền, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong công tác PCCC, các điều kiện bảo đảm an toàn PCCC, tổ chức lực lượng, phương tiện và trách nhiệm quản lý về PCCC. Việc Quốc hội ban hành Luật PCCC đã đánh dấu bước tiến quan trọng trong công tác lập pháp của Nhà nước ta, tạo cơ sở pháp lý quan trọng cho việc xác định và nâng cao nhận thức, trách nhiệm của mọi cơ quan, tổ chức, cá nhân trong công tác PCCC, qua đó góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước về PCCC, khắc phục được những hạn chế, bất cập của các văn bản quy phạm pháp luật trước đây về PCCC. Sau khi Luật PCCC được Quốc hội thông qua, Chính phủ và các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ đã ban hành nhiều văn bản hướng dẫn cụ thể các quy định của Luật PCCC nhằm bảo đảm triển khai thi hành Luật có hiệu quả.

Sau hơn 10 năm triển khai thi hành Luật PCCC và các văn bản hướng dẫn thi hành, công tác PCCC đã đạt được nhiều kết quả quan trọng; phong trào toàn dân tham gia PCCC ngày càng được các cấp



ủy Đảng, chính quyền quan tâm, chỉ đạo; người đứng đầu các cơ quan, tổ chức đã thấy rõ hơn vai trò, trách nhiệm đối với công tác PCCC; hệ thống tổ chức PCCC từ trung ương đến cơ sở ngày càng được kiện toàn phát triển. Hiện nay, cả nước đã thành lập thí điểm 08 Sở Cảnh sát PCCC tại 08 tỉnh, thành phố trọng điểm về kinh tế, xã hội; thành lập được 122.718 đội dân phòng và đội PCCC cơ sở với hơn 1.441.355 cán bộ, đội viên; lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã từng bước được kiện toàn về tổ chức, bộ máy và được chú trọng quan tâm đầu tư hơn về cơ sở vật chất, phương tiện phục vụ công tác PCCC&CNCH; công tác kiểm tra, thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về PCCC được tăng cường, qua đó đã phát hiện, xử lý nhiều vi phạm trong công tác PCCC; ý thức

trách nhiệm về PCCC của chủ hộ gia đình và cá nhân ngày càng được nâng cao. Trong những năm qua, số vụ cháy và thiệt hại do cháy gây ra đã được kiểm soát so với tốc độ phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, đặc biệt là tỷ lệ số vụ cháy lớn đã giảm nhiều so với trước thời điểm Luật PCCC được ban hành (1%/1,7%); các lực lượng PCCC đã kịp thời dập tắt có hiệu quả trên 28.000 vụ cháy; cứu nạn và hướng dẫn thoát nạn an toàn cho hàng ngàn người trong đám cháy, bảo vệ an toàn tài sản cho Nhà nước, tổ chức, cá nhân. Những kết quả đạt được nêu trên đã góp phần quan trọng trong việc bảo đảm an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế, xã hội của đất nước.

2. TUY NHIÊN, SAU 10 NĂM TRIỂN KHAI THỰC HIỆN, BÊN CẠNH NHỮNG KẾT QUẢ ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC, LUẬT PCCC ĐÃ BỘC LỘ MỘT SỐ HẠN CHẾ, BẤT CẬP.

- Chưa quy định cụ thể, rõ ràng trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, hộ gia đình trong việc chỉ đạo, tuyên truyền, tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật về PCCC; do đó, hiệu quả hoạt động PCCC chưa cao, chưa phát huy được sức mạnh tổng hợp của các lực lượng, nhất là các lực lượng ở cơ sở để tham gia công tác PCCC.

- Chưa quy định chặt chẽ về điều kiện bảo đảm an toàn PCCC đối với các loại hình công trình đặc thù về cháy, nổ, như: công trình cao tầng, công trình trên mặt nước, công trình ngầm, đường hầm, công trình khai thác khoáng sản, chợ, trung tâm thương mại; do đó, ở những công trình này vẫn còn xảy ra cháy, nổ, gây thiệt hại nghiêm trọng về người, tài sản. Mặt khác, trước yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, một số loại hình công trình đặc thù mới đã và sẽ xuất hiện tại Việt Nam nhưng chưa được quy định trong Luật PCCC, như: nhà máy điện hạt nhân, nhà khung thép mái tôn có diện tích lớn. Đối với các công trình này, cần phải có quy định chặt chẽ về điều kiện an toàn PCCC để phòng ngừa nguy cơ cháy, nổ, đe dọa nghiêm trọng tới tính mạng, sức khỏe của con người, tài sản của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

- Luật PCCC đã có quy định về chức năng, nhiệm vụ của lực lượng dân phòng và lực lượng PCCC cơ sở, nhưng hoạt động PCCC của các lực lượng này còn mang tính hình thức, chưa đạt hiệu quả cao. Nguyên nhân một phần là do Luật PCCC còn thiếu những quy định cụ thể về kinh phí đầu tư, trang bị phương tiện PCCC cũng như chế độ, chính sách còn chưa phù hợp, chưa thỏa đáng cho lực lượng dân phòng và lực lượng PCCC cơ sở.

- Ngoài các chức năng, nhiệm vụ của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH được quy định trong Luật PCCC, thì nhiều nhiệm vụ quan trọng khác của lực lượng này, như: công tác cứu nạn, cứu hộ (ngoài phạm vi của Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn); thanh tra phòng cháy, chữa cháy, thẩm

định, phê duyệt dự án, thiết kế và nghiệm thu công trình xây dựng về PCCC,... chỉ mới được quy định tại các văn bản dưới luật, không tạo được cơ sở pháp lý cao cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH.

- Luật PCCC quy định về trách nhiệm xây dựng phương án chữa cháy ở cơ sở và khu dân cư còn chưa phù hợp với yêu cầu thực tiễn của công tác PCCC; theo đó, trách nhiệm này được giao cho người đứng đầu cơ sở, trưởng thôn, trưởng ấp, trưởng bản, tổ trưởng tổ dân phố nhưng không có sự phân biệt về quy mô cũng như tính chất nguy hiểm về cháy, nổ, đặc biệt là các cơ sở, khu dân cư ở các thành phố lớn, nơi có nguy cơ cháy, nổ cao, khi cháy có diễn biến phức tạp, đòi hỏi phải có kế hoạch sử dụng lực lượng, phương tiện, tổ chức chỉ huy, biện pháp kỹ thuật, chiến thuật chữa cháy... phù hợp với tình huống cháy, nổ; trong khi đó trình độ chuyên môn nghiệp vụ về PCCC của những người đứng đầu cơ sở nêu trên còn hạn chế, nên quy định này còn nhiều vướng mắc, tính khả thi không cao, ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả công tác PCCC.

- Hiện nay một số ngành nghề kinh doanh như: xăng dầu, điện lực, hóa chất... ngoài việc gây nguy cơ mất an toàn về PCCC cho chính doanh nghiệp mình còn gây mất an toàn về PCCC cho xã hội và nhà nước đã phải hỗ trợ, đầu tư kinh phí để bảo đảm an toàn PCCC nhiều hơn các ngành, nghề khác. Do đó, để giảm bớt gánh nặng cho ngân sách nhà nước, cần quy định các ngành nghề kinh doanh nêu trên phải có trách nhiệm đóng góp kinh phí phục vụ đầu tư cho công tác PCCC.

3. ĐỂ HOÀN THIỆN CƠ SỞ PHÁP LÝ VÀ TĂNG CƯỜNG HƠN NỮA HIỆU LỰC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ PCCC TRONG TÌNH HÌNH MỚI, CƠ QUAN CHỨC NĂNG ĐÃ HOÀN THIỆN DỰ THẢO LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ QUY ĐỊNH CỦA LUẬT PCCC. THEO CHÚNG TÔI, CẦN NGHIÊN CỨU SỬA ĐỔI, BỔ SUNG NHỮNG NỘI DUNG CỦA LUẬT PCCC.

Thứ nhất, quy định cụ thể hơn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, chủ hộ gia đình trong việc thực

hiện các quy định của pháp luật về PCCC; trong đó, cần coi trọng trách nhiệm trong công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức về phòng cháy và chữa cháy; xây dựng phong trào toàn dân tham gia PCCC; mặt khác, cần bổ sung trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức do thiếu trách nhiệm để xảy ra cháy, nổ phải bồi hoàn các chi phí chữa cháy; nếu gây thiệt hại cho cá nhân, cơ quan, tổ chức khác thì phải bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.

Thứ hai, đối với các công trình đặc thù, có yêu cầu cao về PCCC, cần quy định chặt chẽ hơn các điều kiện bảo đảm an toàn về PCCC nhằm bảo đảm yêu cầu thoát nạn, cứu người, tài sản; phải quy định bắt buộc trang bị hệ thống báo cháy, chữa cháy tự động và có giải pháp chống cháy lan phù hợp với quy mô, tính chất hoạt động của từng loại công trình; đặc biệt, đối với công trình siêu cao tầng phải sử dụng vật liệu xây dựng, vật liệu trang trí nội thất là vật liệu không cháy hoặc khó cháy.

Thứ ba, sửa đổi, bổ sung các quy định về xây dựng phương án chữa cháy theo hướng quy định trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, chủ rừng, chủ phương tiện giao thông cơ giới trong phạm vi quản lý của mình, chịu trách nhiệm tổ chức xây dựng phương án chữa cháy sử dụng lực lượng, phương tiện tại chỗ đối với cơ sở, thôn, ấp, bản, tổ dân phố, chủ rừng, chủ phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm an toàn PCCC; cơ quan Cảnh sát PCCC có trách nhiệm xây dựng phương án chữa cháy đối với cơ sở, khu dân cư có nguy cơ cháy, nổ cao và quy định người đứng đầu cơ sở, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm phối hợp xây dựng phương án này.

Thứ tư, sửa đổi, bổ sung quy định về chế độ, chính sách đối với lực lượng dân phòng theo hướng căn cứ vào điều kiện cụ thể của từng địa phương, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trình Hội đồng Nhân dân cùng cấp quyết định mức hỗ trợ thường xuyên cho cán bộ, đội viên đội dân phòng ở địa phương mình theo quy định của Chính phủ và trong ngân sách hàng năm của xã, phường, thị trấn có danh mục chi cho hoạt động của lực

lượng dân phòng.

Thứ năm, bổ sung vào Luật PCCC một số quy định về nhiệm vụ của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH, như: thanh tra phòng cháy và chữa cháy; thẩm duyệt thiết kế và kiểm tra nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy, cấp giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm về cháy, nổ và thực hiện nhiệm vụ cứu nạn, cứu hộ theo quy định.

Thứ sáu, trước yêu cầu của quá trình phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, công tác PCCC ngày càng trở nên quan trọng và cần phải được chú trọng quan tâm đầu tư hơn nữa về cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật...; do đó, bên cạnh các nguồn tài chính đầu tư cho hoạt động

PCCC đã được quy định trong Luật PCCC thì cần nghiên cứu, bổ sung các nguồn tài chính khác, đặc biệt là việc huy động từ các nguồn lực của xã hội, qua đó góp phần làm giảm gánh nặng cho ngân sách nhà nước, đồng thời sẽ nâng cao hơn nữa trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong công tác PCCC.

Ngoài các nội dung nêu trên, một số quy định của Luật PCCC cũng cần phải được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với yêu cầu cải cách hành chính, với tình hình phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, như: cần nghiên cứu, bổ sung quy định về đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện, tổ chức, biên chế, chế độ chính sách cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH; phòng

cháy đối với nhà máy điện hạt nhân; quy định cho phép kinh doanh dịch vụ về phòng cháy; bổ sung quy định về cấp ngân sách nhà nước cho hoạt động PCCC của lực lượng dân phòng; bổ sung một số quy định cho cụ thể hơn trong công tác quản lý nhà nước về PCCC; bãi bỏ quy định cấp giấy chứng nhận và xác nhận đủ điều kiện an toàn về PCCC cho phù hợp với Nghị quyết của Quốc hội và Chính phủ về đơn giản hóa thủ tục hành chính trong công tác quản lý nhà nước về PCCC. ■

ĐƯA PHONG TRÀO CÔNG AN ... (Tiếp theo trang 5)

chất đạo đức, lối sống, phong cách làm việc, thành những tiêu chuẩn thi đua để phấn đấu thực hiện. Cán bộ, chiến sỹ Công an phải thường xuyên rèn luyện, tu dưỡng đạo đức cách mạng, suy nghĩ, hành động theo 6 điều Bác Hồ dạy, luôn vững vàng trước sự tấn công của các thế lực thù địch và các loại tội phạm, những cám dỗ tiêu cực của mặt trái kinh tế thị trường; đồng thời phải thường xuyên bồi đắp ý chí khắc phục khó khăn, gian khổ, đề cao tinh thần trách nhiệm; đề cao và cổ vũ ý thức say mê, năng động, sáng tạo, nhạy bén, mưu trí, dũng cảm trong công tác và chiến đấu.

Thực hiện tốt Quy chế nêu gương, xác định rõ trách nhiệm gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, chỉ huy các cấp trong Công an nhân dân, gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) "Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay", Quy định những điều đảng viên không được làm và những điều cán bộ, chiến sỹ Công an không được làm.

Tăng cường công tác tuyên truyền về kết quả học tập và thực hiện nhiệm vụ nêu chính trị nêu trên; nhân rộng những gương người tốt việc tốt, điển hình tiên

tiến trong đấu tranh phòng, chống tội phạm; rèn luyện đạo đức, lối sống và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân của cán bộ, chiến sỹ Công an. Chú trọng việc sơ kết, tổng kết nhằm phát huy kết quả đạt được, phổ biến những kinh nghiệm hay, những mô hình mới trong phong trào "Công an nhân dân học tập và thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy", thực sự tạo ra động lực mới thúc đẩy việc thực hiện thắng lợi nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự và xây dựng lực lượng Công an nhân dân trong sạch, vững mạnh.

Trong quá trình tổ chức thực hiện phong trào "Công an nhân dân học tập và thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy", lực lượng Công an nhân dân cần luôn coi trọng công tác tham mưu với cấp ủy và chính quyền các cấp quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo; đồng thời tranh thủ sự phối hợp chặt chẽ của các ngành, các đoàn thể, đặc biệt là sự ủng hộ, giúp đỡ của các tầng lớp nhân dân, tạo thành sức mạnh tổng hợp đưa phong trào ngày càng phát triển mạnh mẽ, vững chắc. Các hoạt động của phong trào "Công an nhân dân học tập và thực

hiện 6 điều Bác Hồ dạy" phải có nội dung hướng tới mục tiêu "Vì nhân dân phục vụ" và góp phần thực hiện tốt các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước; tăng cường mối quan hệ gần gũi mật thiết giữa lực lượng Công an nhân dân với nhân dân, thực hiện tốt phương châm gần dân, trọng dân, có trách nhiệm với dân, thường xuyên tổ chức các hoạt động giúp dân, thi đua làm nhiều việc tốt phục vụ nhân dân, xây dựng hình ảnh cao đẹp của người chiến sỹ Công an nhân dân trong lòng nhân dân.

Sáu điều Bác Hồ dạy Công an nhân dân hàm chứa những giá trị tư tưởng, đạo đức nhân văn cao quý, thể hiện sự nhất quán giữa lời nói và việc làm, giữa giáo dục đạo đức và tự mình nêu gương thực hành đạo đức, mãi mãi là di sản tinh thần vô giá để xây dựng lực lượng Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, quyết tâm hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ mà Tổ quốc, Đảng, Nhà nước và nhân dân tin cậy giao phó. ■

NGƯỜI THỦ TRƯỞNG SỐ MỘT CỦA TÔI

Nhân dịp kỷ niệm ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2013), tôi có dịp gặp gỡ đồng chí Đoàn Văn Vinh - Nguyên Phó đoàn tiếp quản Sở Cứu hỏa Đô thành Sài Gòn sau giải phóng. Khi gợi nhắc tới đoàn tiếp quản Sài Gòn năm ấy, ông bồi hồi nhớ về người thủ trưởng đầu tiên của lực lượng Cảnh sát PCCC trên thành phố mang tên Bác, đồng chí Đinh Mười - Trưởng đoàn tiếp quản Sở Cứu hỏa Đô thành Sài Gòn. Ông xúc động nói rằng: “Đồng chí Đinh Mười là người thủ trưởng số 1 của tôi”.



Đồng chí Đinh Mười (đứng giữa) cùng đoàn tiếp quản Sở Cứu hỏa Đô thành Sài Gòn, năm 1975.

Ảnh: TL

Trước năm 1975, tôi ít có dịp gặp gỡ và tiếp xúc với đồng chí Đinh Mười. Những năm tháng đó, chúng tôi chỉ biết rằng, đồng chí Đinh Mười quê ở tỉnh Long An, xuất thân từ tầng lớp trung nông, tham gia hoạt động cách mạng từ khi còn rất trẻ. Ông đã từng là Thượng vụ Đảng ủy tỉnh Long An và là Tỉnh Đội trưởng. Năm 1954, khi tập kết ra Bắc, đồng chí Đinh Mười là người có cương vị về Đảng, về chính trị và rất am hiểu chuyên môn trong công tác PCCC. Đồng chí Đinh Mười đã từng công tác tại Phân hiệu Cảnh sát PCCC - C500 (nay là Trường Đại học PCCC) và là Trưởng phòng Phòng Cảnh sát PCCC - Sở Công an Hà Nội.

Đại thắng mùa Xuân năm 1975, đất nước hai miền Nam - Bắc nối liền một dải. Chúng tôi vinh dự được giao trọng trách lên đường tiếp quản Sở Cứu hỏa Đô

thành Sài Gòn. Đồng chí Đinh Mười là trưởng đoàn, tôi là phó đoàn tiếp quản. Lúc đó, đồng chí Đinh Mười cùng một số cán bộ cấp cao bay vào Sài Gòn trước bằng đường không. Tôi dẫn đoàn tiếp quản và vận chuyển các phương tiện phục vụ công tác đi theo đường bộ. Chúng tôi tập kết ở Sài Gòn. Ngày 12/5/1975, Sở Cứu hỏa Đô thành Sài Gòn chính thức được bàn giao cho quân giải phóng và thủ trưởng Đinh Mười lúc đó được giao trọng trách là Giám đốc Sở Cảnh sát PCCC - Công an Thành phố Hồ Chí Minh. Cũng từ đó, tôi may mắn đã có thời gian dài sống và làm việc dưới sự lãnh đạo của đồng chí Đinh Mười - một người thủ trưởng tài năng và đức độ. Những kỷ ức, những kỷ niệm và những bài học kinh nghiệm trong cuộc sống, trong chiến đấu của ông vẫn còn mãi trong tôi.

Những ngày đầu sau tiếp quản, lực lượng Cảnh sát PCCC Thành phố mang

tên Bác đối mặt với muôn vàn khó khăn về lực lượng, về phương tiện, cơ sở vật chất...nhưng dưới sự lãnh đạo tài tình của thủ trưởng Đinh Mười, chúng tôi đã vượt qua muôn vàn khó khăn đó để xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC TP Hồ Chí Minh ngày càng phát triển. Có thể các bạn sẽ thắc mắc rằng, vì sao tôi lại tôn vinh đồng chí Đinh Mười là người thủ trưởng số 1 của tôi? Đúng vậy, tôi cũng trưởng thành từ một người lính và dưới sự chỉ huy của rất nhiều người thủ trưởng tài ba nhưng với tôi, sự ngưỡng mộ, khâm phục nhất tôi luôn dành cho đồng chí Đinh Mười. Đó là người thủ trưởng hội tụ cả 3 phẩm chất: Đức - Tâm - Tài. Ba phẩm chất cao quý trong người thủ trưởng ấy luôn thể hiện qua những cách xử lý công việc đầy tính kiên quyết, nghiệp vụ cao trong chiến đấu, nhưng lại thấm đậm chất nhân văn, thấu tình đạt lý với anh em, đồng đội của mình

đã làm tôi cảm động, không thể nào quên.

Ngày đó, khi tiếp quản Sở Cứu hỏa Đô thành Sài Gòn, lực lượng Cảnh sát PCCC Thành phố mang tên Bác còn non trẻ, lại là một tập hợp nhiều anh em từ các lực lượng khác nhau chi viện cho miền Nam, trong đó có rất nhiều nhân viên của Sở Cứu hỏa Đô thành Sài Gòn được trưng dụng lại. Với một lực lượng như vậy, nếu người chỉ huy không giỏi trong cách lãnh đạo điều hành sẽ dẫn đến sự lộn xộn, rối ren trong công tác tổ chức. Đồng chí Đinh Mười đã khéo léo tạo được khối đoàn kết thống nhất trong toàn đơn vị chúng tôi. Và chỉ một thời gian ngắn sau khi tiếp quản, tất cả anh em trong đơn vị đã gắn bó đoàn kết như dưới một mái ấm gia đình. Sở dĩ thủ trưởng Đinh Mười của tôi làm được điều đó vì ông luôn sâu sát, xắn tay vào việc, hiểu đúng cán bộ. Với mỗi cán bộ, chiến sỹ chúng tôi, thủ trưởng luôn lựa chọn kỹ lưỡng và giao đúng người, đúng việc. Bây giờ, tôi vẫn cứ suy ngẫm mãi, đúng là ông có lý do khi chọn tôi và đồng chí Trần Xuân Xưởng ở lại lực lượng Cảnh sát PCCC TP Hồ Chí Minh giúp việc cho ông. Bởi 2 chúng tôi (tôi và đồng chí Xưởng) luôn được mệnh danh là “quan văn, quan võ”. Tôi có kinh nghiệm trong công tác chỉ huy chữa cháy, đồng chí Xưởng giỏi về văn chương, chữ nghĩa và các phương pháp, đường lối chính trị lúc bấy giờ. Sau này (năm 1977), khi Sở Cảnh sát PCCC - Công an TP Hồ Chí Minh đổi tên thành Phòng Cảnh sát PCCC - Công an TP Hồ Chí Minh, tôi và đồng chí Trần Xuân Xưởng được bổ nhiệm là Phó trưởng phòng, cùng kế vai, sát cánh, tham mưu, giúp việc cho thủ trưởng Đinh Mười. Không chỉ giỏi trong việc lựa chọn cán bộ tham mưu cho mình, đồng chí Đinh Mười rất chú trọng đến công tác bồi dưỡng cán bộ, củng cố tổ chức, phát triển lực lượng. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng được ông luôn xem trọng và đưa lên hàng đầu. Bên cạnh đó, ông còn chú trọng việc bồi dưỡng chuyên môn, nâng cao nghiệp vụ trong công tác PCCC cho cán bộ, chiến sỹ. Nên chỉ một thời gian ngắn sau khi tiếp quản, lực lượng Cảnh sát PCCC TP Hồ Chí Minh đã được nâng lên cả về lượng và chất.

Sau khi tiếp quản, cuộc sống của anh em, chiến sỹ còn nhiều những khó khăn nhưng luôn được thủ trưởng Đinh Mười

quan tâm, giải quyết, “gỡ từng nút rối”. Ông là người tiên phong trong thực hiện Nghị quyết Trung ương VI thời kỳ đồ về việc tăng gia sản xuất, chăm lo đời sống cho cán bộ, chiến sỹ. Một mặt, ông ân cần hỏi han từng cán bộ, chiến sỹ về tâm tư, nguyện vọng gì cần để đạt, có khó khăn gì cần tháo gỡ để công việc và đời sống của anh em được tốt hơn. Nhiều anh em trước sự cởi mở, gần gũi, chân tình của thủ trưởng đã mạnh dạn đề xuất những nguyện vọng trong công tác, cả những nguyện vọng cá nhân trong cuộc sống gia đình. Đồng chí Đinh Mười luôn lắng nghe, chia sẻ và tìm cách giải quyết, tạo điều kiện cho anh em yên tâm công tác. Bản thân gia đình tôi cũng được thủ trưởng Đinh Mười tạo điều kiện giúp đỡ cho vợ chồng và các con tôi được sum họp ở miền Nam.

Không chỉ giỏi trong công tác tổ chức, điều hành lãnh đạo đơn vị, đồng chí Đinh Mười còn là người có nhiều khả năng trong việc tranh thủ sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp trên, đồng thời xây dựng các mối quan hệ với các đơn vị, cơ quan chức năng khác trên địa bàn thành phố, tạo sự phối hợp chặt chẽ, khăng khít trong công tác làm cho phong trào trào tham gia công tác PCCC thực sự sôi động. Ông là người lãnh đạo có tầm nhìn xa trông rộng. Ngày đó, tuy lực lượng Cảnh sát PCCC còn non trẻ, phong trào Toàn dân PCCC trên địa bàn thành phố còn chưa phát triển như bây giờ nhưng thủ trưởng của tôi hàng năm đã tổ chức được Đại hội dân phòng của thành phố vào ngày truyền thống của lực lượng, thu hút hàng chục nghìn người tham gia. Gần gũi ông, tôi học được cách thuyết phục quần chúng bằng những lời lẽ chân, giản dị nhưng đầy sức thuyết phục. Cũng nhờ tài thuyết phục ấy của thủ trưởng tôi mà thời kỳ đó, các phong trào khác như văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao rất phát triển, phong trào Toàn dân PCCC được đẩy mạnh và nâng cao.

Bài học lớn mà tôi học được từ thủ trưởng của tôi là niềm tin đối với cấp dưới. Bất cứ trận cháy lớn nào, nếu như tôi có mặt tại hiện trường chỉ huy chữa cháy thì ông hoàn toàn yên tâm giao nhiệm vụ cho tôi. Nhiều vụ cháy, thủ trưởng của tôi trực tiếp xuống hiện trường chỉ huy chữa cháy. Cũng vì niềm tin ông gửi gắm mà anh em đơn vị chúng tôi thời kỳ đó trên dưới một lòng, dù nhiệm vụ được phân

công ở mức độ nào cũng vui vẻ làm, phần đầu hết mình. Suốt thời kỳ đồng chí Đinh Mười là người đứng đầu đơn vị Cảnh sát PCCC trên địa bàn thành phố, Đảng bộ Phòng Cảnh sát PCCC - Công an TP Hồ Chí Minh đặt danh hiệu Đảng bộ trong sạch vững mạnh. Thời kỳ đó, để đạt được danh hiệu Đơn vị Quyết thắng là vô cùng khó khăn nhưng đơn vị chúng tôi 6 năm liền đạt danh hiệu Đơn vị Quyết thắng.

Đến năm 1981, thủ trưởng của tôi chuyển sang phụ trách công tác hậu cần của Công an thành phố. Tuy không còn trực tiếp lãnh đạo chúng tôi nữa nhưng đồng chí Đinh Mười vẫn rất quan tâm đến công tác PCCC trên địa bàn thành phố. Bất cứ đề xuất gì của lực lượng Cảnh sát PCCC, đồng chí đều quan tâm và ưu tiên cho anh em chúng tôi, tạo điều kiện cho chúng tôi trang bị những phương tiện, vật tư cần thiết phục vụ cho công tác PCCC. Thủ trưởng vẫn ân cần quan tâm tới đời sống của anh em chúng tôi, tạo điều kiện cho chúng tôi yên tâm công tác gắn bó với nghề.

Cả cuộc đời ông gắn bó với sự nghiệp cách mạng của đất nước và sự nghiệp PCCC của nước nhà. Là người chỉ huy chữa cháy cao nhất của lực lượng Cảnh sát PCCC thành phố mang tên Bác sau giải phóng, ông đã có công lớn trong việc ổn định tổ chức, đưa công tác PCCC trên địa bàn thành phố ngày một phát triển. Người thủ trưởng ấy luôn quan tâm, chăm lo đến đời sống cho cán bộ chiến sỹ được ấm no, hạnh phúc và ổn định nhưng cả cuộc đời ông và gia đình lại sống một cuộc sống rất thanh bạch, giản dị. Vẫn ngôi nhà đơn sơ, vẫn những bữa cơm đạm bạc ngay cả khi ông về phụ trách công tác hậu cần bên Công an thành phố. Bây giờ, thủ trưởng của tôi đã là người thiên cổ nhưng tấm gương “cần, kiệm, liêm, chính”, cái Đức - Tâm - Tài của người thủ trưởng ấy vẫn luôn khắc ghi trong mỗi chúng tôi để suốt đời chúng tôi phần đầu, học tập và noi theo./

THẢO NGUYỄN

(Ghi theo lời kể của đồng chí Đoàn Văn Vinh - Nguyên Phó đoàn tiếp quản Sở Cứu hỏa Đô Thành Sài Gòn - Nguyên Phó trưởng Phòng Cảnh sát PCCC - Công an Thành phố Hồ Chí Minh)

SỞ CẢNH SÁT PC&CC TP ĐÀ NẴNG:

HIỆU QUẢ TỪ PHONG TRÀO THI ĐUA LÀM THEO LỜI BÁC

ÁNH HỒNG

Xác định 6 điều Bác Hồ dạy Công an nhân dân là kim chỉ nam của mọi hành động, Đảng ủy, Ban Giám đốc Sở Cảnh sát PC&CC TP Đà Nẵng luôn chủ động xây dựng các chương trình, kế hoạch và tổ chức thực hiện một cách có hiệu quả nhiệm vụ bảo vệ an ninh trật tự gắn liền với phong trào thi đua “Vì An ninh Tổ quốc”, cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh - Công an nhân dân vì nước quên thân, vì dân phục vụ”, “Công an nhân dân chấp hành nghiêm điều lệnh; xây dựng nếp sống văn hóa vì nhân dân phục vụ”... góp phần tích cực vào công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, chiến sỹ ngày càng trong sạch, vững mạnh.

Sở Cảnh sát PC&CC TP Đà Nẵng thường xuyên tổ chức các buổi sinh hoạt, nói chuyện về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; phổ

biến, quán triệt sâu rộng nội dung, ý nghĩa 6 điều Bác Hồ dạy Công an nhân dân, 4 điều Bác Hồ dạy lực lượng Cảnh sát PC&CC tại từng đơn vị, chi bộ, đoàn thể. Đặc biệt, trong năm vừa qua, Sở đã tổ chức tốt đợt sinh hoạt chính trị chuyên đề: “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh suốt đời phấn đấu cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, làm người công bộc tận tụy, trung thành của nhân dân, đối tư trong sáng, cuộc sống riêng giản dị” và đợt sinh hoạt tự kiểm điểm - kiểm điểm theo tinh thần Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 (Khóa XI). Trên cơ sở quán triệt các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, các quy định của Bộ Công an cũng như đặc điểm, yêu cầu công tác của lực lượng PCCC, từng đơn vị trực thuộc Sở đã xây dựng tiêu chí chuẩn mực đạo đức theo tấm gương Bác Hồ; tổ chức cho cán bộ, chiến sỹ ký cam kết phấn đấu thực hiện với

từng nội dung trong từng thời gian cụ thể; xây dựng tiêu chí để kiểm tra, đánh giá kết quả rèn luyện như: bình cứ hàng tuần, cộng điểm thi đua, thưởng phép... phù hợp với thực tế đặc điểm tình hình của mỗi đơn vị. Qua việc bình xét phân loại thi đua, những cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc đều được đề xuất khen thưởng kịp thời tạo khí thế thi đua sôi nổi, góp phần đưa phong trào học tập, thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy vào nề nếp, đem lại những chuyển biến tích cực về tư tưởng, nhận thức và hành động của từng cán bộ, chiến sỹ. Mỗi cán bộ, chiến sỹ đều thấm nhuần 6 điều Bác dạy, củng cố bản lĩnh chính trị, lòng trung thành tuyệt đối với Đảng, với Tổ quốc, nâng cao ý thức trách nhiệm, tinh thần tận tụy với công việc, gần gũi với nhân dân.

Trên nền tảng thực hiện tốt phong trào thi đua làm theo lời Bác, Sở Cảnh

sát PC&CC TP Đà Nẵng đã có đạt được những kết quả đáng ghi nhận trên nhiều mặt công tác. Sở Cảnh sát PC&CC TP Đà Nẵng đã chủ động phát động, công tác tuyên truyền và xây dựng phong trào Toàn dân PCCC trên địa bàn Đà Nẵng được đặc biệt chú trọng. Đơn vị đã phối hợp với các cơ quan thông tấn báo chí đưa hàng trăm các phóng sự, tin bài về thực trạng công tác PCCC trên địa bàn Thành phố Đà Nẵng, về hoạt động PCCC hưởng ứng Tuần lễ Quốc gia “An toàn



Lực lượng 115 tham gia diễn tập cùng lực lượng Cảnh sát PCCC Đà Nẵng.

Ảnh: PV

vệ sinh lao động - phòng chống cháy, nổ" lần thứ 14 năm 2012 và ngày Toàn dân PCCC (Ngày 4/10)... đồng thời tổ chức xây dựng các tài liệu, ghi bằng hình nội dung tuyên truyền PCCC, các biện pháp an toàn PCCC gửi địa phương. Thông qua các buổi họp tổ dân phố, hệ thống truyền thanh từ cấp quận cho đến huyện, phường, xã, thôn và bằng cả hình thức tuyên truyền bằng xe lưu động tại các khu dân cư, nơi tập trung đông người, những kiến thức về Luật PC&CC, các biện pháp và cách sử dụng phương tiện PCCC được phổ biến đến từng người dân, từ đó, nhận thức về trách nhiệm PCCC của các tầng lớp nhân dân ngày càng được nâng lên rõ rệt.

Cùng với việc tích cực tuyên truyền và xây dựng phong trào Toàn dân PCCC, Sở Cảnh sát PC&CC TP Đà Nẵng đã tăng cường mở các đợt kiểm tra, thanh tra theo định kỳ hoặc đột xuất về công tác PCCC, đặc biệt là tại các sự kiện văn hóa, chính trị, tôn giáo diễn ra trên địa bàn thành phố. Kết quả đã tổ chức kiểm tra được 1.657 cơ sở; tiếp nhận và giải quyết cấp phép về PCCC 674 hồ sơ; thẩm duyệt 249 công trình, nghiệm thu PCCC 123 công trình; kiểm tra thi công 73 công trình; tổ chức khảo sát, điều tra, phân loại được 2.270 cơ sở nguy hiểm cháy, nổ thuộc diện quản lý về PCCC... Qua công tác kiểm tra, đơn vị đã phát hiện nhiều sơ hở thiếu sót trong công tác PCCC của các cơ sở, trong đó tập trung chủ yếu vào các lỗi như không thẩm duyệt PCCC, không nghiệm thu PCCC khi đưa cơ sở đi vào hoạt động... Bên cạnh việc hướng dẫn khắc phục những sơ hở, thiếu sót còn tồn tại, Sở đã chỉ đạo xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, tạo ra những chuyển biến rõ nét về trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở trong công tác PCCC, ý thức của các cơ quan, doanh nghiệp được nâng lên rõ rệt. Đến nay, các hộ sản xuất, kinh doanh cá thể, các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất lớn, nhất là các cơ sở có nguy hiểm cháy, nổ cao đã chủ động tự trang bị phương tiện chữa cháy, củng cố lực lượng PCCC, xây dựng phương án chữa cháy... đảm bảo từng bước đưa công tác PCCC đi vào nề nếp đúng quy định pháp luật, hạn chế đến mức thấp nhất các thiệt hại do cháy, nổ gây ra.

Xây dựng mô hình và nhân rộng điển hình tiên tiến cũng là một trong những hoạt động nổi bật của lực lượng PCCC Đà

Nẵng trong năm qua. Gắn kết với phong trào Toàn dân bảo vệ ANTO, phong trào Toàn dân xây dựng đời sống văn hóa, phong trào Toàn dân PCCC được xây dựng với nhiều nội dung, hình thức phong phú, đa dạng phù hợp với từng địa phương, cơ quan đơn vị như: phường Hải Châu I với mô hình "Hai phòng kết hợp là phòng chống tội phạm và PCCC"; quận Sơn Trà với mô hình "Tổ dân phố không có tội phạm và tệ nạn xã hội", "Cụm dân cư an toàn về PCCC", "Hộ dân cư an toàn về PCCC"... Tính đến nay, các địa phương trên địa bàn Đà Nẵng đã xây dựng 46 "Cụm dân cư an toàn về PCCC", có 5.383 hộ cam kết đảm bảo an toàn PCCC, trong đó nhiều hộ gia đình tự nguyện trang bị bình chữa cháy tại nhà để có thể kịp thời xử lý nếu xảy ra trường hợp cháy nổ. Qua những mô hình này, người dân đã ý thức được việc phòng chống cháy, nổ chính là bảo vệ tính mạng, tài sản của mình và những người xung quanh, từ đó nhiều tấm gương quần chúng dũng cảm trong chữa cháy, cứu người, cứu tài sản đã xuất hiện.

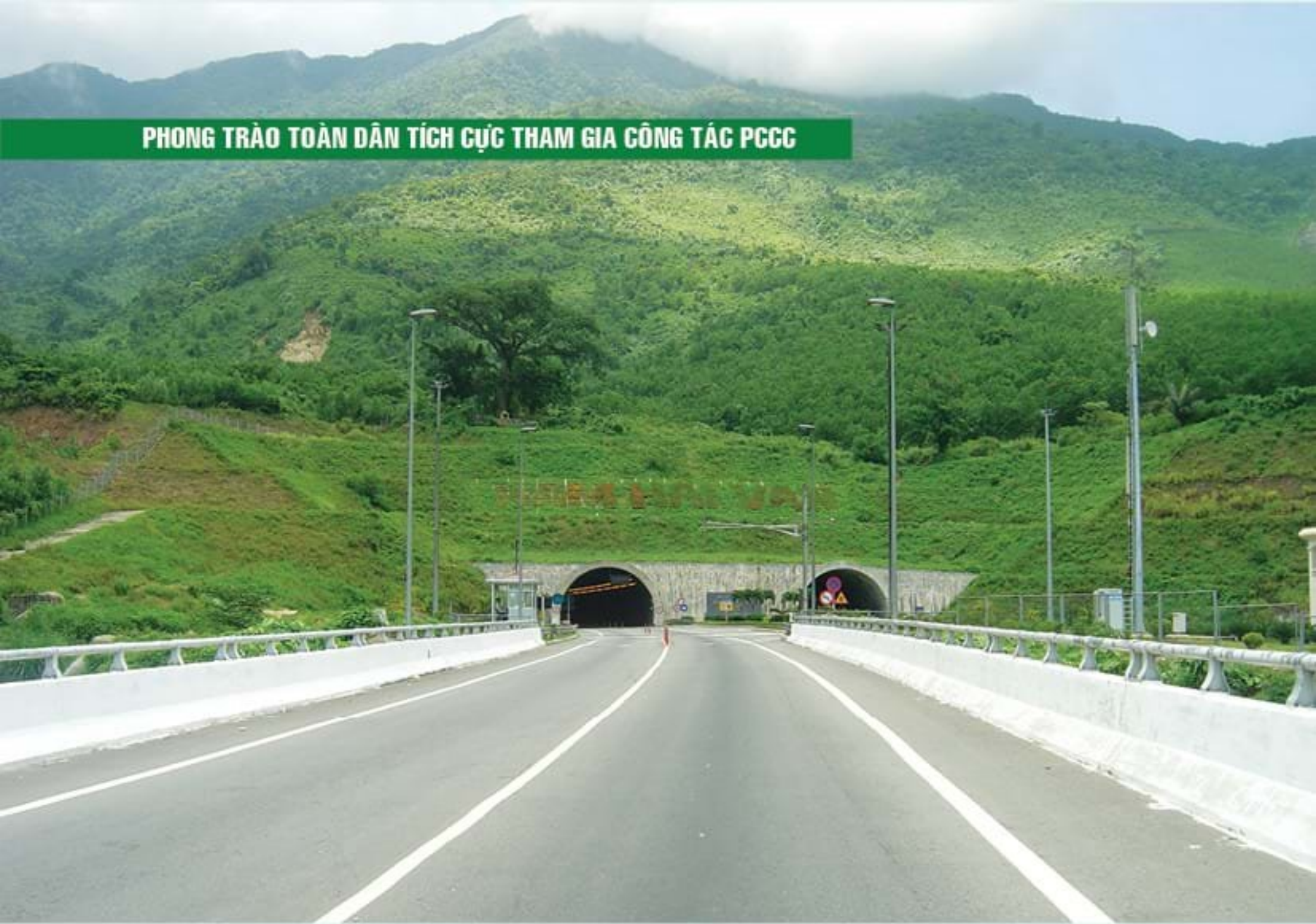
Công tác xây dựng củng cố lực lượng PCCC cơ sở và lực lượng PCCC chuyên ngành cũng rất được Sở Cảnh sát PC&CC TP Đà Nẵng quan tâm. Đơn vị đã chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, tuyên truyền pháp luật, kiến thức PCCC và huấn luyện nghiệp vụ, diễn tập phương án chữa cháy, CNCH ở các cơ sở trọng điểm, khu chung cư, dân cư tập trung, qua đó giúp cán bộ, công nhân viên và nhân dân nâng cao ý thức trách nhiệm đối với công tác PCCC, đồng thời kiểm tra khả năng của các lực lượng và kịp thời khắc phục những hạn chế, thiếu sót. Đến nay trên địa bàn thành phố có 4.411 đội PCCC dân phòng có 51.512 đội viên; 6179 đội PCCC cơ sở có 112.428 đội viên; 11 đội chữa cháy chuyên ngành.

Phong trào thi đua làm theo lời Bác đã tạo được động lực thúc đẩy toàn thể cán bộ, chiến sỹ Sở Cảnh sát PC&CC TP Đà Nẵng không ngừng tu dưỡng, rèn luyện phấn đấu để hoàn thành tốt các nhiệm vụ, chỉ tiêu, kế hoạch mà đơn vị đã đề ra. Mặc dù hiện nay, trên địa bàn Đà Nẵng có hàng nghìn cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC, các khu tập trung đông dân cư, nhà cao tầng, chợ, trung tâm thương mại có nguy cơ cháy, nổ cao, với khối công việc khổng lồ nhưng lực lượng Cảnh sát PCCC Đà Nẵng luôn luôn

sẵn sàng trong tư thế chiến đấu và chủ động đối phó, phòng ngừa với mọi tình huống cháy, nổ có thể xảy ra. Trong năm 2012, Sở Cảnh sát PC&CC Đà Nẵng đã tiếp nhận 134 tin báo cháy, 1 tin về nổ và 3 tin cứu nạn, cứu hộ và được lực lượng cơ sở xử lý kịp thời; hầu hết các vụ cháy đều được các đơn vị tổ chức rút kinh nghiệm trong công tác chỉ huy và phối hợp chữa cháy. Đặc biệt, nhiệm vụ đảm bảo an toàn cho các sự kiện chính trị, văn hóa, tôn giáo, thể dục thể thao diễn ra trên địa bàn thành phố như: Cuộc thi trình diễn pháo hoa quốc tế Đà Nẵng năm 2012, Cuộc thi Hoa hậu Việt Nam... đã được lực lượng Cảnh sát PCCC Đà Nẵng chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức bố trí phương tiện chữa cháy, thông tin liên lạc cùng hàng trăm cán bộ chiến sỹ tham gia bảo vệ, kịp thời xử lý các sự cố về cháy, nổ đảm bảo tuyệt đối an toàn cuộc thi, góp phần xây dựng hình ảnh thành phố an toàn, mến khách trong lòng du khách đến thăm.

Cùng với việc tích cực tuyên truyền và xây dựng phong trào Toàn dân PCCC, Sở Cảnh sát PC&CC TP Đà Nẵng đã tăng cường mở các đợt kiểm tra, thanh tra theo định kỳ hoặc đột xuất về công tác PCCC, đặc biệt là tại các sự kiện văn hóa, chính trị, tôn giáo diễn ra trên địa bàn thành phố. Kết quả đã tổ chức kiểm tra được 1.657 cơ sở; tiếp nhận và giải quyết cấp phép về PCCC 674 hồ sơ; thẩm duyệt 249 công trình, nghiệm thu PCCC 123 công trình; kiểm tra thi công 73 công trình; tổ chức khảo sát, điều tra, phân loại được 2.270 cơ sở nguy hiểm cháy, nổ thuộc diện quản lý về PCCC... Qua công tác kiểm tra, đơn vị đã phát hiện nhiều sơ hở thiếu sót trong công tác PCCC của các cơ sở, trong đó tập trung chủ yếu vào các lỗi như không thẩm duyệt PCCC, không nghiệm thu PCCC khi đưa cơ sở đi vào hoạt động... Bên cạnh việc hướng dẫn khắc phục những sơ hở, thiếu sót còn tồn tại, Sở đã chỉ đạo xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, tạo ra những chuyển biến rõ nét về trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở trong công tác PCCC, ý thức của các cơ quan, doanh nghiệp được nâng lên rõ rệt. Đến nay, các hộ sản xuất, kinh doanh cá thể, các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất lớn, nhất là các cơ sở có nguy hiểm cháy, nổ cao đã chủ động tự trang bị phương tiện chữa cháy, củng cố

(Xem tiếp trang 27)



CÔNG TÁC PHÒNG CH Ở HẦM ĐƯỜNG B

Từ khi đi vào hoạt động năm 2005 đến nay, tại Hầm đường bộ Hải Vân đã xảy ra 38 vụ cháy trong hầm và 10 vụ cháy ngoài hầm. Trong đó, nhiều vụ cháy gây thiệt hại nghiêm trọng như: Vụ cháy xảy ra vào lúc 8h10' ngày 1/9/2008, tại Km 4+560 hầm đường bộ Hải Vân (thuộc địa phận tỉnh TT-Huế), xe khách mang biển số 92K-3349 chạy hướng Nam - Bắc, khi đến địa điểm trên đã đột ngột bốc cháy dữ dội, gần 40 người đi trên xe may mắn thoát chết trong

gang tấc sau khi đập cửa kính thoát ra ngoài. Vụ cháy không gây ra thương vong, nhưng toàn bộ hành lý, tài sản của hành khách đều bị cháy rụi đồng thời làm tê liệt giao thông qua Hầm Hải Vân trên 30 phút. Trước đó vào 7h23' ngày 17/5/2008, tại km5+571 thuộc hầm đường bộ Hải Vân, ôtô 54N-5975 vận chuyển 700 thùng hàng, chứa khoảng 700.000 chiếc bật lửa gas do lái xe Lê Văn Vinh (TP. Hồ Chí Minh) điều khiển bất ngờ bốc cháy. Rắc may, lực lượng cứu hộ và chữa cháy của Hamadeco đã

kịp thời cô lập dập tắt đám cháy. Và gần đây nhất, vào lúc 14h25' ngày 20/6/2012, trong Hầm Hải Vân cũng đã xảy ra một vụ cháy xe tải. Trên đây chỉ là một vài ví dụ về những vụ cháy xe lớn nhất từ khi Hầm Hải Vân đi vào vận hành cho thấy công tác đảm bảo an toàn cháy, nổ tại đây là một vấn đề hết sức quan trọng.

Theo ông Lương Thanh Phong - Giám đốc đơn vị vận hành hầm, một trong những nguyên nhân chủ yếu gây ra tai nạn cháy, nổ trong hầm đường bộ Hải Vân chính là sự

chủ quan, ý thức của một số lái xe còn thấp và chất lượng yếu kém, không đảm bảo an toàn kỹ thuật của các phương tiện lưu thông trong hầm. Chạy theo lợi nhuận, hầu hết các xe khách đều chở quá số hành khách quy định cùng hàng hóa cốong kênh, vì vậy xe thường chạy rất chậm hoặc chết máy khi vào hầm. Bên cạnh yếu tố khách quan, bản thân chủ xe cũng không thể kiểm soát hoặc cố ý làm lơ những hành khách có mang chất nguy hiểm cháy, nổ lên xe, cộng thêm nhiều xe khách đã quá cũ nát làm cho nguy cơ xảy ra cháy, nổ trên xe tăng cao. Chỉ cần một sơ suất nhỏ như tàn thuốc lá của hành khách hay sự cố chập điện, va chạm các thiết bị, vật dụng trên xe khi chạy qua hầm... cũng có thể gây ra hiểm họa bất cứ lúc nào. Mặt khác, lượng người ra vào bằng xe máy qua Hầm Hải Vân liên tục tăng cao, bình quân mỗi ngày, xe trung chuyển hoạt động hết công suất, vận chuyển khoảng 3 ngàn xe máy tương đương với 6 ngàn người. Có thời điểm lên tới 5 ngàn xe tương đương với 10 ngàn người. Việc xe và người quá tải đã khiến cho công tác trung chuyển có lúc phải ứ đọng đồng thời cũng tạo ra nguy cơ xảy ra cháy, nổ cao khi các xe tập trung

chính quyền địa phương thường xuyên tiến hành kiểm tra, duy tu bảo dưỡng hệ thống PCCC&CNCH trong hầm cũng như xây dựng các phương án PCCC&CNCH để chủ động ứng phó, xử lý sự cố tai nạn, cháy nổ. Trong hầm hiện nay ngoài 6.280m đường hầm thoát hiểm được thông với hầm chính qua 15 cửa còn có 125 hốc kỹ thuật chữa cháy, bố trí 50m mỗi hốc được trang bị một trụ tiếp nước từ bể chứa nước 100m³ trên cao, 4 cuộn vòi chữa cháy có 2 lạng A và 1 lạng Ezecker kết nối bọt, 1 can 20 lít hòa chất tạo bọt, 2 bình chữa cháy bằng bọt và bọt được kiểm tra chất lượng thường xuyên để luôn đảm bảo vận hành tốt khi có sự cố xảy ra. Tại mỗi đầu hầm có 3 trụ nước, 1 bể chứa nước 30m³; 6 bể thu nước 20m³ ở 2 đầu quảng trường Bắc, Nam và hệ thống bơm tiếp nước cho xe chữa cháy lưu lượng 100m³/h nên lượng nước chữa cháy luôn được đảm bảo. Bên cạnh đó, các trang thiết bị phục vụ cho công tác PCCC&CNCH trong hầm như: kiểm cộng lực, quần áo chống cháy dùng chữa cháy ở nhiệt độ cao, mặt nạ ôxy tuần hoàn, bình thở ôxy, xe tiếp nước, xe chữa cháy, xe cứu hộ... cũng được đầu tư để luôn sẵn sàng

toàn thể lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động cũng như những người tham gia giao thông qua hệ thống radio. Phối hợp tốt với cơ quan chuyên môn, lực lượng PCCC hai địa phương Đà Nẵng, Huế trong việc tổ chức thực tập công tác PCCC đảm bảo có hiệu quả và thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các đơn vị trực thuộc trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về PCCC, kịp thời động viên, khen thưởng những tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác PCCC. Để hạn chế tối đa lượng xe chết máy và cháy trong hầm, đơn vị quản lý hầm đã tăng cường kiểm tra, kiểm soát cùng các đội cứu hộ, cứu nạn luôn túc trực hoạt động 24/24h, thường xuyên tuần tra, kiểm tra và vệ sinh, bảo dưỡng phương tiện, thiết bị PCCC theo quy trình, ngoài ra còn kiểm tra đột xuất. Năm 2012, đơn vị ký quy chế phối hợp về công tác PCCC với 8 đơn vị liên quan có phương tiện chuyên dùng và nhân lực chuyên nghiệp xung quanh khu vực hầm Hải Vân. Đặc biệt, đơn vị đã xây dựng một lực lượng chữa cháy cơ sở với trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cao được đào tạo về PCCC, CNCH và y tế cứu thương sẵn sàng ứng cứu khi có sự cố xảy ra.

Tuy nhiên, bên cạnh việc đầu tư về nguồn nhân lực cùng trang thiết bị PCCC, sẵn sàng ứng cứu khi có sự cố xảy ra thì vấn đề quan trọng hơn cả chính là nâng cao ý thức của người tham gia giao thông nhằm hạn chế đến mức tối đa các tai nạn. Hiện nay, sự chủ quan, thiếu kiến thức về PCCC cũng như ý thức đối với công tác PCCC khi tham gia giao thông trong hầm đường bộ Hải Vân của một số chủ phương tiện còn yếu kém. Chính điều này đã làm cho công tác đảm bảo an toàn PCCC&CNCH trong hầm đường bộ Hải Vân gặp vô vàn khó khăn. Vì vậy, để đảm bảo an toàn cho chính mình cũng như hành khách, những lái xe cần nâng cao tinh thần tự giác và chấp hành nghiêm chỉnh Luật Giao thông đường bộ nhằm nỗ lực giảm sự cố xảy ra trong quá trình lưu thông qua hầm. Bên cạnh đó, hầm đường bộ Hải Vân là công trình quốc gia thuộc sự quản lý của nhiều cơ quan như Bộ Giao thông vận tải, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng... nên cũng có sự chống chèo trong công tác quản lý và xử phạt vi phạm, vì vậy, muốn hạn chế tình trạng mất an toàn này, hơn lúc nào hết các đơn vị chức năng cần phải có sự phối hợp

ÁY CHỮA CHÁY Ộ HẢI VÂN

LÊ HOA

một chỗ với số lượng lớn.

Nhận thức rõ được tầm quan trọng của công tác PCCC&CNCH trong hầm đường bộ Hải Vân đối với tuyến giao thông huyết mạch Bắc Nam nói riêng và sự phát triển kinh tế, xã hội của khu vực miền Trung nói chung, từ khi hầm đường bộ Hải Vân thông xe, Hadameco đã phối hợp chặt chẽ với Sở Cảnh sát PC&CC TP Đà Nẵng, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Thừa Thiên Huế, các cơ quan chức năng,

ứng cứu. Đặc biệt, hệ thống hầm được kiểm tra, giám sát chặt chẽ bằng những thiết bị điện tử hiện đại nên mọi di biến của các phương tiện đều được giám sát an ninh từ xa một cách nghiêm ngặt. Mọi sự cố xảy ra trong đường hầm sẽ được nhanh chóng phát hiện và kịp thời xử lý.

Cùng với việc trang bị một hệ thống PCCC&CNCH theo tiêu chuẩn quốc tế, Hadameco thường xuyên tổ chức tuyên truyền, giáo dục pháp luật về PCCC đến

GIẢI PHÁP MÔ HÌNH QUẢN LÝ CÔNG TÁC PCCC TẠI CÁC CHUNG CƯ CAO TẦNG

TS. HOÀNG NGỌC HẢI

Trước xu hướng phát triển tất yếu của chung cư cao tầng trên cả nước, Bộ Xây dựng đã nghiên cứu, xây dựng và ban hành quy chế quản lý, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng công trình và đáp ứng nhu cầu của người dân khi tới định cư. Song, trong quy chế quản lý chung cư cao tầng này chưa đề cập cơ chế tài chính cho công tác quản lý, vận hành, bao gồm cả việc bảo trì, bảo dưỡng sửa chữa thường xuyên... nội chung và hệ thống PCCC nội riêng, khiến các đối tượng có liên quan, nhất là các chủ thể được giao quản lý lo ngại, ảnh hưởng trực tiếp đến an toàn cháy cho các công trình này.

Hiện nay, Hà Nội cũng như các thành phố khác vẫn chưa có lời giải thoả đáng cho câu hỏi: cơ chế tài chính nào cho quản lý, vận hành khai thác sử dụng chung cư cao tầng. Trong những năm gần đây, ngoài hai hình thức quản lý là chủ đầu tư trực tiếp quản lý sử dụng (thông qua bộ phận quản lý chung cư do chủ đầu tư thành lập) và Công ty TNHH một thành viên quản lý và phát triển nhà Hà Nội trực tiếp quản lý sử dụng (thông qua xí nghiệp quản lý nhà và dịch vụ khu đô thị trực thuộc công ty) thì còn hình thức quản lý đối với chung cư cao tầng là chủ đầu tư thuê đơn vị chuyên nghiệp có chức năng quản lý (thông qua hợp đồng). Đây là hình thức mà chủ đầu tư hợp đồng với những đơn vị chuyên nghiệp có chức năng quản lý, mà hầu hết là hợp đồng với các công ty dịch vụ bảo vệ. Nội dung hợp đồng liên quan đến toàn bộ vấn đề bảo đảm an ninh, trật tự tại chung cư cao tầng, trong đó có công tác PCCC cũng như toàn bộ các dịch vụ khác liên quan đến chung cư cao tầng.

Thực hiện chủ trương phát triển nhà ở theo dự án, từ giữa những năm 1990 đến nay nhiều khu đô thị mới với hệ thống hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội đồng bộ,



Toà nhà Keangnam, Hà Nội

Ảnh: CTV

đặc biệt các công trình nhà ở chung cư cao tầng đã được phát triển mạnh, nhất là tại Hà Nội và TP Hồ Chí Minh, như: các khu đô thị mới Linh Đàm, Mỹ Đình, Phú Mỹ Hưng... Mô hình chung cư cao tầng mới đã thu được những kết quả rất tích cực và dẫn khẳng định là xu thế chủ đạo trong phát triển nhà ở tại các đô thị. Với mô hình quản lý vận hành và cung cấp dịch vụ đồng bộ cho các cư dân sống trong nhà chung cư, đảm bảo an ninh trật tự, công tác PCCC, dịch vụ tiện lợi, vệ sinh sạch sẽ với chi phí phù hợp, đã thu hút được các tầng lớp dân cư đô thị chấp nhận sống trong các chung

cư cao tầng mới.

Tuy nhiên, trong thực tế, mô hình chung cư cao tầng được phát triển ngày càng đa dạng, đa mục đích sử dụng và đan xen sở hữu, vì vậy cũng cần có nhiều mô hình quản lý cho phù hợp với tình hình thực tế của từng dự án, từng địa phương. Để giúp cho công tác quản lý vận hành chung cư cao tầng, Luật Nhà ở ban hành năm 2005 đã có mục riêng quy định về quản lý sử dụng nhà chung cư, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 90/2006/NĐ-CP ngày 6/9/2006 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở, Bộ trưởng

*Thiếu tá, Phó trưởng Bộ môn Pháp luật và nghiệp vụ Công an, Trường Đại học PCCC

Bộ Xây dựng đã có Quyết định số 8/2008/QĐ-BXD ngày 28/5/2008 ban hành quy chế quản lý sử dụng chung cư, trong đó công tác quản lý sử dụng nhà chung cư được thực hiện theo nguyên tắc tự quản, tự trang trải chi phí quản lý vận hành, nhưng với mức đóng góp hợp lý và đảm bảo công khai minh bạch. Diện tích sở hữu chung, sở hữu riêng, trách nhiệm của các bên có liên quan, phí vận hành, bảo trì phải được thỏa thuận khi ký hợp đồng mua bán căn hộ.

Trong thời gian vừa qua, đã xảy ra một số vụ việc tranh chấp phần sở hữu chung và sở hữu riêng trong các nhà chung cư cao tầng cũng như chưa có sự thống nhất trong việc thu phí vận hành và phí bảo trì chung cư cao tầng dẫn đến có nhiều đơn khiếu nại gửi các cơ quan quản lý nhà nước ở Trung ương và địa phương, các cơ quan thông tin đại chúng cũng đăng tải nhiều tin bài phản ánh. Có những khu chung cư người dân đòi hỏi chủ đầu tư phải bàn giao phần diện tích tầng 1, tầng hầm để tự kinh doanh; có những chủ đầu tư thu phí quản lý quá cao và không công khai các chi phí dẫn đến có hộ dân không nộp phí quản lý trong nhiều tháng..., nhiều khu chung cư cao tầng không được quản lý tốt, đặc biệt là các chung cư cao tầng dùng để tái định cư, dẫn đến xuống cấp nhanh chóng. Khi chúng tôi tiến hành khảo sát bằng phiếu hỏi cho thấy: nếu cần huy động kinh phí phục vụ cho việc nâng cao nhận thức, kỹ năng an toàn PCCC thì có 45% các hộ gia đình được khảo sát cho rằng tùy vào mức kinh phí và cách sử dụng; 33% cho rằng là trách nhiệm của Ban Quản lý chung cư cao tầng....

Công tác quản lý sử dụng chung cư cao tầng có ý nghĩa quan trọng đối với sự phát triển bền vững của mô hình chung cư cao tầng cũng như sự phát triển bền vững của đô thị. Chung cư cao tầng không chỉ mang lại lợi ích cho người dân đô thị mà còn mang lại lợi ích cho xã hội, chính vì vậy công việc cung cấp dịch vụ quản lý chung cư cao tầng được xác định là dịch vụ công ích. Vấn đề là cần làm rõ trách nhiệm của Nhà nước (ở đây là UBND các cấp), của chủ đầu tư cũng như của người dân trong công tác quản lý chung cư cao tầng. Đặc biệt, cần tăng cường tuyên truyền về công tác PCCC để nâng cao nhận thức, ý thức cộng đồng của người dân sống trong chung cư cao tầng, từng bước hình thành

nếp sống mới trong một đô thị hiện đại.

Như đã đề cập, trong quản lý chung cư cao tầng, hiện nay thường có một trong 3 chủ thể quản lý: Một là, chủ đầu tư trực tiếp quản lý sử dụng thông qua bộ phận quản lý chung cư do chủ đầu tư thành lập. Hai là, chủ đầu tư thuê đơn vị chuyên nghiệp có chức năng quản lý thông qua hợp đồng. Ba là, Công ty TNHH một thành viên quản lý và phát triển nhà trực tiếp quản lý sử dụng thông qua xí nghiệp quản lý nhà và dịch vụ khu đô thị trực thuộc công ty quản lý, khai thác. Do đó, hiện nay, đi tìm một mô hình thống nhất trong quản lý chung cư cao tầng là một vấn đề đang được quan tâm. Trong phạm vi của bài viết này, cũng xin mạnh dạn đề xuất một số vấn đề sau:

Trong đó, Luật Chung cư cần quy định trách nhiệm của các chủ thể có liên quan trong quản lý, vận hành, khai thác chung cư, nhất là trong công tác PCCC. Một thực tế là, khi bàn giao căn hộ cho các hộ dân thì các nhà đầu tư thường “phủ tay”, giao lại cho Ban Quản lý hoặc Công ty khai thác dịch vụ, do đó, khi hết thời hạn bảo trì, bảo dưỡng mà hỏng hóc các trang, thiết bị, phương tiện PCCC thì việc thay thế, sửa chữa chưa được quan tâm...

Tuy nhiên, trong thời gian chưa ban hành Luật Chung cư, các chuyên gia đều có cùng quan điểm là kiến nghị Bộ Xây dựng cần tập hợp các văn bản liên quan đến chung cư để ban hành cấm nang chung cư và đề nghị Chính phủ sửa đổi một số quy định về chung cư cao tầng theo hướng như trên, mà không trái các Luật hiện hành.

Vấn đề đặt ra tiếp theo là, nếu giao cho Ban Quản trị do những người dân bầu ra, được chính quyền địa phương ra quyết định thì tổ chức, hoạt động như thế nào, cơ chế nào, vấn đề tài chính phục vụ cho hoạt động cũng như bảo đảm an toàn PCCC ra sao. Đây là những vấn đề rất khó. Nếu thuê khoán một đơn vị có chức năng quản lý rồi chủ đầu tư “phủ tay” thì thật khó. Mô hình này bộc lộ nhiều nhược điểm, nhất là việc thuê đơn vị dịch vụ bảo vệ kiểm soát cả công tác PCCC. Khi những vấn đề phát sinh trong công tác PCCC như trang thiết bị, phương tiện bị hỏng hóc, người dân không biết kêu ai.

Vì lẽ đó, chúng tôi đề xuất hai phương án: Phương án thứ nhất, tiếp tục áp dụng hai hình thức đang tiến hành hiện nay, đó

là chủ đầu tư trực tiếp quản lý thông qua bộ phận quản lý chung cư do Chủ đầu tư thành lập và Công ty TNHH một thành viên quản lý và phát triển nhà trực tiếp quản lý sử dụng thông qua xí nghiệp quản lý nhà và dịch vụ khu đô thị trực thuộc công ty. Đây là hai hình thức có nhiều ưu điểm và điều quan trọng nhất là chủ đầu tư vẫn luôn có mặt để giải quyết các vấn đề phát sinh trong công tác PCCC.

Bên cạnh hai hình thức này tồn tại, theo chúng tôi để đảm bảo dân chủ ở cơ sở, chính quyền địa phương cần có quyết định công nhận Ban Quản trị của chung cư. Đây là đại diện cho chung cư trong các quan hệ phát sinh. Khắc phục tình trạng hiện nay, Ban Quản trị ở một số chung cư đã có, tuy nhiên chỉ là do những hộ dân đề nghị, chưa được chính quyền địa phương công nhận.

Phương án thứ hai, giao cho chính quyền địa phương quản lý. Có nghĩa là sau khi chủ đầu tư hoàn thành, bàn giao cho người sử dụng, thì việc quản lý giao cho ngay cho chính quyền địa phương. Chính quyền địa phương có trách nhiệm thành lập các Hợp tác xã quản lý chung cư cao tầng, thành lập Ban Quản trị của chung cư cao tầng. Nếu chấp nhận phương án này thì trong thời gian bảo hành của chung cư cao tầng, chủ đầu tư vẫn phải có trách nhiệm. Vấn đề này cần có quy định rõ về mặt pháp lý, nếu không chủ đầu tư sau khi bàn giao cho chính quyền địa phương cũng sẽ “phủ tay” vì thiếu cơ chế thực thi.

Về phía lực lượng Cảnh sát PCCC, trong thời gian tới, liên quan đến quản lý công tác PCCC tại chung cư cao tầng thì: Đối với chung cư cao từ 9 tầng trở lên (kể cả những chung cư tái định cư), nếu chủ đầu tư tiếp tục quản lý, khai thác hoặc thuê đơn vị dịch vụ quản lý thì Cơ quan Cảnh sát PCCC&CNCH quản lý như đối với một cơ sở và lực lượng làm công tác PCCC tại chỗ là lực lượng PCCC cơ sở. Đối với chung cư từ 8 tầng trở xuống (kể cả những chung cư cao tầng tái định cư), chủ đầu tư không quản lý mà bàn giao cho chính quyền sở tại quản lý, do đó, Cơ quan Cảnh sát PCCC&CNCH tiếp nhận quản lý (trước đây Công an quận, huyện, thị xã quản lý). Việc quản lý loại chung cư cao tầng này như đối với các khu dân cư và lực lượng tại chỗ chính là lực lượng dân phòng. ■

HIỂM HỌA CHÁY, NỔ TỪ SANG CHIẾT GAS TRÁI PHÉP

PHẠM XUÂN THU*

ThS. NGUYỄN KIÊN CƯỜNG**

Trong thời gian gần đây, giá gas tăng cao, nạn sang, chiết, nạp gas trái phép, chiếm đoạt, hoàn cải vỏ chai gas, giả mạo sở hữu công nghiệp về vỏ chai gas đã trở thành vấn đề nổi cộm trong kinh doanh gas. Đồng thời, đây cũng là nguyên nhân gây nên nhiều vụ cháy nổ, gây thiệt hại về tài sản, tính mạng con người, gây bất bình trong dư luận.

Theo Bà Lê Thị Anh Mẫn - Phó Chủ tịch Hiệp Hội Gas Việt Nam cho biết: thị trường gas hiện nay đang gặp hai vấn nạn lớn là sang, chiết gas lậu và hoàn cải bình gas trái phép. Chỉ tính riêng từ đầu năm 2012 đến nay, cả nước đã phát hiện hàng trăm vụ sang, chiết gas trái phép, trong đó có những vụ có quy mô rất lớn, điển hình như vụ sang, chiết gas của trạm Xuân Hằng ở Phường Phước Tân, TP Biên Hòa, Đồng Nai, cơ quan Công an đã tạm giữ 32 tấn gas lỏng, 7 bồn gas loại 10 đến 15 tấn, 1 xe chở bồn gas và gần 4 nghìn bình gas của 68 thương hiệu. Hay vụ sang, chiết gas trái phép do Phạm Văn Thành (24 tuổi) ở đường Tả Thanh Oai (Thanh Trì, Hà Nội) làm chủ, lực lượng chức năng đã thu giữ, gồm: hơn 500 bình gas mini (loại 220g/bình), trong đó có 232 bình đã được bơm gas và 7 bình (loại 12 kg/bình), cùng hệ thống bàn sang chiết gas 6 vòi, các dụng cụ như cân, kim van, sơn nhũ làm mới bình... Đáng lưu ý hơn là hầu hết các loại bình gas được kiểm tra ở đây đều đã qua sử dụng nhiều lần, trong đó có nhiều bình đã bị gỉ sét, mốp mèo được thổi lại lớp sơn mới. Đặc biệt, tại đây còn có hàng chục bình gas mini mới được đóng nút, niêm phong có cô dấu hiệu bị làm giả.

Qua công tác kiểm tra của các lực lượng chức năng cho thấy: để thực hiện việc sang, chiết gas, các đối tượng thường sử dụng phương thức chiếm dụng vỏ bình gas



Sang chiết gas trái phép

Ảnh: GTV

(loại 12kg) của các hãng Gas có thương hiệu lớn trên thị trường (SaiGon, Petro, VietNam gas, Total gas...) sau đó hoàn cải vỏ bình bằng cách thay đổi quai xách, mài logo, đóng dập lại số seri, dán logo mới để tung ra thị trường. Tác động này làm thay đổi kết cấu, làm giảm sức chịu đựng của áp lực vỏ bình gây nguy cơ cháy, nổ rất cao. Ngoài ra, các bình gas mini đã cũ, có những chiếc gỉ sét như sắp thủng mà vẫn được các đối tượng bơm gas vào dùng bất chấp sự nguy hiểm như thế nào của những "quả bom mìn" không hẹn giờ mà nổ. Theo Phòng Pháp chế - điều tra, xử lý vi phạm về PCCC thuộc Sở Cảnh sát PC&CC Thành phố Hà Nội, gas được dùng cho bình gas mini phải khắc loại dùng cho

bình gas lớn. Để bảo đảm an toàn, thành phần chính của bình gas mini (bình gas du lịch) là khí butan, tạo áp suất thấp khi đánh lửa, tương tự như ở bật lửa gas. Còn khí ở các bình gas lớn bao gồm cả butan và proben, tạo áp suất rất cao. Thế nhưng trong thực tế, các cơ sở sang chiết gas trái phép vẫn sang chiết gas từ bình gas lớn (loại 12kg hoặc 45kg) sang bình gas mini. Do đó, ngay cả với bình gas mini mới cũng có thể gặp nguy cơ cháy nổ. Hiện nay, với giá khoảng 100.000 đồng một bếp gas mini, và 5000 đồng đổi một bình gas nhỏ, loại bếp này đang được sử dụng khá phổ biến trong các nhà trọ của giới sinh viên, công nhân và các gia đình lao động. Bà Hiếu, một chủ nhà cho sinh viên trọ ở quận

*Đại úy, Giảng viên Bộ môn Pháp luật và nghiệp vụ Công an, Trường Đại học PCCC

**Đại úy, Giảng viên Bộ môn Pháp luật và nghiệp vụ Công an, Trường Đại học PCCC

Hoàng Mai - Hà Nội lo lắng nói: "Trên gác nhà tôi có 8 sinh viên nữ thuê nhưng có tới 5 bếp gas mini. Nhà gác bằng gỗ, nếu các bình gas mà nổ thì thật nguy hiểm. Nhưng nếu không cho nấu ăn thì không có sinh viên nào chịu thuê nhà". Bên cạnh đó, việc sử dụng bình gas không đảm bảo chất lượng hầu như phổ biến. Người tiêu dùng quen sử dụng gas giao tận nhà, không quan tâm đến nguồn gốc và chất lượng, tin tưởng hoàn toàn vào các đại lý. Ông Hòa, nhà ở quận Hai Bà Trưng - Hà Nội cho biết, cứ hết gas thì gọi điện ra đại lý, nói loại bình giá bao nhiêu tiền cho người ta chở tới và lắp vào bếp, không quan tâm đến dấu niêm phong hay của nhãn hiệu nào cả.

Về nguyên nhân của tình trạng sang chiết gas trái phép, qua nghiên cứu thực tế chúng tôi thấy nổi lên một số nội dung sau đây:

- Công đoạn sang chiết gas rất đơn giản lại ít tốn kém, thu lợi nhuận cao (theo lời khai của Trương Văn Quỳnh, một đối tượng tham gia sang chiết gas trái phép, bình quân một bình gas lớn (12kg) khi sang chiết ra bình gas mini, tiền lời kiếm được dao động từ 150 - 200 ngàn đồng) nên dù đã được khuyến cáo nhiều về sự nguy hiểm từ việc sang chiết gas trái phép nhưng nhiều người vẫn lén lút thực hiện.

- Đối với một cơ sở kinh doanh sang, chiết gas, để đảm bảo tiêu chuẩn phải tốn chi phí trang thiết bị lên đến hàng tỷ đồng. Chính vì tốn kém nên nhiều cơ sở nhỏ lẻ không đầu tư hệ thống sang chiết gas đúng tiêu chuẩn, mà kinh doanh, sang chiết gas trái phép.

- Việc tự kiểm định chất lượng, nguồn gốc gas ở các cửa hàng kinh doanh của người tiêu dùng còn rất hạn chế, không có cơ sở quy định, hướng dẫn cụ thể. Phổ biến hiện nay là khi có nhu cầu sử dụng, người tiêu dùng chỉ việc gọi điện thoại cho nhân viên các cửa hàng kinh doanh gas mang gas đến giao tận nhà mà ít ai đòi hỏi phải có chứng nhận kiểm định hoặc các điều kiện đảm bảo của các cửa hàng kinh doanh gas.

- Việc kiểm soát tình hình sang, chiết gas trái phép của cơ quan chức năng như: quản lý thị trường, lực lượng Cảnh sát Phòng cháy, chữa cháy, lực lượng Cảnh sát Kinh tế còn gặp nhiều khó khăn do các cơ sở này nguy trạng rất tinh vi, kín đáo.



Hiện trường vụ nổ khí gas tại phố Tạ Quang Bửu, Hà Nội năm 2011

Ảnh: CTV

- Các văn bản pháp quy trong lĩnh vực kinh doanh gas còn lỏng lẻo. Trong hoạt động kinh doanh gas hiện có Nghị định số 107/2009/NĐ-CP ngày 26/11/2009 và Nghị định 105/2011/NĐ-CP ngày 16/11/2011 của Chính phủ quy định về xử phạt trong lĩnh vực kinh doanh gas. Tuy nhiên, các quy định này vẫn thiếu tính ràng buộc, chưa sát hợp thực tế. Ngày 14/6/2012 Chính phủ ban hành Nghị định số 52/2012/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy; theo đó, hành vi sang, chiết, nạp gas trái phép sẽ bị phạt tới 20 triệu đồng (Khoản 3- Điều 9). Song, thực tế mức xử phạt này vẫn còn nhẹ, chưa đủ sức răn đe. Trong khi đó, việc sang, chiết, nạp gas trái phép thu lợi nhuận rất cao và có thị trường ổn định.

Để kịp thời ngăn chặn hành vi này, trong thời gian tới cần thực hiện tốt các nội dung sau:

- Thứ nhất:** Các cơ quan chức năng cần làm tốt công tác tuyên truyền cho người tiêu dùng (đặc biệt các đối tượng là người dân, sinh viên, công nhân...) hiểu rõ tính chất nguy hiểm về cháy nổ của các loại bình gas được sang, chiết lậu trên thị trường, cũng như những thiệt hại về vật chất khi sử dụng các loại bình gas này. Để đảm bảo an toàn, người tiêu dùng nên

tìm hiểu và chọn các đơn vị cung cấp gas có uy tín, thương hiệu được nhà nước cho phép; cách nhận biết phương thức các đối tượng sử dụng để hoàn cải vỏ bình gas, làm giả bình gas của các hãng gas lớn có thương hiệu hiện nay.

- Thứ hai:** Lực lượng quản lý thị trường, Cảnh sát Phòng cháy, chữa cháy, Cảnh sát Kinh tế cần có sự phối hợp chặt chẽ nhằm kiểm soát, ngăn chặn các hành vi sang, chiết, nạp gas trái phép.

- Thứ ba:** Các đơn vị chuyên sản xuất, kinh doanh gas phải thực hiện tốt việc quản lý, thu hồi các vỏ bình gas đã qua sử dụng, đồng thời có các khuyến cáo, hướng dẫn cụ thể để cho người tiêu dùng có thể tự kiểm tra được các thông số, như: đối với loại bình gas lớn (loại 12-13kg), vỏ bình gas đúng tiêu chuẩn sẽ có chữ khắc nổi của thương hiệu, số sản xuất, trọng lượng, ngày kiểm tra, ngày tái kiểm tra trên vỏ bình; thân bình gas được dập bằng khuôn thép.

- Thứ tư:** Hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi sang chiết, nạp gas trái phép. Đồng thời cũng cần bổ sung các chế tài quy định mức xử phạt nghiêm khắc hơn; có thể áp dụng hình thức xử lý về hình sự đối với những cơ sở sang, chiết, nạp gas trái phép có quy mô lớn, gây hậu quả nghiêm trọng. ■

HÀ TỈNH:

NÂNG CAO HIỆU LỰC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC TRONG LĨNH VỰC PCCC

TRẦN MINH KỲ*

Những năm gần đây, Hà Tĩnh là một trong những tỉnh có tốc độ đô thị hóa tăng nhanh nhất cả nước. Nhiều công trình, nhà máy xí nghiệp, khu công nghiệp, khu kinh tế trọng điểm đã được hình thành và đi vào hoạt động, trong đó có nhiều dự án với quy mô và tổng mức đầu tư lớn đang được triển khai xây dựng như Formosa, khu kinh tế Vũng Áng, nhà máy nhiệt điện... Nhờ chính sách thu hút vốn đầu tư, những năm qua, công nghiệp, dịch vụ, cơ cấu chuyển dịch kinh tế của tỉnh đã có bước phát triển mang tính đột phá. Đến nay toàn tỉnh có 2 khu, 12 cụm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp được phê duyệt quy hoạch chi tiết. Cùng với ngành công nghiệp phát triển mạnh, các ngành kinh tế trọng điểm khác như nông nghiệp, giao thông vận tải, thương mại du lịch... phát triển đồng bộ, cơ tính bền vững cao.

Song song với tốc độ phát triển kinh tế, văn hóa xã hội, công tác PCCC&CNCH trên địa bàn tỉnh cũng đặt ra nhiều nhiệm vụ và thách thức mới. Để đảm bảo mục tiêu xây dựng nền kinh tế, chính trị, văn hóa xã hội phát triển bền vững, ổn định, văn để quản lý nhà nước trong công tác PCCC trên địa bàn tỉnh đòi hỏi phải được thực hiện nghiêm túc, triệt để và hiệu quả. Ngay sau khi Luật PCCC được Quốc hội thông qua và được thực thi có hiệu lực, UBND tỉnh Hà Tĩnh đã ban hành Chỉ thị số 16/2001/CT-UBND ngày 13/9/2001 chỉ đạo các Sở, Ban, Ngành, đoàn thể chính quyền các cấp, các đơn vị đoàn thể tăng cường các biện pháp thực hiện công tác PCCC, triển khai thực hiện Luật PCCC và Kỷ niệm 40 năm ngày ban hành Pháp lệnh PCCC trên địa bàn toàn tỉnh. Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành trên 20 chỉ thị, điện, kế hoạch chỉ đạo các đơn vị, địa phương triển khai có hiệu quả các mặt công tác PCCC, quản lý vật liệu nổ công nghiệp, tập trung chỉ đạo quyết

liệt vào dịp nắng nóng, mùa hanh khô, Tết Nguyên đán, các ngày lễ lớn và thời điểm diễn ra các sự kiện chính trị quan trọng. Các Sở, Ban, Ngành, đoàn thể cấp Tỉnh, UBND cấp huyện, thành phố, thị xã và các đơn vị cơ sở đã ban hành các công văn, kế hoạch chỉ đạo về công tác PCCC; chủ động xây dựng và đề ra các biện pháp PCCC sát hợp gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, hoạt động sản xuất kinh doanh của ngành, địa phương, đơn vị mình.

Công tác tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân tham gia hoạt động PCCC được tập trung chỉ đạo, tiến hành thường xuyên liên tục, trên diện rộng, với nhiều hình thức phong phú, đa dạng, phù hợp với từng thời điểm, khu vực sản xuất, vùng dân cư như xây dựng phòng sự, viết các tin bài, phát thanh trên các phương tiện thông tin đại chúng, nói chuyện trực tiếp thông qua các hội nghị, diễn đàn... Trong 10 năm qua, Hà Tĩnh đã tổ chức tuyên truyền trực tiếp 132 lượt, với 18.038 người tham gia. Ngoài ra, tỉnh Hà Tĩnh còn tổ chức các hoạt động thiết thực như mít tinh, diễu hành, diễn tập phương án chữa cháy, treo băng cờ khẩu hiệu, pano áp phích tuyên truyền nhân dịp "Tuần lễ Quốc gia về vệ sinh an toàn lao động và phòng chống cháy nổ", ngày "Toàn dân phòng cháy chữa cháy" 4/10 hàng năm. Nhờ vậy, đã làm chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động, chuyển từ ý thức tự phát thành tự giác trong thực hiện công tác PCCC tại cơ sở, khu dân cư... Lực lượng PCCC cơ sở được các ban, ngành, chính quyền các cấp, các cơ quan, đơn vị cơ sở quan tâm chú trọng. Lực lượng PCCC dân phòng, chuyên ngành PCCC từng bước được củng cố, đến nay hầu hết các cơ quan, đơn vị, trường học đã có cán bộ ban chuyên trách làm công tác PCCC, có đội PCCC quần chúng hoạt động có hiệu quả. Công an tỉnh đã chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị trên địa bàn toàn tỉnh

xây dựng 1.017 lớp PCCC quần chúng hoạt động có hiệu quả.

Công an tỉnh đã phối hợp với các ngành, chính quyền các cấp, cơ quan đơn vị tổ chức 312 lớp huấn luyện nhiệm vụ PCCC với 20.265 đội viên PCCC quần chúng là lực lượng nòng cốt hoạt động tại địa phương, cơ sở. Ngoài ra các đơn vị đã chủ động tự tổ chức huấn luyện nghiệp vụ PCCC, nhất là các cơ sở trọng điểm có nhiều nguy hiểm cháy, nổ được thực hiện thường xuyên, từng bước tăng cường và củng cố, phát triển mạng lưới lực lượng chữa cháy tại chỗ, đáp ứng yêu cầu PCCN trong tình hình mới.

Đối với công tác quản lý hoạt động PCCC trong đầu tư xây dựng, UBND tỉnh đã ban hành các văn bản chỉ đạo Sở kế hoạch - Đầu tư, Sở Xây dựng, Ngân hàng, Kho bạc, Ban quản lý dự án các công trình, các khu công nghiệp, khu kinh tế trọng điểm thực hiện nghiêm túc công tác PCCC trong đầu tư xây dựng các công trình. Các dự án, công trình trước khi phê duyệt của tỉnh phải được thiết kế và thẩm duyệt về PCCC theo quy định của Luật PCCC, Nghị định 35/2003/NĐ-CP của Chính phủ và các quy định khác của Nhà nước, UBND tỉnh. Công an tỉnh đã chủ động kiểm tra, hướng dẫn các chủ dự án, chủ đầu tư, cơ quan tư vấn thiết kế chấp hành nghiêm túc chế độ thiết kế và thẩm duyệt PCCC trước khi thi công xây dựng công trình. 10 năm qua, đã có 302 công trình kiên cố như trụ sở làm việc, chợ, trung tâm thương mại, trường học, bệnh viện, nhà máy, xí nghiệp, khách sạn, nhà nghỉ, nhà cao tầng được thực hiện chế độ thẩm duyệt PCCC; 214 cửa hàng kinh doanh xăng dầu, kho vật liệu nổ công nghiệp, cửa hàng kinh doanh khí đốt hoá

*Phó Chủ tịch Thường trực UBND Tỉnh Hà Tĩnh

lông được chấp thuận điều kiện an toàn về PCCC trước khi xây dựng công trình.

Hà Tĩnh cũng đã chỉ đạo và phối hợp với các ngành liên quan làm tốt công tác điều tra cơ bản, phân loại cơ sở, tăng cường, hướng dẫn, kiểm tra đôn đốc về PCCC đối với các đơn vị, địa phương, cơ sở; tập trung chú trọng vào các khu công nghiệp, khu kinh tế; cơ sở, khu rừng có tính chất nguy hiểm, cháy nổ cao. Công tác PCCC được chú trọng ngay từ khâu đầu lập, phê duyệt dự án, thẩm duyệt thiết kế, nghiệm thu đưa công trình vào hoạt động. Từ năm 1992 đến nay, lực lượng Công an đã kiểm tra 12.851 lượt cơ sở, hướng dẫn các cơ sở khắc phục hàng ngàn sơ hở thiếu sót; lập biên bản vi phạm 515 trường hợp, phạt tiền 662,6 triệu đồng; làm thủ tục cấp 2934 lượt giấy phép vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp, đổi 675 giấy chứng nhận đủ điều kiện về PCCC, thẩm duyệt về PCCC 393 công trình xây dựng. Nhờ vậy, đã ngăn ngừa hạn chế đến mức thấp nhất số vụ và thiệt hại do cháy nổ gây ra, đảm bảo an ninh trật tự, phục vụ phát triển kinh tế, văn hóa xã hội trên địa bàn tỉnh.

Chủ tịch UBND tỉnh đã phê duyệt đề án quy hoạch tổng thể hệ thống các cơ sở PCCC & CNCH đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030. Hiện tại lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH Công an tỉnh có 5 đội công tác, 84 cán bộ chiến sĩ được trang bị 13 đầu xe các loại và một số phương tiện chuyên dùng. Ngoài lực lượng hiện có, Hà Tĩnh đang quan tâm chỉ đạo các sở, ngành liên quan xúc tiến các thủ tục cần thiết để thành lập mới các Đội Cảnh sát PCCC&CNCH tại các địa bàn trọng điểm như: Khu Kinh tế Vũng Áng và Cửa khẩu Quốc tế Cầu Treo... Quan triệt nghiêm túc phương châm 4 tại chỗ trong hoạt động PCCC; trong 10 năm qua Hà Tĩnh đã xây dựng được mạng lưới PCCC dân phòng, cơ sở có 1.101 đội, với 13.210 đội viên; đây là lực lượng vừa trực tiếp sản xuất kinh doanh, vừa là lực lượng nòng cốt làm công tác phòng ngừa và tổ chức chữa cháy. Hầu hết các cơ sở đã xây dựng phương án chữa cháy, thoát nạn, trang bị phương tiện cần thiết để xử lý kịp thời các sự cố cháy, nổ xảy ra.

Tuy nhiên, bên cạnh những mặt đạt được vẫn còn một số tồn tại, khó khăn, vướng mắc. Công tác tuyên truyền của

một số ngành, địa phương tiến hành chưa thường xuyên và chưa đủ mạnh để thúc đẩy việc xã hội hóa công tác PCCC. Việc kiểm tra, xử lý đối với các hành vi vi phạm về PCCC, quản lý vật liệu nổ công nghiệp đôi lúc còn thiếu kiên quyết. Công tác phối, kết hợp giữa một số ngành còn chưa chặt chẽ, nhất là trong công tác phối hợp các hoạt động chiến đấu, công tác thẩm định dự án, cấp phép xây dựng, quy hoạch đô thị, khu công nghiệp, khu dân cư. Hệ thống giao thông, nguồn nước chữa cháy đô thị đã được quan tâm nhưng chưa đáp ứng yêu cầu. Lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH còn mỏng, phương tiện xuống cấp; chưa được trang bị phương tiện chữa cháy nhà cao tầng, trên sông, trên biển...

Để tăng cường hơn nữa hiệu quả quản lý nhà nước về công tác PCCC, trong thời gian tới, Hà Tĩnh tập trung vào các giải pháp lớn sau:

Một là, chủ động nắm bắt kịp thời các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và chiến lược phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của địa phương, từ đó chủ động dự báo tình hình cháy, nổ và đề ra nhiệm vụ, giải pháp chiến lược về PCCC của từng ngành, lĩnh vực kinh tế, vùng miền sát hợp với thực tiễn. Triển khai đồng bộ các biện pháp PCCC&CNCH. Đề xuất bổ sung và hoàn thiện các văn bản quy định trong lĩnh vực PCCC; xây dựng quy chế phối hợp giữa các sở, ngành, địa phương về công tác PCCC rừng, cấp nước chữa cháy đô thị, khu công nghiệp, về thiết kế, thẩm duyệt PCCC...

Hai là, tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật và các kiến thức về PCCC&CNCH trên các phương tiện thông tin đại chúng bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng. Thường xuyên nghiên cứu, đổi mới hình thức, nâng cao chất lượng về nội dung, hướng vào những nội dung, chủ đề thiết thực sát với lợi ích của người dân, nhằm giúp cho người dân thấy rõ trách nhiệm, nghĩa vụ của mình trong việc PCCC. Ngành giáo dục cần chủ động nghiên cứu đưa nội dung PCCC vào giảng dạy tại các trường học để tuyên truyền rộng rãi trong các tầng lớp sinh viên và học sinh.

Ba là, tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra về kỷ luật an toàn PCCC, phòng nổ. Các đơn vị cơ sở phải thường xuyên chủ động làm tốt công tác tự kiểm tra

an toàn PCCC, nhằm phát hiện và khắc phục các sơ hở thiếu sót không để cháy, nổ xảy ra. Kiên quyết xử lý các tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định PCCC. Triển khai có hiệu quả công tác PCCC nhà cao tầng, khung thép mái tôn; chợ, trung tâm thương mại, đấu tranh ngăn chặn cháy lớn... Khi lập dự án, thiết kế thi công tác công trình phải tính đến các giải pháp về PCCC, thực hiện nghiêm túc chế độ thẩm duyệt về PCCC trong quy hoạch đô thị, khu kinh tế, khu công nghiệp, khu dân cư tập trung, cụm công nghiệp, làng nghề...

Bốn là, tiếp tục triển khai thực hiện đề án quy hoạch tổng thể hệ thống các cơ sở PCCC, cứu nạn, cứu hộ đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030, dự án nâng cao năng lực cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH, xây dựng lực lượng này thực sự cách mạng, tinh nhuệ, chính quy và từng bước hiện đại. Trước mắt, cần tập trung xây dựng đề án và đầu tư xây dựng Đội Cảnh sát PCCC&CNCH Vũng Áng. Đầu tư kinh phí trang bị phương tiện chữa cháy nhà cao tầng, chữa cháy trên sông, trên biển, phương tiện cứu nạn cứu hộ hàng ngày. Chuẩn bị sẵn sàng về lực lượng, tổ chức ứng trực để xử lý có hiệu quả các vụ cháy, nổ xảy ra trên địa bàn, không để xảy ra cháy lớn, gây thiệt hại nghiêm trọng.

Năm là, các ngành, chính quyền các cấp quan tâm củng cố, kiện toàn ban chỉ đạo về PCCC nói chung và PCCC rừng nói riêng, xây dựng lực lượng PCCC cơ sở, dân phòng, chuyên ngành đáp ứng yêu cầu trong tình hình hiện nay. Phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn dân tham gia hoạt động PCCC, hình thành thể trận toàn dân làm tốt công tác PCCC; nhân rộng các điển hình tiên tiến, phong trào xã, phường, cơ quan, doanh nghiệp an toàn. Thực hiện có hiệu quả phương châm 4 tại chỗ trong hoạt động PCCC; trang bị đầy đủ phương tiện chữa cháy, cứu nạn cứu hộ, kịp thời xử lý các tình huống cháy xảy ra tại cơ sở.

Sáu là, ngành Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã cần chủ động tham mưu cho UBND tỉnh triển khai đồng bộ các biện pháp PCCC rừng. Triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị định 09/2006/NĐ-CP ngày 16/01/2006 của Chính phủ về công tác PCCC rừng. Làm tốt công tác quy hoạch rừng, chuyển đổi rừng, nâng cao trách nhiệm của chủ rừng. ■

XÂY DỰNG PHONG TRÀO TOÀN DÂN PCCC TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HÀ TĨNH

LƯƠNG HỮU PHÙNG*

Cùng với sự phát triển về kinh tế, xã hội của đất nước, những năm qua, Hà Tĩnh là một trong những địa phương có tốc độ phát triển nhanh với các dự án, công trình, nhà máy, xí nghiệp, trường học, bệnh viện, nhà cao tầng, khu đô thị, khu công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, làng nghề, khu kinh tế trọng điểm được hình thành và đi vào hoạt động, nhiều dự án với quy mô và đầu tư số vốn lớn đang được triển khai xây dựng. Bên cạnh sự phát triển trên mọi mặt của tỉnh và sự gia tăng mỗi ngày của các công trình, dự án, số lượng các cơ sở nguy hiểm cháy, nổ trên địa bàn toàn tỉnh cũng ngày càng nhiều, nguy cơ tiềm ẩn cháy nổ ngày càng cao. Qua rà soát, phân loại trên địa bàn tỉnh đến nay có 1375 cơ sở có nguy hiểm về cháy nổ, trong đó có 158 cơ sở loại 1, 526 cơ sở loại 2 và 690 cơ sở loại 3 được phân loại thành 3 chuyên đề (gồm chuyên đề quản lý vật liệu nổ công nghiệp; chợ, trung tâm thương mại; xăng dầu, khí đốt hóa lỏng...) và 9 chuyên ngành PCCC (gồm: ngành Kho bạc, Ngân hàng, khách sạn, nhà nghỉ, quân đội, dự trữ quốc gia, viễn thông, bưu chính, PCCC rừng, điện lực). Để giảm thiểu số vụ cháy nổ trên toàn tỉnh Hà Tĩnh hiện nay, đòi hỏi mỗi cá nhân, tập thể, đơn vị, cơ sở trên địa bàn tỉnh cần phải có ý thức, hiểu biết và thực hiện nghiêm túc công tác PCCC. Điều đó cũng đồng nghĩa với phong trào toàn dân thực hiện PCCC trên địa bàn tỉnh phải thực sự phát triển mạnh. Để làm tốt phong trào này, việc củng cố xây dựng các cá nhân, tập thể điển hình tiên tiến chính là một trong những nhân tố kích

thích quan trọng của phong trào, đóng vai trò to lớn cần được nhân rộng trên toàn tỉnh.

Nắm rõ ý nghĩa đó, nên trong nhiều năm qua, công tác xây dựng và củng cố các điển hình tiên tiến trong phong trào toàn dân tham gia PCCC trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh luôn được chú trọng và đẩy mạnh phát triển. Sau nhiều năm triển khai và thực hiện, đến nay, toàn tỉnh có 51 đơn vị được công nhận là điển hình tiên tiến trong phong trào toàn dân tham gia PCCC (trong đó thành phố Hà Tĩnh 27, huyện Cẩm Xuyên 3, thị xã Hồng Lĩnh 4, huyện Thạch Hà 4, huyện Hương Sơn 2, huyện Kỳ Anh 3, huyện Nghi Xuân 3, huyện Can Lộc 2, huyện Vũ Quang 1 và huyện Hương Khê 2). Trong số các điển hình tiên tiến, có 20 đơn vị có nhiều thành tích xuất sắc, đạt được nhiều tiêu chí trong hoạt động PCCC được xây dựng làm nòng cốt cho phong trào. Đây thực sự là các hạt nhân của phong trào, đã có nhiều cách làm hay, sáng tạo, có nhiều đóng góp trong việc thúc đẩy và xã hội hóa phong trào, góp phần chủ động ngăn ngừa và hạn chế đến mức thấp nhất số vụ và thiệt hại do cháy, nổ gây ra, phục vụ sản xuất, kinh doanh có hiệu quả, đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn.

Trong quá trình thực hiện công tác xây dựng và củng cố điển hình tiên tiến phong trào toàn dân tham gia PCCC, Hà Tĩnh đã rút ra một số kinh nghiệm như sau:

Trước hết, một trong những yếu tố quan trọng hàng đầu là phải tranh thủ sự lãnh đạo, chỉ đạo cấp ủy, chính quyền các cấp, không ngừng nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở. Vì vậy, ngay

sau khi luật PCCC có hiệu lực thi hành trên phạm vi cả nước, Công an tỉnh đã kịp thời tham mưu cho UBND tỉnh ban hành nhiều văn bản, chỉ thị để chỉ đạo thực hiện công tác PCCC gắn với việc xây dựng, củng cố các điển hình tiên tiến trong phong trào toàn dân tham gia công tác PCCC trên địa bàn toàn tỉnh đồng thời thành lập Ban chỉ đạo việc triển khai thực hiện công tác xây dựng và củng cố các điển hình tiên tiến từ tỉnh đến huyện, đơn vị, cơ sở, nên đã phát động được sâu rộng phong trào. Hàng năm Công an tỉnh đã tổ chức rà soát, xây dựng kế hoạch, hướng dẫn về các tiêu chí xây dựng đơn vị điển hình tiên tiến về phong trào toàn dân tham gia PCCC đến các phường, xã, cơ sở sản xuất kinh doanh, hành chính sự nghiệp, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang để thực hiện. Sau khi có kế hoạch hướng dẫn của Công an tỉnh, các đơn vị, cơ sở đã tiến hành rà soát các yêu cầu về công tác PCCC, xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai việc thực hiện một cách kịp thời, hiệu quả, gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội và sản xuất, kinh doanh của đơn vị, cơ sở mình. Định kỳ hàng năm, Công an tỉnh đã phối hợp các ngành, đơn vị cơ sở tổ chức sơ kết, đánh giá những kết quả đạt được, nguyên nhân tồn tại yếu kém, bài học kinh nghiệm, đưa ra khỏi danh sách những đơn vị yếu kém, vi phạm các quy định PCCC, lựa chọn các đơn vị có đủ điều kiện xây dựng mới.

Nhận thức rõ sức mạnh to lớn của công tác tuyên truyền đối với việc xã

*Thượng tá, Trưởng Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Hà Tĩnh

hội hòa phong trào, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH Công an tỉnh Hà Tĩnh đã phối hợp với các cấp, các ngành, đơn vị cơ sở, chủ động tuyên truyền trên diện rộng với nhiều hình thức đa dạng, phong phú. Công tác tuyên truyền được thực hiện xuyên suốt trong năm và được tăng cường, đẩy mạnh nhất là vào các dịp lễ, tết, mùa nắng nóng, mùa hanh khô, tuần lễ Quốc gia an toàn vệ sinh lao động và phòng chống cháy nổ, Ngày toàn dân PCCC 4/10 hàng năm... Trong 10 năm qua, tỉnh Hà Tĩnh đã xây dựng 32 phóng sự, viết đăng phát 313 tin bài, ảnh được đăng phát trên các phương tiện thông tin đại chúng, tổ chức gần 200 buổi tuyên truyền lưu động, tuyên truyền miệng với hơn 12.000 lượt người nghe, tổ chức hàng trăm lớp tập huấn cho hàng ngàn đội viên dân phòng tham gia. Nhờ làm tốt công tác này, nhận thức, ý thức trách nhiệm của mỗi người về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của công tác PCCC được chuyển biến rõ rệt. Các cá nhân, tập thể là điển hình tiên tiến vì thế cũng tăng lên.

Bên cạnh đó, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Hà Tĩnh đã phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, các đơn vị, cơ sở làm tốt công tác kiểm tra và tự kiểm tra an toàn PCCC theo quy định. Tổ chức tự kiểm tra, báo động đột xuất vào dịp lễ tết, ban đêm. Thông qua việc làm này, đã kịp thời phát hiện và chấn chỉnh những tồn tại, thiếu sót và xử lý nghiêm túc các tổ chức, cá nhân vi phạm quy định PCCC; đồng thời, cũng qua đó, nhiều mô hình hay như "Tổ tự quản về PCCC", "Ngành hàng kinh doanh tự quản về PCCC"... những phong trào ý nghĩa thiết thực như "Phòng cháy tốt, chữa cháy giỏi", nhiều cá nhân, tập thể, đơn vị làm tốt công tác PCCC đã được phát hiện, biểu dương kịp thời và nhân rộng trên toàn tỉnh. Việc tổ chức ký cam kết đảm bảo an toàn PCCC đến từng tổ, bộ phận và mỗi cán bộ công nhân viên, các hộ kinh doanh tại các đơn vị, cơ sở được thực hiện định kỳ và thường xuyên cũng góp phần nâng cao nhận thức của người dân về công tác PCCC.

Ngoài ra, một trong những kinh nghiệm thúc đẩy công tác xây dựng và củng cố điển hình tiên tiến trong phong trào toàn dân tham gia PCCC của tỉnh Hà Tĩnh là chủ động tổ chức kết hợp chặt chẽ

giữa công tác chuyên môn với công tác PCCC, an toàn vệ sinh lao động, nhằm tạo ra không khí thi đua sôi nổi trong mỗi cán bộ, công nhân viên. Hàng năm đã ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, xây dựng nội quy, quy định về công tác PCCC; giao nhiệm vụ cho đội PCCC cơ sở, các tổ chức Đoàn thanh niên, Công đoàn, Hội phụ nữ đi đầu thực hiện công tác PCCC, tạo nên phong trào thi đua sôi nổi, thiết thực về thực hiện công tác này tại cơ quan, đơn vị mình. Thường xuyên coi đây là một trong những tiêu chuẩn quan trọng để bình xét các danh hiệu thi đua, chế độ lương và trích thưởng hàng tháng, quý, năm của đơn vị. Từ đó đã nâng cao trách nhiệm của mỗi tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện công tác PCCC, phòng nổ, phục vụ sản xuất, kinh doanh phát triển. Đặc biệt đã phát huy tốt quy chế dân chủ ở cơ sở với phương châm "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra" trong hoạt động PCCC nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn dân trong phong trào PCCC.

Cuối cùng, việc chú trọng đầu tư ngân sách cho hoạt động PCCC, trang bị đầy đủ phương tiện, dụng cụ chữa cháy, và việc xây dựng, triển khai các chính sách thỏa đáng đối với lực lượng PCCC cơ sở, dân phòng là một việc làm hết sức thiết thực và giá trị. Song song với việc làm này, tỉnh thường xuyên tổ chức và duy trì có hiệu quả hoạt động của lực lượng PCCC cơ sở, quán triệt nghiêm túc nguyên tắc 4 tại chỗ trong hoạt động PCCC.

Nhờ làm tốt những hoạt động trên, nền công tác xây dựng và củng cố các điển hình tiên tiến về PCCC trên địa bàn tỉnh đã đạt được những kết quả tích cực, hàng năm các điển hình tiên tiến tăng cả về số lượng và chất lượng, xứng đáng là những đơn vị đi đầu trong phong trào toàn dân tham gia hoạt động PCCC. Trong quá trình tổ chức thực hiện đã xuất hiện nhiều tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc như Công ty xăng dầu Hà Tĩnh, Bưu điện tỉnh, Tổng Công ty Khoáng sản và Thương mại, Công ty cổ phần dầu khí IVũng Áng, Công ty cổ phần in Hà Tĩnh, Chợ thành phố Hà Tĩnh, Chợ thị xã Hồng Lĩnh, Chợ Phố Châu, Trạm biến áp 500 KV, Kho K19 Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh... Về cá nhân điển hình như Vi Văn Nam ở thị trấn Sơn Tây, huyện Hương Sơn dũng

cảm tham gia chữa cháy, cứu người đã để lại ấn tượng tốt đẹp trong quần chúng nhân dân, được Bộ Công an khen thưởng.

Bên cạnh những mặt làm được vẫn còn một số tồn tại, thiếu sót đó là: Một bộ phận cán bộ và nhân dân, cơ quan, tổ chức, hộ gia đình chưa quan tâm đúng mức đến công tác này, chưa gắn công tác PCCC với nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa xã hội, sản xuất, kinh doanh, việc xây dựng văn bản chỉ đạo, báo cáo công tác PCCC của một số cơ sở chưa thường xuyên, công tác tuyên truyền vận động quần chúng PCCC ở một số đơn vị chưa được chú trọng, hoạt động của đội PCCC cơ sở chưa mạnh, đầu tư kinh phí đầu tư cho hoạt động PCCC chưa đúng mức; công tác huấn luyện nghiệp vụ PCCC, tổ chức thực tập phương án chữa cháy ở một số đơn vị chưa đáp ứng yêu cầu, công tác xây dựng điển hình tiên tiến mới chỉ dừng lại ở các cơ sở, đối với các phường, xã, thị trấn, việc triển khai xây dựng các điển hình tiên tiến về PCCC chưa được quan tâm đúng mức.

Trong thời gian tới, để công tác xây dựng và củng cố các điển hình tiên tiến trong phong trào toàn dân tham gia PCCC đạt được hiệu quả cao hơn nữa, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH Công an Hà Tĩnh chủ động nắm chắc tình hình, tiếp tục tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện hiệu quả Luật PCCC, Quyết định 1110/QĐ-TTg và Quyết định 44/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về công tác PCCC & CNCH; tăng cường thực hiện công tác tuyên truyền, vận động quần chúng, công tác kiểm tra của các cơ quan chức năng và tự kiểm tra các đơn vị, cơ sở. Đẩy mạnh phát động các phong trào thi đua gắn với công tác chuyên môn; đồng thời, duy trì tốt việc sơ, tổng kết, rút kinh nghiệm trong việc thực hiện công tác PCCC & CNCH; kịp thời biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân làm tốt công tác PCCC; phê phán và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm; xây dựng các điển hình tiên tiến mới về PCCC để nhân rộng trên địa bàn toàn tỉnh, đặc biệt chú trọng vào các đơn vị điển hình tiên tiến là các phường, xã, thị trấn. ■

HÀ TỈNH VỚI CÔNG TÁC PCCC RỪNG

NGUYỄN VĂN LỘC*



Cháy rừng Hà Tĩnh

Diện tích đất tự nhiên của tỉnh Hà Tĩnh là 6.055,7km², trong đó có 362.740,9ha rừng và đất lâm nghiệp, chiếm 60,2% diện tích tự nhiên của tỉnh, được phân bố trên địa bàn 11 huyện, thị xã, trong đó có 173.281ha đất rừng được quy hoạch sản xuất, đây là tiềm năng, lợi thế to lớn của tỉnh trong việc phát triển kinh tế rừng. Những năm gần đây, diện tích rừng tăng nhanh, độ che phủ rừng năm 2012 đạt 53,23%, thực vật rừng rất đa dạng và phong phú, có trên 86 họ và trên 500 loại cây dạng thân gỗ trong đó có nhiều loại gỗ quý như: lim, sến, táu, mật, đinh, gỗ, pơmu... lợi ích kinh tế từ rừng được khẳng định, giá trị sản xuất và xuất khẩu tăng nhanh. Ngoài giá trị về kinh tế, rừng còn đang giữ vai trò to lớn trong việc phòng hộ, chống xói mòn và bảo vệ môi trường sinh thái của tỉnh. Tuy nhiên vào mùa khô (từ tháng 12 đến tháng 7 năm sau) lại là mùa

nắng gắt, có gió Tây Nam gây nên thời tiết khắc nghiệt, khí hậu khô, nóng, nhiệt độ ngoài trời tăng cao, lượng nước bốc hơi lớn, nhiều hồ, sông suối bị cạn kiệt vì vậy vào thời điểm này dễ phát sinh cháy rừng và cháy lớn khó kiểm soát. Theo thống kê 10 năm (từ 2001 đến 2011) trên địa bàn Hà Tĩnh xảy ra 262 vụ cháy rừng gây thiệt hại 525,35ha rừng các loại. Tính riêng trong năm 2012, trên địa bàn tỉnh xảy ra 22 vụ cháy rừng, diện tích cháy 94,74ha (thiệt hại 38,92ha). Do đó, công tác quản lý, bảo vệ, phòng cháy chữa cháy rừng là một việc làm hết sức cấp thiết hiện nay.

Ngay từ đầu mùa nắng nóng, Ban Chỉ huy (BCH) tỉnh về các vấn đề cấp bách trong bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng (BVR- PCCCR) đã chủ động xây dựng phương án, chỉ đạo BCH cấp huyện, thị xã thường xuyên duy trì chế độ trực ban, báo cáo thông tin kịp thời khi có cháy rừng xảy ra, chỉ đạo các lực lượng thường

trực 24/24h trong ngày, sẵn sàng dập tắt các điểm cháy, điểm phát lửa không để nguy cơ cháy lan trên diện rộng. Ngoài ra, BCH tỉnh xây dựng phương án tổ chức, chỉ huy và điều động các lực lượng nòng cốt 500 người để ứng cứu chữa cháy rừng khi cháy lớn xảy ra trên địa bàn tỉnh gồm các lực lượng Quân đội, Bộ đội biên phòng, Công an, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn với các phương tiện dụng cụ sẵn sàng. Thường xuyên thành lập các đoàn kiểm tra của tỉnh, tiến hành kiểm tra việc thực hiện công tác BVR-PCCCR tại các huyện, thị xã và các chủ rừng lớn trên toàn tỉnh. Tại các huyện, thị xã, BCH cấp huyện tổ chức củng cố và kiện toàn 11 BCH cấp huyện, thị xã; 9 BCH cấp cụm, 153 BCH cấp xã và 32 BCH chủ rừng. Thành lập và bổ sung 16 tổ, đội xung kích chữa cháy rừng cấp

* Đại úy, Đội trưởng Đội Trung tâm Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Hà Tĩnh

huyện, 08 tổ đội xung kích cấp cụm, 285 tổ đội cấp xã, 43 tổ đội chủ rừng. BCH cấp huyện trực tiếp chỉ đạo, phân công kiểm lâm về phụ trách địa bàn 195 xã có rừng, nhằm tham mưu cho chính quyền các xã thực hiện công tác quản lý nhà nước về rừng và đất lâm nghiệp trên địa bàn, bố trí, phân công lực lượng, tuần tra canh gác tại các địa bàn trọng điểm. Ngoài ra, BCH cấp huyện chủ động trong việc xây dựng hợp đồng bảo vệ rừng trong 6 tháng mùa khô ở 113 xã có rừng tập trung với 157 người.

Ban Chỉ huy các cấp đặc biệt chú trọng vào công tác tuyên truyền, nâng cao hiểu biết của người dân về việc BVR-PCCCR. Thường xuyên phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng như: Đài phát thanh - truyền hình tỉnh; Báo Hà Tĩnh; các Báo, đài Trung ương, hệ thống truyền thanh, truyền hình các huyện, thị xã thường xuyên thông báo quy chế BVR-PCCCR, cấp dự báo cháy rừng, các văn bản, Chỉ thị của Chính phủ, Bộ NN&PTNT của tỉnh, huyện, thị xã với 946 lượt/12.213 phút... Ngoài ra vào những thời điểm nắng nóng, BCH các cấp tổ chức sử dụng ô tô, xe gắn máy có trang bị loa đài tổ chức tuyên truyền lưu động 182 cuộc tại các cụm dân cư. Đồng thời, thông qua việc tổ chức nói chuyện chuyên đề trong nhà trường, cộng đồng dân cư, thôn, qua đó tổ chức ký 104.507 bản cam kết thực hiện tốt công tác BVR-PCCCR tại 225 trường học và 671 thôn, phổ biến pháp luật, các quy phạm về BVR-PCCCR trong cộng đồng đến 578 thôn, xóm, ký cam kết BVR-PCCCR với 31.857 hộ dân. BCH các cấp cũng thường xuyên phối hợp với các cơ quan chức năng như lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH tỉnh, lực lượng kiểm lâm tổ chức tập huấn nghiệp vụ PCCCR, in ấn tài liệu, văn bản, tờ rơi cấp phát cho chính quyền địa phương, chủ rừng và các xã, các đơn vị để tuyên truyền; xây dựng, tu sửa 1.200 biển tường, biển báo, 5.000 pa-nô, áp phích, in ấn 40.000 tờ rơi, tờ bướm các loại. Nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác PCCCR, trong năm qua, toàn tỉnh đã đầu tư 4,23 tỷ đồng cho việc xây dựng, tu sửa các công trình PCCCR, mua mới các thiết bị phương tiện, dụng cụ PCCCR, kinh phí phục vụ các hoạt động tuyên truyền, tuần tra, kiểm tra...

Tuy nhiên, với đặc điểm tỷ lệ rừng tại Hà Tĩnh chiếm một diện tích không nhỏ đất tự nhiên, vào mùa nắng nóng, thực vật

rừng đều là những loài rất dễ gây cháy như thông, lim, sến, cây bụi, thực bì dày đặc... thêm vào đó nạn lâm tặc ngày một gia tăng, người vào rừng để đốt nương, rẫy, đốt ong lấy mật, săn bắn vẫn còn nhiều; trên địa bàn quản lý rừng có nhiều điểm du lịch, di tích văn hóa như tại địa bàn rừng phòng hộ Hồng Lĩnh có chùa Hương Tích, chùa Chân Tiên, cụm quần thể di tích lịch sử văn hóa Tiên Sơn với 6 đền chùa, miếu mạo... với số lượng lên đến hàng vạn người vào những ngày cao điểm, mùa lễ hội; kinh phí đầu tư cho công tác PCCCR còn hạn chế so với yêu cầu, các thiết bị PCCCR còn thô sơ, lạc hậu; giao thông đi lại không thuận tiện, khi xảy ra cháy việc tiếp cận để chữa cháy gặp rất nhiều khó khăn, nhất là các phương tiện chữa cháy hiện đại, thời gian cháy tự do kéo dài nên rất khó khống chế đám cháy; công tác phối hợp giữa các lực lượng PCCCR còn hạn chế, khi xảy ra cháy rừng việc phát hiện cháy và huy động lực lượng phương tiện tham gia chữa cháy còn chậm, lúng túng, chưa thống nhất trong điều hành chỉ huy chữa cháy; đời sống nhân dân miền núi gặp rất nhiều khó khăn, thiếu việc làm, thu nhập không ổn định, đời sống chủ yếu dựa vào sản xuất nông nghiệp và nghề rừng, ý thức chấp hành pháp luật về bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng của nhân dân, đặc biệt là người dân vùng sâu, vùng xa còn hạn chế do đó việc BVR-PCCCR gặp rất nhiều khó khăn.

Nhằm đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác BVR-PCCCR trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh trong thời gian tới, đề xuất một số biện pháp sau đây:

Một là: Nâng cao vai trò, trách nhiệm của BCH các cấp, chính quyền địa phương nơi có rừng tổ chức tốt công tác BVR-PCCCR trong phạm vi quản lý của mình; hàng năm, tăng cường hơn nữa trong việc tổ chức phối hợp xây dựng, diễn tập phương án PCCCR, nâng cao nghiệp vụ PCCCR, trong diễn tập phương án cũng như khi có cháy rừng xảy ra phải huy động được tối đa các lực lượng, phương tiện tham gia công tác chữa cháy và thống nhất trong quá trình điều hành chỉ huy các lực lượng tham gia chữa cháy.

Hai là: Tăng cường tổ chức huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy, công tác tuyên truyền giáo dục, phổ biến kiến thức PCCCR trong toàn xã hội, trong đó chú trọng nâng cao vai trò, trách nhiệm

của chủ rừng, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, hộ dân, cá nhân hoạt động ở trong rừng, ven rừng đối với công tác này. Phát huy hiệu quả phương châm 4 tại chỗ trong hoạt động PCCCR, đồng thời đẩy mạnh công tác thông tin liên lạc để phối hợp hợp đồng tác chiến giữa các lực lượng tham gia chữa cháy khi có cháy rừng xảy ra.

Ba là: Các ngành, các cấp, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, chủ rừng cần nghiên cứu, quán triệt đầy đủ các văn bản quy định của Nhà nước, ý kiến chỉ đạo của Chính phủ về nâng cao năng lực, đầu tư cho các hoạt động PCCC; thực hiện giao đất, khoán, chuyển đổi rừng; chủ động đề ra các giải pháp công tác BVR-PCCCR gắn với hoạt động sản xuất, kinh doanh, quy hoạch và phát triển rừng. Tập trung chỉ đạo thực hiện tốt Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác PCCCR; đồng thời thực hiện có hiệu quả các biện pháp cấp bách ngăn chặn tình trạng chặt phá, đốt rừng, khai thác rừng trái phép ngay trên từng địa phương, đơn vị, từng khu rừng. Các ngành, địa phương, đơn vị cần có kế hoạch trích ngân sách đầu tư kinh phí đảm bảo cho hoạt động PCCC, xây dựng lực lượng, trang bị phương tiện PCCCR.

Bốn là: Các ngành chức năng khi tham gia thẩm định, phê duyệt các dự án lâm nghiệp có công trình PCCCR cần hướng dẫn việc mua sắm, trang thiết bị, các phương tiện chuyên dụng về chữa cháy rừng, củng cố các công trình PCCCR, gồm đường băng cản lửa, kênh mương ngăn lửa, suối, hồ, đập, kênh, mương, bể chứa nước được xây dựng hoặc cải tạo để phục vụ PCCCR, chòi quan sát phát hiện cháy rừng, hệ thống biển cấm, biển báo, biển chỉ dẫn về PCCCR; hệ thống thông tin liên lạc, trạm bơm, hệ thống cấp nước chữa cháy và các công trình khác phục vụ cho PCCCR. Tăng cường phối hợp kiểm tra công tác PCCC đối với các chủ rừng, khu rừng trọng điểm có nguy cơ cháy cao; chủ động phát hiện sơ hở, thiếu sót giúp cơ sở, chủ rừng khắc phục kịp thời, đồng thời xử lý nghiêm túc các trường hợp vi phạm quy định về PCCCR; khẩn trương điều tra kết luận nguyên nhân các vụ cháy để phối hợp xử lý nghiêm túc, kể cả truy tố trước pháp luật để phòng ngừa, ngăn chặn cũng như giáo dục chung nhằm góp phần bảo vệ và phát triển rừng hiệu quả phục vụ công cuộc phát triển kinh tế, xã hội trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh. ■

CHỢ HÀ TĨNH: NGÀY ẤY... BÂY GIỜ

THÁI THUY

Nhiều người còn nhớ, ngày 25/1/1999, tại thành phố Hà Tĩnh xảy ra vụ cháy kinh hoàng tại chợ Trung tâm thành phố Hà Tĩnh, gây thiệt hại tài sản hàng chục tỷ đồng vào thời điểm đông và gần như phá hủy hoàn toàn chợ cũ. Nhưng hôm nay chúng tôi đến đây, thay vào những tàn tích của vụ cháy năm xưa, là hình ảnh sầm uất của khu chợ đang ngày một đổi mới, hòa vào sự phát triển chung từng ngày, từng giờ của tỉnh Hà Tĩnh. Khi nhắc lại về vụ cháy Chợ Trung tâm, về công tác Phòng cháy chữa cháy (PCCC) của chợ, ông Nguyễn Đình Khang - Phó trưởng Ban Quản lý (BQL) Chợ Thành phố Hà Tĩnh, đơn vị quản lý chợ Trung tâm chia sẻ với chúng tôi: "Những hình ảnh vụ cháy năm xưa mãi không thể nào quên, nó là nỗi ám ảnh với mỗi cán bộ của BQL. Nhưng chính từ bài học đó, mỗi cán bộ, công nhân viên nơi đây luôn ý thức về sự nguy hiểm, những thiệt hại do cháy, nổ gây ra và trách nhiệm thực hiện tốt công tác PCCC". Và với phương châm "Phòng cháy hơn chữa cháy", tinh thần tự giác, nghiêm túc chấp hành các quy định về PCCC được nêu cao tới từng cán bộ BQL chợ và bà con tiểu thương kinh doanh. Để minh chứng cho lời nói của mình, ông Khang chỉ cho chúng tôi xem rất nhiều những bằng khen tập thể, cá nhân, cờ thi đua của đơn vị đạt được trong nhiều năm qua trong công tác PCCC.

Vừa dẫn chúng tôi đi thăm quan tại Chợ Trung tâm thành phố Hà Tĩnh, ông Khang vừa chia sẻ: "Để làm được điều đó, BQL Chợ luôn xem công tác Phòng cháy chữa cháy là nhiệm vụ trọng tâm ưu tiên hàng đầu, phải xác định phòng cháy hơn chữa cháy và yếu tố con người là chủ đạo".

Sau bài học vụ cháy Chợ Trung tâm năm 1999, hiểu được yếu tố quan trọng của con người trong việc PCCC, chính vì vậy, ngay sau khi đưa các chợ vào hoạt động, Ban Quản lý Chợ Thành phố Hà Tĩnh luôn chú trọng vào việc xây dựng đội ngũ cốt cán cho công tác PCCC, có nhiệm vụ tuyên truyền, kiểm tra việc thực hiện PCCC tại mỗi cơ sở



Chợ Hà Tĩnh hôm nay

Ảnh: Thái Thụy

buôn bán trong chợ. Hiện nay, BQL Chợ xây dựng mỗi chợ một đội PCCC cơ sở với hơn 20 người, bao gồm lực lượng bảo vệ và lực lượng quản lý chợ. Các thành viên trong đội PCCC cơ sở định kỳ tham gia các lớp tập huấn về công tác PCCC. Ngoài ra, đội PCCC cơ sở còn có trách nhiệm hướng dẫn bà con kinh doanh ở chợ việc sử dụng thành thạo các thiết bị PCCC cũng như đảm bảo các thiết bị PCCC của chợ luôn được bảo dưỡng để kịp thời khắc phục các sự cố kỹ thuật, đề xuất với lãnh đạo BQL thay thế, bổ xung các trang thiết bị chữa cháy kèm chất lượng. Hằng ngày, đội PCCC cơ sở thường xuyên đi kiểm tra trực tiếp việc bày bán tại các quầy hàng, việc sử dụng điện, các chất dễ gây cháy nổ, duy trì đường đi, lối thoát hiểm, thoát nạn để phòng sự cố xảy ra. Vào những thời điểm quan trọng, chợ hoạt động nhộn nhịp, có nguy cơ xảy ra cháy nổ cao như ngày rằm, ngày lễ, mùa hè nắng nóng, những thời điểm diễn ra các sự kiện trọng đại của đất nước, của tỉnh, thành phố, đội PCCC cơ sở luôn được bố trí trực 24/24 giờ, 100% làm việc, sẵn sàng chiến đấu theo phương án được phê duyệt để không bị động, bất ngờ. Hằng tháng, hàng quý BQL Chợ tổ chức họp đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ, đánh giá những tồn tại

hạn chế để rút kinh nghiệm và có biện pháp khắc phục, biểu dương những cá nhân, tổ đội có thành tích xuất sắc trong công tác bảo vệ, PCCC.

Dạo quanh một vòng chợ, chúng tôi nhận thấy các biển nội quy PCCC, tiêu lệnh chữa cháy, biển quy định cấm hút thuốc... luôn được treo ở những vị trí dễ thấy, dễ lấy theo quy định, nhằm nhắc nhở người dân vào thăm quan, mua bán cũng như những người bán hàng chấp hành tốt các quy định về PCCC. Bên cạnh đó, BQL chợ cũng ban hành các quy định, nội quy hoạt động chợ, quy chế làm việc tại cơ quan, các quy định nghiêm ngặt về công tác bảo vệ an ninh trật tự, phòng cháy chữa cháy, quy định cấm hút thuốc là ở một số khu vực có nguy cơ cháy nổ cao, quy định cấm thả pháo, đốt nến hóa vàng, kinh doanh các mặt hàng liên quan đến cháy nổ tại các quầy ki ốt kinh doanh. Trao đổi với chúng tôi, ông Khang cho biết thêm: "Qua bài học cháy chợ trước đây, việc thực hiện các quy định được BQL Chợ kiểm tra hết sức nghiêm ngặt, chỉ cần vi phạm một lỗi nhỏ như hút thuốc không đúng nơi quy định, lập tức được đội bảo vệ chợ sẽ tới lập biên bản, phạt tiền... Chúng tôi phải làm thế để đảm bảo việc chấp hành nghiêm túc các

quy định PCCC". Ngoài ra, BQL chợ cũng đưa ra các sáng kiến nhằm nâng cao hiệu quả công tác PCCC bằng cách đưa các lưới mắt cáo vào thay thế cửa cuốn để thuận tiện trong việc chữa cháy.

Ngoài việc tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh hàng ngày bằng các bài tuyên truyền tự chuẩn bị, treo các băng rôn khẩu hiệu vào các dịp lễ tết, tuần lễ Quốc gia an toàn vệ sinh lao động và phòng chống cháy nổ (ATVSLĐ-PCCN), 4/10..., đơn vị còn tổ chức tuyên truyền trực tiếp bằng cách ban hành các quy định văn minh thương mại, văn minh doanh nghiệp, tuyên truyền đến từng hộ kinh doanh trong chợ luật PCCC, các tác hại nguy hiểm khi xảy ra cháy, nổ. Hàng năm, BQL Chợ tổ chức các hoạt động ký cam kết an toàn PCCN, cam kết sử dụng điện an toàn, qua đó ý thức chấp hành PCCC của mỗi hộ kinh doanh được nâng lên rõ rệt. Chị Ánh - một chủ hộ kinh doanh tại chợ Trung tâm cho biết: "Nhờ việc tuyên truyền PCCC hàng ngày, mỗi hộ kinh doanh chúng tôi đều ý thức được việc nghiêm túc chấp hành PCCC là để bảo vệ cho chính tài sản của

mình cũng như những người xung quanh".

Không chỉ đẩy mạnh công tác tuyên truyền, công tác đầu tư mua sắm trang thiết bị chữa cháy luôn được BQL Chợ quan tâm. Định kỳ hàng quý, đơn vị đều thành lập hội đồng tư kiểm tra hệ thống điện sinh hoạt, thiết bị PCCC để thông qua kiểm tra đánh giá chất lượng kỹ thuật, bổ sung, thay thế, nâng cấp, sửa chữa các thiết bị PCCC không đảm bảo chất lượng, lập hồ sơ theo dõi quản lý về công tác PCCC theo quy định thông tư số 04/2004/TT-BCA ngày 31/3/2004 của Bộ Công an. Từ khi xây dựng cho đến nay, BQL Chợ đã đầu tư gần 10 tỷ đồng cho việc mua sắm, thay mới, cải tạo các trang thiết bị PCCC và cải tạo hệ thống điện sinh hoạt. Đến nay, hệ thống thiết bị PCCC tại chợ được đầu tư mua sắm, lắp đặt khá đồng bộ: thường xuyên có khoảng 500 m³ nước dự trữ cho công tác PCCC, 20 họng nước chữa cháy vách tường, 6 trụ nước ngoài trời, gần 1000m vòi chữa cháy, hơn 200 bình chữa cháy các loại, hệ thống máy bơm chữa cháy, máy phát điện dự phòng đủ điều kiện đáp ứng khi xảy ra sự cố.

Bên cạnh đó, Ban Quản lý Chợ thường xuyên phối hợp với các cơ quan chức năng, phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Hà Tĩnh tổ chức kiểm tra tình hình về công tác PCCC, việc thực hiện quy định về nguồn nhiệt, các chất dễ cháy, hệ thống điện sinh hoạt, thiết bị tiêu thụ điện, việc sắp xếp bố trí quầy hàng, dụng cụ chữa cháy, nguồn nước... của hộ kinh doanh, qua đó chấn chỉnh kịp thời các tồn tại thiếu sót nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ khi có tình huống xảy ra. Hàng năm đơn vị chủ động tham gia, tổ chức diễn tập PCCC của tỉnh và thành phố, theo phương án được phê duyệt nhằm nâng cao nhận thức, rèn luyện kỹ năng, thao tác nghiệp vụ cho lực lượng PCCC chợ và các hộ kinh doanh.

Nhiều năm liền không để xảy ra cháy, nổ, thực hiện tốt công tác PCCC, Ban Quản lý Chợ Thành phố Hà Tĩnh nhận được nhiều bằng khen do Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công an, Bộ Công thương, UBND tỉnh Hà Tĩnh và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tặng Cờ thi đua xuất sắc trong công tác PCCC. ■

SỞ CẢNH SÁT PC&CC TP ĐÀ NẴNG:

HIỆU QUẢ TỪ PHONG TRÀO ...

(Tiếp theo trang 13)

lực lượng PCCC, xây dựng phương án chữa cháy... đảm bảo từng bước đưa công tác PCCC đi vào nề nếp đúng quy định pháp luật, hạn chế đến mức thấp nhất các thiệt hại do cháy, nổ gây ra.

Với tinh thần "Vi nhân dân phục vụ", nhiều đơn vị đề ra những nội dung thi đua sát hợp như: Phòng Cảnh sát PC&CC Quận Liên Chiểu "Tích đức - Rèn sức - Luyện tài - Miệt mài vì nhân dân phục vụ"; Phòng Hướng dẫn về Chữa cháy và CNCH "Thi đua mỗi ngày làm một việc tốt vì nhân dân"; Phòng Cảnh Sát PC&CC quận Hải Châu "Cải cách hành chính vì nhân dân phục vụ", "Bảo quản tốt, lái xe an toàn"... Các Phòng địa phương đã triển khai thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, thực hiện công khai thủ tục, các mức lệ phí cấp phép; bố trí tiếp nhận và giải quyết hồ sơ theo cơ chế một cửa và làm việc cả ngày thứ 7 nhằm giải quyết các yêu cầu của tổ chức, cá nhân và nhân dân liên quan đến công tác PCCC trong thời gian nhanh nhất. Hiện

nay, cấp giấy vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp từ 4 ngày xuống còn 2 ngày; 3 ngày xuống còn 2 ngày đối với giấy vận chuyển hàng nguy hiểm cháy, nổ; giải quyết ngay trong ngày tiếp nhận đối với nghiệm thu công trình đơn giản và kiểm tra thi công... Đặc biệt, Đảng ủy, Ban Giám đốc Sở Cảnh sát PC&CC TP Đà Nẵng thường xuyên kiểm tra, đôn đốc về lễ tiết, tác phong, thái độ, quan hệ tiếp xúc, giải quyết công việc của cán bộ, chiến sỹ đối với nhân dân; tổ chức lấy ý kiến đóng góp của nhân dân thông qua các hình thức như: mở Hộp thư góp ý; định kỳ lấy ý kiến nhận xét của cấp ủy, chính quyền địa phương; tổ chức hội nghị lấy ý kiến của các cơ quan, doanh nghiệp; triển khai công tác tiếp, giải quyết khiếu nại của nhân dân..., từ đó kịp thời uốn nắn, chấn chỉnh các biểu hiện suy thoái về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, xây dựng hình ảnh người Cảnh sát PC&CC thành phố thân thiện, vì nhân dân phục vụ.

Song song với việc đưa phong trào học

tập, làm theo 6 điều Bác Hồ dạy Công an nhân dân vào các nội dung thực hiện yêu cầu công tác chuyên môn, Đảng ủy, Giám đốc Sở còn chỉ đạo tổ chức nhiều hoạt động xã hội, đền ơn đáp nghĩa như: Tiếp nhận phụng dưỡng Mẹ Việt Nam Anh hùng Huỳnh Thị Dương (Thanh Khê, Đà Nẵng); thăm, tặng quà cho các gia đình chính sách, cán bộ chiến sỹ có hoàn cảnh khó khăn trong các ngày lễ, tết; vận động cán bộ, chiến sỹ tích cực đóng góp các quỹ Vì người nghèo, Đền ơn đáp nghĩa, phòng chống thiên tai, nghĩa tình đồng đội... Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ tổ chức các hoạt động hiến máu nhân đạo, thăm, tặng quà Hội Người khuyết tật, trẻ em khuyết tật, nạn nhân chất độc da cam và nhiều hoạt động tình nguyện vì cộng đồng... Những nghĩa cử đó đã góp phần xây dựng hình ảnh tốt đẹp về người chiến sỹ Cảnh sát PCCC và củng cố mối quan hệ gắn bó mật thiết giữa lực lượng Cảnh sát PC&CC với nhân dân. ■

NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC DẠY - HỌC HỌC PHẦN "LÝ LUẬN CỦA CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN VỀ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI" TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC

ThS. NGUYỄN NGỌC QUỲNH*

Trong thời đại ngày nay, con người và sự phát triển toàn diện con người được coi là một "tài nguyên đặc biệt", là nội lực quan trọng để phát triển kinh tế, xã hội của một quốc gia. Chăm lo đến sự phát triển toàn diện của con người là chăm lo cho sự phát triển nhanh, bền vững, ổn định của kinh tế, xã hội, là yếu tố bảo đảm sự phồn vinh, thịnh vượng của đất nước. Hướng đến mục tiêu đó, thì việc phát triển nguồn nhân lực đáp ứng được yêu cầu là vấn đề cấp bách và quá trình này không tách rời việc đổi mới công tác dạy - học trong hệ thống giáo dục quốc dân.

Với đặc thù là một giai đoạn "không thể thiếu" trong quá trình nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nên việc đổi mới công tác dạy - học đã được Đảng và Nhà nước ta rất quan tâm như: Nghị quyết TW2 khóa VIII đã khẳng định: "Đổi mới mạnh mẽ phương pháp giáo dục - đào tạo, khắc phục lối truyền thụ một chiều, rèn luyện thành nếp tư duy sáng tạo của người học. Từng bước áp dụng các phương pháp tiên tiến và phương tiện hiện đại vào trong quá trình dạy - học..."; Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI một lần nữa khẳng định: đổi mới công tác giáo dục và đào tạo cần phải "Đổi mới căn bản và toàn diện...theo nhu cầu phát triển của xã hội; nâng cao chất lượng theo yêu cầu chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa, dân chủ hóa và hội nhập quốc tế...".

Trong tổng thể đó thì việc đổi mới nội dung chương trình, phương pháp giảng dạy, nâng cao chất lượng giáo viên giảng

dạy nội chung, học phần Lý luận của chủ nghĩa Mác-Lênin về chủ nghĩa xã hội nội riêng có vai trò quan trọng để tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống, ý thức tự giác, ý thức chấp hành đúng pháp luật cho sinh viên, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu đặt ra.

Công tác giảng dạy học phần Lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin về chủ nghĩa xã hội ở Trường Đại học PCCC những năm vừa qua được tiến hành giảng dạy cho các đối tượng như: cán bộ, sinh viên (Công an và Dân sự), chính quy, vừa làm vừa học và lồng ghép vào nhiều nội dung của hệ đào tạo Trung cấp PCCC. Quá trình này, bên cạnh những kết quả đạt được như: học viên nắm bắt được những kiến thức về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân, lý luận xây dựng Nhà nước xã hội chủ nghĩa, cách mạng xã hội chủ nghĩa, các vấn đề chính trị, xã hội liên quan; có sự vận dụng giữa kiến thức của môn học với thực tiễn xã hội. Mặt khác, cũng bộc lộ những hạn chế nhất định: có những nội dung còn sơ sài, giáo điều, mang tính sách vở, thiếu tính sinh động; có những tiêu đề thiếu tính khái quát, sách giáo khoa, tham khảo còn thiếu, tính tự học của học viên chưa cao...ngoài ra, một bộ phận học viên tiếp nhận các môn học này còn "thụ động", "thiếu mặn mà", "lo sợ" và chưa thấy được ý nghĩa lớn lao của nó trong cuộc sống hàng ngày.

Từ những vấn đề trên, để nâng cao hiệu quả công tác dạy - học học phần Lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin về chủ nghĩa

xã hội tại Trường Đại học PCCC trong giai đoạn hiện nay, tôi mạnh dạn đưa ra một số giải pháp sau:

Thứ nhất, nâng cao tính khoa học trong nội dung giảng dạy học phần Lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin về chủ nghĩa xã hội.

Nội dung giảng dạy học phần Lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin về chủ nghĩa xã hội cho học viên phải được tổ chức, kết cấu logic chặt chẽ, gắn liền đối tượng đào tạo, phải được luận chứng từ cơ sở kinh điển, quan điểm của Đảng và Nhà nước ta, không nên quá đề cao về mặt học thuật mà lãng quên ý nghĩa vận dụng, không sa đà sang các khoa học cụ thể làm mất đi chức năng thế giới quan và phương pháp luận của nó. Đồng thời, cần cập nhật hệ thống tri thức khoa học mới và những vấn đề mới nảy sinh của sự vận động trong xã hội có liên quan.

Nội dung giảng dạy môn học này phải hướng tới sự khái quát và luận giải các vấn đề liên quan tới công tác tư tưởng, lý luận, công tác xây dựng Đảng, chính quyền và Nhà nước xã hội chủ nghĩa; đề cập đến những vấn đề kinh tế, chính trị có tính quốc tế, vấn đề thời đại, vấn đề xã hội nông thôn, giai cấp, đấu tranh giai cấp, con đường tiến lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam...đặc biệt, phải liên hệ vào hoạt động thực tiễn của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH. Không những vậy, quá trình giảng dạy phải luôn có dẫn chứng để

*Thượng úy, Giảng viên Bộ môn Mác-Lênin và KHXHNV, Trường ĐH PCCC

chứng minh bằng nhiều hệ thống tư liệu.

Bảo đảm tính khoa học trong giảng dạy môn học này, còn là sự chú trọng khắc phục những trùng lặp giữa các nội dung, đồng thời thường xuyên cô sự bổ sung, phát triển, hoàn thiện giáo án bài giảng cho phù hợp với các đối tượng học. Đồng thời, cần phải cân đối hợp lý giữa phần lý luận và phần kiến thức vận dụng của các bài học trong thực tiễn giảng dạy. Tránh tình trạng nặng phần này, nhẹ phần kia.

Thứ hai, nội dung giảng dạy học phần Lý luận của chủ nghĩa Mác-Lênin về chủ nghĩa xã hội phải bám sát đối tượng đào tạo.

Giảng dạy học phần Lý luận của chủ nghĩa Mác-Lênin về chủ nghĩa xã hội cần bám sát vào nội dung chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Công an cho từng đối tượng đào tạo và cần thường xuyên cập nhật những thông tin lý luận, chính trị tại các Văn kiện, Nghị quyết, Chỉ thị mới của Đảng, Nhà nước, Ngành và thực tiễn xây dựng, bảo vệ Tổ quốc của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH trên các phương tiện thông tin đại chúng. Đồng thời, cần xây dựng hệ thống ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm, tự luận, tình huống của môn học, đảm bảo vừa có ý nghĩa về lý luận, vừa có ý nghĩa về thực tiễn. Mặt khác, cũng không lơ là công tác học tập gắn liền với nghiên cứu thực tế.

Thứ ba, kết hợp hài hòa giữa phương pháp giảng dạy truyền thống với phương pháp dạy học tích cực trong giảng dạy môn học này.

Với biến đổi của thực tiễn xã hội đã đòi hỏi công tác giảng dạy môn học này không chỉ thuần túy áp dụng các phương pháp truyền thống mà cần phải có sự kết hợp hài hòa giữa phương pháp này với phương pháp dạy học tích cực (tình huống, tia chớp, sáng lọc, phỏng vấn nhanh, công đoạn...)

Phương pháp truyền thống hiện nay vẫn có giá trị nhất định trong việc giảng dạy môn học này như tạo ra sức truyền cảm, lôi cuốn từ ngôn ngữ, tâm hồn, kiến thức của người thầy; kết hợp với những hình ảnh trực quan sinh động giúp cho quá trình nhận thức của học viên nhanh hơn, dễ dàng hơn. Tuy nhiên, trong giảng dạy môn học này cũng bộc lộ nhiều hạn chế như: tính tuyệt đối hoá, độc thoại cao; xơ cứng, giáo điều, "tầm chương trích cú",.... Còn đối với phương pháp dạy học tích cực, với đặc thù lấy người học làm trung tâm

cũng đã phát huy được vai trò to lớn như khơi dậy những khả năng sáng tạo, phát huy tinh thần tự lực, khả năng tự học, tìm tòi, nghiên cứu khoa học độc lập của học viên,.... Tuy nhiên, trong quá trình kết hợp hai phương pháp này, chúng ta không nên quá đề cao quá mức những phương pháp mới mà vội vã quay lưng lại với các phương pháp truyền thống mà cần phải có sự kết hợp hài hoà. Cụ thể như:

Một là, trong giảng dạy môn học này cần quán triệt phương châm gắn lý luận với thực tiễn, hướng tới trang bị cho người học những "gợi ý", "gợi mở" các vấn đề xã hội để dần trở thành cẩm nang sát thực để giải quyết các vấn đề trong cuộc sống.

Hai là, giảng dạy môn học này cần phải có quan điểm toàn diện, khách quan và đảm bảo tính khái quát hoá cao, đồng thời không được chia cắt vấn đề quá nhỏ lẻ sẽ làm mất đi tính chỉnh thể của môn học.

Ba là, khi giảng dạy môn học này, cũng cần phải trang bị cho học viên phương pháp tư duy rõ ràng, lối suy nghĩ đúng đắn, khoa học, cách tiếp cận các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội "nóng",...điều này giúp cho người học có thể liên hệ, liên kết giữa bài học và giải quyết tốt các vấn đề của thực tiễn.

Thứ tư, xây dựng đội ngũ giảng viên giảng dạy học phần Lý luận của chủ nghĩa Mác-Lênin về chủ nghĩa xã hội đủ về số lượng, đáp ứng về chất lượng.

Đối với công tác xây dựng đội ngũ giảng viên đủ về số lượng. Hiện nay tại trường Đại học PCCC, giáo viên giảng dạy học phần này mới chỉ có 2 người đảm nhận mà số lượng học viên đại học của trường khoảng trên 500/ người (cả tại chức)/năm, tỷ lệ là 250 học viên /1giáo viên. Mà theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo tỷ lệ đó là khoảng 18 học viên/ 1 giáo viên. Vì vậy, trong thời gian sắp tới công tác bổ sung giáo viên để đạt chuẩn trên là rất cấp bách và để đảm bảo chất lượng dạy-học môn học này.

Đối với công tác xây dựng đội ngũ giảng viên đáp ứng yêu cầu về chất lượng. Trong công tác giáo dục và đào tạo vấn đề xây dựng đội ngũ giáo viên có chất lượng đáp ứng nhu cầu là không thể thiếu. Đối với môn học này, hiện tại có 02 giáo viên tham gia giảng dạy 01 giáo viên đã học xong Thạc sỹ, hiện đang làm nghiên cứu sinh và 01 giáo viên đang học Thạc sỹ. Tuy nhiên, do

được tuyển dụng ngành ngoài vào, để đáp ứng nhu cầu phát triển của trường trong tương lai, việc tự học, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn và nghiệp vụ là rất quan trọng và cần được chú ý hơn nữa.

Thứ năm, kết hợp có hiệu quả giữa giảng dạy và nghiên cứu khoa học. Trong giảng dạy môn học này, giáo viên cần chủ động nghiên cứu tìm tòi, phát hiện các vấn đề và hình thành các đề tài, chuyên đề nghiên cứu khoa học có ý nghĩa thiết thực đối với việc giảng dạy môn học này; Hơn nữa, phải tham gia viết bài, làm các đề tài nghiên cứu khoa học trong và ngoài trường gắn với công tác chuyên môn. Đồng thời, cũng cần đầu tư nghiên cứu các công trình liên quan đến đối tượng giảng dạy và tích cực xã hội hoá, giáo khoa hoá những thành quả nghiên cứu khoa học dưới góc độ môn học. Ngoài ra, giáo viên không ngừng định hướng, gợi mở các hướng nghiên cứu khoa học của môn học cho học viên.

Thứ sáu, xây dựng lập trường kiên định, bản lĩnh chính trị vững vàng cho giáo viên giảng dạy học phần Lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin về chủ nghĩa xã hội. Đối với giáo viên, để dạy chữ, dạy người và dạy nghề cho học viên thì người thầy phải là người mô phạm, có phẩm chất, đạo đức, nhân cách tốt. Đối với những giáo viên giảng dạy môn học này, để trang bị được những kiến thức cơ bản, tạo dựng niềm tin khoa học, niềm tin vào chế độ, nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất cách mạng cho học viên thì giáo viên phải luôn phải là người kiên định lập trường chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, tuyệt đối tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước; Đồng thời, không ngừng rèn luyện bản lĩnh chính trị, đạo đức, lối sống trong từng giờ lên lớp.

Thứ bảy, học viên cần chủ động, tích cực trong quá trình tiếp nhận kiến thức. Quá trình dạy - học luôn là quá trình tác động hai chiều, nên muốn hoạt động dạy - học đạt hiệu quả cao thì học viên cần chủ động, nghiêm túc nghiên cứu giáo trình, sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, các tình huống trước khi lên lớp. Đồng thời, trong quá trình không ngừng tiếp thu kiến thức trên lớp học, cần tích cực tham gia phát biểu ý kiến, trao đổi bài, thảo luận, giải quyết các tình huống mà giáo viên đưa ra. ■

TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC:

PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC KHOA HỌC - CÔNG NGHỆ ĐÁP ỨNG YÊU CẦU, NHIỆM VỤ TRONG TÌNH HÌNH HIỆN NAY

PHẠM KHẮC LỊCH*

Lý luận và thực tiễn phát triển ở các quốc gia trên thế giới cho thấy, nguồn nhân lực đóng vai trò rất quan trọng đối với quá trình tăng trưởng và phát triển nói chung. Trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế, khi mà sự cạnh tranh diễn ra ngày càng gay gắt thì nguồn nhân lực đóng vai trò ngày càng quan trọng. Đối với hoạt động của một quốc gia nói chung, một địa phương hay một tổ chức nói riêng, bên cạnh nguồn lực tài chính, nguồn nhân lực là một trong những vấn đề quan trọng nhất và đáng quan tâm hàng đầu. Bởi lẽ, nguồn nhân lực là tài sản đảm bảo và quyết định năng lực quản lý, khả năng phát triển của quốc gia, địa phương hay tổ chức đó. Các trường đại học - cơ sở đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho đất nước cũng không nằm ngoài quy luật đó. Để có thể hoàn thành xuất sắc mục tiêu và sứ mạng của mình trong sự nghiệp giáo dục, bên cạnh các yếu tố, điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật thì nguồn nhân lực của trường đại học luôn giữ vai trò nòng cốt, quyết định.

Nguồn nhân lực khoa học công nghệ trong các trường đại học là những người làm công tác giảng dạy, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, quản lý giáo dục. Do đó, nguồn nhân lực của trường đại học có thể được phân chia theo nhiều tiêu chí khác nhau thành nhiều bộ phận, song, chúng ta đều nhận thấy rằng, đội ngũ cán bộ khoa học công nghệ luôn chiếm tỷ lệ lớn trong tổng số nguồn nhân lực của một trường đại học. Vì vậy, phát triển nguồn nhân lực khoa học công nghệ để đáp ứng quy mô, chiến lược đào tạo là nhiệm vụ quan trọng trong mọi giai đoạn của các trường đại học.

Nghị quyết Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI (Nghị quyết số 20-NQ/TW) về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế đã xác định: "Hình thành đồng bộ đội ngũ cán bộ khoa học và công nghệ có trình độ cao, tâm huyết, trung thực, tận tụy. Phát triển các tổ chức, tập thể khoa học và công nghệ mạnh, các nhà khoa học đầu ngành."

Quyết định số 1244/QĐ-TTg ngày 25/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ khoa học và công nghệ chủ yếu giai đoạn 2011 - 2015 cũng đã xác định: "Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ khoa học và công nghệ, cán bộ quản lý khoa học và công nghệ".

Nhận thức rõ vấn đề này, trong mọi giai đoạn phát triển, Đảng ủy, Ban Giám hiệu Trường Đại học PCCC luôn quan tâm, chú trọng đến công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực khoa học công nghệ của nhà trường, cụ thể là phát triển đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý giáo dục, giảng viên kiêm nhiệm và cán bộ khoa học kỹ thuật khác.

Nếu như năm 2000 (năm đầu tiên triển khai đào tạo trình độ đại học), tổng số giảng viên, cán bộ quản lý giáo dục của trường là 52 đồng chí thì hiện nay con số này đã đạt 222 đồng chí (158 giảng viên, 64 cán bộ quản lý giáo dục). Về chất lượng của đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý giáo dục, năm 2000 trường có 04 đồng chí đạt trình độ Tiến sĩ, 16 đồng chí đạt trình độ Thạc sĩ thì đến nay, đã có 02 Phó Giáo

sư, 18 Tiến sĩ, 63 Thạc sĩ, 26 Nghiên cứu sinh, 30 đang học Cao học. Về chức danh giảng dạy, năm 2000 trường chỉ có 12 giảng viên chính, đến nay đã có 20 giảng viên chính, 48 giảng viên, 67 trợ giảng. Đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý giáo dục của trường chính là những người đã xây dựng 10 chương trình đào tạo các bậc học, hệ học từ trung cấp đến cao học và trực tiếp nghiên cứu, biên soạn, xây dựng hệ thống giáo trình, tài liệu phục vụ công tác giảng dạy, nghiên cứu, tham khảo cho toàn lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH như hiện nay.

Công tác nghiên cứu khoa học phục vụ nhiệm vụ đào tạo và hoạt động thực tiễn của lực lượng Cảnh sát PCCC & CNCH cũng luôn được đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý giáo dục của nhà trường không ngừng được đẩy mạnh và đạt nhiều kết quả đáng khích lệ. Chỉ tính trong 12 năm đào tạo đại học (2000-2012), đội ngũ cán bộ khoa học công nghệ của nhà trường đã tham gia nghiên cứu thành công 01 đề tài cấp nhà nước về "Nghiên cứu, chế tạo xe chữa cháy rừng đa năng"; chủ trì nghiên cứu 26 đề tài cấp Bộ, 65 đề tài cấp cơ sở và 04 dự án, đề án khoa học khác liên quan đến công tác PCCC, đã được hội đồng các cấp nghiệm thu, đưa vào sử dụng và ứng dụng có hiệu quả trong công tác đào tạo của nhà trường cũng như trong thực tế chiến đấu của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH.

Đặc biệt, những năm gần đây, đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý giáo dục của nhà trường đã phối hợp chặt chẽ với Cục Cảnh sát PCCC&CNCH, các Sở Cảnh sát PC&CC và các Phòng Cảnh sát

*Thượng úy, Cán bộ Phòng Xây dựng lực lượng, Trường Đại học PCCC

PCCC&CNCH - Công an các địa phương trong việc đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, trao đổi thông tin khoa học... Hoạt động này đã giúp công tác đào tạo nguồn nhân lực PCCC&CNCH của nhà trường từng bước đáp ứng được yêu cầu thực tế, hệ thống lý luận ngày càng được bổ sung, hoàn thiện sát thực tiễn công tác chiến đấu.

Nhờ sự cố gắng, nỗ lực phấn đấu, cống hiến không mệt mỏi của đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý giáo dục đối với sự nghiệp đào tạo của nhà trường đã góp phần to lớn là cơ sở truyền thống về vang của Trường Đại học PCCC với 01 Huân chương Quân công Hạng Nhất, 02 Huân chương Quân công Hạng Nhì, 428 Huân chương, Huy chương các loại và 11 Cờ thi đua Xuất sắc của Bộ Công an. Đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý giáo dục đã có 01 đồng chí được phong tặng danh hiệu Nhà giáo Nhân dân, 12 đồng chí được phong tặng danh hiệu Nhà giáo Ưu tú và hàng trăm đồng chí được tặng Kỷ niệm chương các loại.

Có thể khẳng định công tác đào tạo nguồn nhân lực về PCCC&CNCH của Trường Đại học PCCC đạt được nhiều thành tích như hiện nay là do Đảng ủy, Ban Giám hiệu nhà trường đã triển khai thực hiện một cách nghiêm túc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, sự chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của Bộ Công an, Tổng cục Xây dựng lực lượng CAND về việc xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ nói chung, đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục và giảng viên nói riêng. Chủ trương đó được cụ thể hóa bằng các đề án phát triển đội ngũ cán bộ, giảng viên theo từng giai đoạn: Giai đoạn 2000-2005, 2005-2010, giai đoạn 2010-2015 và 2020. Trên cơ sở đó, Đảng ủy, Ban Giám hiệu Trường Đại học PCCC đã đề ra nhiều giải pháp cụ thể với những cách làm sáng tạo, phù hợp với tình hình, điều kiện thực tế của từng giai đoạn để xây dựng, phát triển đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý giáo dục một cách hiệu quả.

Tuy nhiên, so với yêu cầu thực tế, việc phát triển nguồn nhân lực khoa học công nghệ của nhà trường vẫn còn những hạn chế nhất định. Về số lượng giảng viên, cán bộ quản lý giáo dục, cán bộ khoa học kỹ thuật còn ít, chưa đáp ứng được quy mô đào tạo; so với tiêu chuẩn chức danh quy định, tỷ lệ cán bộ khoa học công nghệ có

trình độ tiến sĩ, thạc sĩ còn thấp; số cán bộ khoa học công nghệ đầu đàn còn rất ít; số lượng công trình khoa học nghiên cứu so với tiềm năng còn hạn chế; khả năng sử dụng ngoại ngữ của đội ngũ cán bộ khoa học công nghệ (nhất là tiếng Anh) còn kém; chính sách đối với đội ngũ cán bộ khoa học công nghệ còn chưa thỏa đáng; điều kiện đảm bảo cho việc nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ khoa học công nghệ còn hạn chế, chưa đáp ứng kịp yêu cầu đòi hỏi ngày càng cao của công tác đào tạo nguồn nhân lực PCCC&CNCH trong tình hình mới.

Trong những năm tới, nhiệm vụ đặt ra đối với đội ngũ cán bộ khoa học công nghệ của nhà trường hết sức nặng nề. Chỉ tiêu tuyển sinh, quy mô đào tạo mà Bộ giao cho nhà trường ngày càng tăng lên nhanh chóng, đến năm 2015 là 5.000 học viên, đến năm 2020 là 7.000 học viên. Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường đến năm 2015, 2020 cũng đã được xác định là: Phát triển Trường Đại học PCCC ngang tầm các trường đại học tiên tiến trong khu vực Đông Nam Á, xứng đáng là cơ sở đào tạo, nghiên cứu khoa học đầu ngành của lực lượng PCCC; nâng cao vai trò, vị thế và uy tín của nhà trường trong hệ thống giáo dục đại học Việt Nam. Đến năm 2015 sẽ tách Trường Đại học PCCC thành 02 trường: Trường Đại học PCCC và Trường Trung cấp PCCC&CNCH; đến năm 2020 sẽ thành lập thêm 01 Trường Trung cấp PCCC&CNCH ở Long Thành, Đồng Nai. Để có thể đáp ứng kịp thời quy mô đào tạo, hoàn thành xuất sắc mục tiêu và chiến lược phát triển, chiến lược đào tạo nguồn nhân lực PCCC&CNCH trong tình hình mới, từ nay đến năm 2020, nhà trường cần phải cố gắng, nỗ lực phấn đấu trên mọi lĩnh vực, đặc biệt cần phải sớm có chiến lược, giải pháp cụ thể với công tác xây dựng, phát triển đội ngũ cán bộ khoa học công nghệ; thực hiện đồng bộ chính sách đào tạo, thu hút, trọng dụng, đãi ngộ xứng đáng nhân tài khoa học, công nghệ. Trong đó, cần thực hiện tốt một số nội dung sau:

Một là, thực hiện thật tốt khâu tuyển dụng đội ngũ cán bộ khoa học công nghệ của nhà trường, nhất là đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý giáo dục. Vì đây là lực lượng nòng cốt trong sự nghiệp đào tạo. Chất lượng đào tạo của nhà trường, danh tiếng và vị thế của nhà trường có đạt được hay

không, có nguyên nhân quan trọng từ đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý giáo dục.

Để có thể đáp ứng quy mô đào tạo trên và đủ nhân lực chuẩn bị cho việc tách, thành lập trường đại học và trường trung cấp, từ nay đến năm 2015, mỗi năm nhà trường cần phải đề xuất lãnh đạo Bộ duyệt tuyển mới 50 giảng viên, 10 cán bộ quản lý giáo dục. Trong khâu tuyển dụng cần chú trọng, ưu tiên tuyển những sinh viên tốt nghiệp loại xuất sắc, loại giỏi, những người có trình độ Thạc sĩ, Tiến sĩ, những cán bộ đã có nhiều kinh nghiệm thực tiễn trong công tác chuyên môn. Chú trọng thực hiện tốt chế độ chính sách đối với giảng viên, cán bộ quản lý giáo dục mới được tuyển dụng để động viên, khuyến khích họ yên tâm công tác, yêu ngành, mến nghề.

Hai là, trong khâu quản lý, sử dụng đội ngũ cán bộ khoa học công nghệ cần chú ý giao nhiệm vụ đúng chuyên môn, đúng vị trí, phù hợp sở trường, nguyện vọng của cán bộ; chú trọng kiểm tra, đánh giá thường xuyên. Định kỳ rà soát để có phương hướng điều động, luân chuyển cán bộ cho phù hợp, đảm bảo phát huy tốt năng lực, sở trường của cán bộ trong công việc.

Nhà trường cần sớm nghiên cứu xây dựng quy định, giao chỉ tiêu nghiên cứu khoa học hàng năm đối với đội ngũ cán bộ khoa học công nghệ để tránh tình trạng là cán bộ khoa học công nghệ nhưng không tích cực nghiên cứu khoa học như hiện nay. Coi đây là nhiệm vụ chính trị và nhiệm vụ chuyên môn thường xuyên của đội ngũ cán bộ khoa học công nghệ. Khi phân loại thi đua, xét khen thưởng đối với cán bộ phải xem xét, đánh giá đến việc thực hiện nhiệm vụ, chỉ tiêu nghiên cứu khoa học hàng năm; gắn trách nhiệm của lãnh đạo với công tác nghiên cứu khoa học của đơn vị do mình quản lý.

Ba là, chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao trình độ về chuyên môn nghiệp vụ, phương pháp sư phạm, phương pháp nghiên cứu khoa học, phương pháp làm việc, kinh nghiệm lãnh đạo, quản lý của đội ngũ cán bộ khoa học công nghệ để họ phát huy tối đa năng lực, trí tuệ phục vụ nhiệm vụ đào tạo của nhà trường.

Từ nay đến năm 2015, để đạt chuẩn về tỷ lệ trình độ Tiến sĩ, Thạc sĩ theo quy định của Bộ và kế hoạch của nhà trường,

(Xem tiếp trang 47)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC:

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO CÁN BỘ CHUYÊN NGÀNH CỨU NẠN, CỨU HỘ

VŨ VĂN THỦY*
PHẠM VĂN HUYNH**

Nội dung giáo dục, vấn đề mấu chốt nhất, quan trọng nhất, thường xuyên nhất đó là việc nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo. Đây là sợi chỉ đỏ xuyên suốt quá trình dạy và học ở các trường học. Nâng cao chất lượng đào tạo - đây là vấn đề cốt tử của ngành giáo dục và của các trường học, là tâm trí của mọi nhà giáo, mọi thành viên trong xã hội, vì thế việc nâng cao chất lượng đào tạo nhằm đáp ứng nhu cầu xã hội là một chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước, nó đã trở thành một yêu cầu bức thiết, được xã hội đón nhận và các cơ sở giáo dục đại học triển khai nghiêm túc. Trước xu thế này, Trường Đại học PCCC đã không ngừng nâng cao chất lượng đào tạo để đáp ứng yêu cầu về nguồn nhân lực phục vụ cho sự phát triển của đất nước.

Trong thời gian qua, trước những diễn biến phức tạp của tình hình chính trị và an ninh quốc tế, sự tác động của thời tiết, sự biến đổi khí hậu toàn cầu, nắng nóng, khô hạn kéo dài, thảm họa do thiên tai, sự cố kỹ thuật, tai nạn giao thông, cháy, nổ,... đã tác động và ảnh hưởng xấu đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, gây ra những thiệt hại lớn về người và tài sản, tác hại đến môi trường và đời sống xã hội của nhân dân.

Trước tình hình đó, Chính phủ đã ban hành một số văn bản pháp quy về công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC&CNCH), đặc biệt Thủ tướng Chính phủ đã ban hành hai quyết định, đó là: Quyết định số 1110/QĐ-TTG ngày 17/8/2012 về việc phê duyệt quy hoạch tổng thể hệ thống cơ sở của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 và Quyết định số 44/2012/QĐ-TTG ngày 15/10/2012 quy định về công tác CNCH của lực lượng Cảnh sát PCCC, đây là những cơ sở pháp lý hết



Giáo viên Khoa Cứu nạn, cứu hộ, Trường Đại học PCCC biểu diễn tại lễ Phát động Tuần lễ Quốc gia VSATLĐ-PCCC, năm 2013.

Ảnh: PV

sức quan trọng, điều này đã thể hiện được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước đối với công tác PCCC&CNCH cũng như tầm quan trọng của công tác PCCC&CNCH trong tình hình hiện nay. Chính những điều này đang đặt ra cho lực lượng PCCC&CNCH những nhiệm vụ hết sức nặng nề, đó là phải xây dựng lực lượng PCCC&CNCH chính quy, tinh nhuệ và từng bước hiện đại, để có thể đáp ứng được yêu cầu đòi hỏi của đất nước và những vấn đề đang được đặt ra trong thực tiễn. Để đáp ứng được yêu cầu này thì công tác đào tạo nguồn nhân lực phải đặt lên hàng đầu, vì vậy Trường đại học PCCC có vai trò rất quan trọng trong công tác đào tạo nguồn nhân lực phục vụ cho lực lượng PCCC&CNCH.

Nhận thức rõ vai trò, tầm quan trọng trong công tác đào tạo nguồn nhân lực PCCC&CNCH của đất nước, đặc biệt là nguồn nhân lực phục vụ cho công tác CNCH, Đảng ủy, Ban Giám hiệu nhà trường

đã chủ động nghiên cứu, tính toán, xây dựng và báo cáo Bộ Công an đồng ý cho thực hiện chương trình đào tạo Trung cấp theo 3 chuyên ngành, trong đó có chuyên ngành cứu nạn, cứu hộ. Đồng thời nhà trường đang xây dựng và hoàn chỉnh chương trình đào tạo Đại học PCCC theo 4 chuyên ngành, trong đó có chuyên ngành Tổ chức công tác cứu nạn, cứu hộ để báo cáo lãnh đạo Bộ Công an phê duyệt cho triển khai thực hiện vào năm học 2013 - 2014.

Việc đưa nội dung chuyên ngành CNCH vào giảng dạy tại Trường Đại học PCCC có ý nghĩa chiến lược cho việc đảm nhận một trọng trách, một nhiệm vụ gian khổ, nhưng rất tự hào của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH trong tương lai. Để tạo tiền đề cho nội dung này, ngay từ năm 2006, Đảng ủy, Ban Giám hiệu Trường Đại học PCCC đã nắm bắt được xu thế hội nhập quốc tế và nhận thức được tầm quan trọng của công tác CNCH tại Việt Nam, nên đã

*Trung tá, Phó trưởng Khoa Cứu nạn, cứu hộ, Trường Đại học PCCC

**Thiếu úy, Giảng viên Khoa Cứu nạn, cứu hộ, Trường Đại học PCCC

xây dựng kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực để phục vụ cho công tác này. Nhà trường đã chủ động xây dựng và báo cáo với Bộ Công an cho phép thực hiện dự án hợp tác kỹ thuật: "Nâng cao năng lực đào tạo và NCKH của Trường Đại học PCCC". Được sự đồng ý của Bộ công an, thông qua dự án của tổ chức Jica trường đã cử một đoàn cán bộ do đồng chí Phó hiệu trưởng làm trưởng đoàn sang thăm và học tập kinh nghiệm đào tạo nguồn nhân lực phục vụ công tác chữa cháy và CNCH tại Nhật Bản, trên cơ sở đó năm 2007, trường đã cử 06 giáo viên có trình độ và năng lực sang tập huấn kỹ thuật chữa cháy và CNCH, năm 2008 trường đã cử 10 cán bộ, giáo viên sang tập huấn tại cộng hòa Belarus; năm 2009 và 2010 thông qua tổ chức Jica - Nhật Bản mỗi năm nhà trường cử 6 giáo viên sang tập huấn chuyên sâu kỹ thuật chữa cháy và CNCH. Nhờ vậy nhà trường đã có được một đội ngũ giáo viên huấn luyện về CNCH có trình độ cao, đây chính là lực lượng nòng cốt phục vụ công tác đào tạo nguồn nhân lực cho lực lượng CNCH tại Việt Nam.

Năm 2010 - năm học đầu tiên đào tạo trung học chuyên ngành CNCH. Cùng với việc tăng cường, phát triển đội ngũ giáo viên theo hướng chuẩn hoá, bảo đảm đủ về số lượng, nâng cao về chất lượng, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, Ban Giám hiệu nhà trường đã tập trung chỉ đạo đầu tư mọi nguồn lực để xây dựng cơ sở vật chất, đầu tư trang bị các phương tiện dạy học. Đồng thời cũng xác định nhiệm vụ trọng tâm trong giai đoạn này là phải hoàn thành việc xây dựng cơ sở vật chất, biên soạn tập bài giảng và các tài liệu tham khảo khác phục vụ công tác đào tạo cho hệ trung học chuyên ngành CNCH. Từng loại tài liệu dạy học cần biên soạn đều được giao cho các giáo viên khoa CNCH có chuyên môn vững, đã được đào tạo ở nước ngoài về CNCH, có kinh nghiệm giảng dạy, có ý thức trách nhiệm và tâm huyết chủ trì biên soạn. Chính vì vậy, phần lớn các tập bài giảng sau khi ký hợp đồng đã hoàn thành đúng tiến độ và được hội đồng nghiệm thu nhà trường đánh giá chất lượng khá tốt.

Không chỉ chú trọng đến việc nâng cao kiến thức lý luận và năng lực thực tiễn, giáo viên trong khoa cũng rất chú ý đến việc đổi mới phương pháp dạy học để nâng cao chất lượng đào tạo, quyết tâm đổi mới được thể hiện ở những thay đổi về nội dung

chương trình đào tạo, cập nhật những nội dung mới sát với tình hình thực tế, tăng cường các môn học tự chọn, giảm thời gian lên lớp, tăng giờ thực hành. Hàng năm, các giáo viên trong khoa đều chủ động đăng ký và thực hiện các bài, giờ dạy giỏi, giảng dạy theo tình huống nghiệp vụ đưa ra các tình huống sát với thực tế để tổ chức giải quyết, qua đó các giáo viên có điều kiện học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau, rút kinh nghiệm cho bản thân trong quá trình giảng dạy còn học viên có hứng thú, say mê hơn.

Tuy nhiên bên cạnh những mặt thuận lợi thì việc thực hiện nhiệm vụ đào tạo cán bộ cho lực lượng CNCH còn gặp rất nhiều khó khăn như:

Đây là lĩnh vực hoàn toàn mới đối với Việt Nam cũng như mới đối với công tác đào tạo của nhà trường, đào tạo của lực lượng, hệ thống cơ sở pháp lý chưa đầy đủ, Khoa CNCH mới được thành lập, các giáo viên không được đào tạo cơ bản về CNCH, nguồn tài liệu tham khảo còn hạn chế nên đã ảnh hưởng rất nhiều đến công tác đào tạo của nhà trường.

Sự gắn kết giữa nhà trường đặc biệt là khoa với Cục nghiệp vụ và các đơn vị PCCC&CNCH địa phương chưa được chặt chẽ thường xuyên nhất là trong công tác trao đổi nghiệp vụ, nghiên cứu khoa học (NCKH). Do vậy, trong quá trình đào tạo chưa cập nhật được nhiều thông tin mới, nội dung kiến thức chưa được sát với thực tiễn công tác của lực lượng PCCC&CNCH.

Bên cạnh đó đội ngũ giáo viên của khoa còn thiếu về số lượng. Hiện nay khoa CNCH hiện có 16 giáo viên trong đó có 01 giảng viên chính, 7 giảng viên, 5 trợ giảng và 3 giáo viên tập sự. Trong đó, số giáo viên có trình độ trên đại học mới chỉ có 1 đồng chí ngoài ra có 1 đồng chí đang Nghiên cứu sinh, 4 đồng chí học Cao học, nên vẫn còn tình trạng giáo viên có trình độ Đại học dạy Đại học, một giáo viên phải dạy 2 - 3 môn, thay cho việc 2 - 3 giáo viên dạy một môn nên phần lớn các giáo viên bị quá tải trong giảng dạy, không có nhiều thời gian trong việc nghiên cứu khoa học, biên soạn giáo trình và các tài liệu tham khảo khác làm ảnh hưởng đến chất lượng đào tạo.

Trong thời gian qua, mặc dù nhà trường đã không ngừng nghiên cứu để đổi mới mục tiêu, nội dung các chương trình đào tạo cho phù hợp với đối tượng và đáp ứng nhanh với nhu cầu, đòi hỏi của xã hội.

Tuy nhiên, qua tổng kết, rút kinh nghiệm cho thấy, quá trình đào tạo còn nặng về lý thuyết, ít thực hành, thực nghiệm. Đây là một tồn tại cơ bản và ảnh hưởng rất lớn đến chất lượng và sản phẩm đào tạo mà những người làm công tác đào tạo và những người sử dụng sản phẩm đào tạo của trường đều nhận thấy. Tồn tại này rất cần phải khắc phục ngay nhưng rất khó thực hiện. Bởi vì, muốn nâng cao năng lực và kỹ năng thực hành cho người học, đòi hỏi phải có hệ thống mô hình, hệ thống thiết bị thí nghiệm, thực nghiệm đồng bộ, hiện đại, có đầy đủ trang thiết bị, phương tiện để giáo viên giảng dạy và để học viên được thực hành, thực nghiệm, thực tế.

Để bảo đảm, nâng cao chất lượng đào tạo cán bộ chuyên ngành CNCH có thể đáp ứng được yêu cầu trong tình hình hiện nay chúng tôi mạnh dạn nêu một số ý kiến đề xuất như sau:

- Cần phải hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật đầy đủ, đồng bộ, có tính khả thi cao và đáp ứng kịp thời yêu cầu thực tiễn chính vì vậy các đơn vị chức năng cần chủ động nghiên cứu, tham mưu đề xuất cho Bộ Công an, Chính phủ để ban hành kịp thời các văn bản pháp luật về công tác CNCH.

- Bộ Công an sớm phê duyệt cho Trường Đại học PCCC đào tạo trình độ Đại học theo chuyên ngành tổ chức công tác CNCH, nhằm đáp ứng được yêu cầu trong giai đoạn hiện nay. Đồng thời mở rộng quy mô đào tạo, tăng chỉ tiêu đào tạo hàng năm đặc biệt là ở chuyên ngành CNCH, đầu tư hơn nữa kinh phí cho trường để nhà trường hoàn thiện cơ sở vật chất, kỹ thuật, mua sắm các phương tiện, thiết bị phục vụ học tập và xây dựng các mô hình phục vụ cho công tác huấn luyện, thực hành về CNCH được hoàn thiện đầy đủ, đồng bộ và hiện đại, để học viên có thể tiếp cận ngay từ khi học tại trường qua đó giúp cho công tác đào tạo nguồn nhân lực CNCH có tính chuyên nghiệp cao, đáp ứng được yêu cầu trong tình hình mới.

- Công tác CNCH là một nhiệm vụ mới và phức tạp đòi hỏi cán bộ, chiến sỹ làm công tác CNCH phải được đào tạo một cách bài bản, có hệ thống; không chỉ được đào tạo trong nước, mà cần phải cử đi đào tạo tại nước ngoài. Vì vậy, nhà trường cần tăng cường, mở rộng các hoạt động, hình thức quan hệ hợp tác quốc tế, xây dựng các

(Xem tiếp trang 37)

TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC PCCC CHỢ VÀ TRUNG TÂM THƯƠNG MẠI

KS. NGUYỄN TRUNG KIÊN*

KS. NGÔ VĂN NAM**



Vụ cháy chợ Quảng Ngãi năm 2012.

Ảnh: CTV

Hiện nay, cả nước có khoảng 3.000 chợ, trung tâm thương mại với tổng trị giá hàng hóa tài sản cố định ước tính trị giá 300.000 tỷ đồng và chợ, trung tâm thương mại là một trong những loại hình cơ sở được xếp loại đặc biệt nguy hiểm về cháy nổ.

Theo thống kê, trung bình mỗi năm cả nước xảy ra 20 vụ cháy chợ, trung tâm thương mại, gây thiệt hại về tài sản trị giá ước tính 70 tỷ đồng, nếu tính cả thiệt hại gián tiếp như ảnh hưởng an sinh xã hội,

ngừng trệ buôn bán, chi phí khắc phục hậu quả, thì thiệt hại sẽ gấp khoảng ba lần... Điển hình như: Tháng 10/2002, xảy ra cháy tại Trung tâm Thương mại Quốc tế TP Hồ Chí Minh làm 60 người chết. Đầu

*Thiếu tá, Giảng viên Khoa Cứu nạn, cứu hộ, Trường Đại học PCCC

**Trung úy, Giảng viên Khoa Cứu nạn, cứu hộ, Trường Đại học PCCC

năm 2011 xảy ra vụ cháy tại chợ Đầm Cù, huyện Cái Nước (Cà Mau), gây thiệt hại chín tỷ đồng. Đêm mùng 1 Tết Nhâm Thìn đã xảy ra vụ cháy tại chợ Phú Tân (Cà Mau), gây thiệt hại hàng trăm tỷ đồng. Ngày 09/2/2012, chợ Trung tâm Thành phố Quảng Ngãi đã bốc cháy dữ dội, tài sản thiệt hại ước tính khoảng 150 tỷ đồng...

Phân tích nguyên nhân cháy, thì có 80% tổng số vụ cháy xảy ra vào ban đêm và ngoài giờ hoạt động của chợ, 47% vụ cháy chợ, trung tâm thương mại là do sự cố hệ thống điện và sử dụng thiết bị tiêu thụ điện không bảo đảm an toàn PCCC và 33,3% do sử dụng lửa trần, thấp hương thờ cúng trong chợ. Ngoài sự thiếu ý thức, kiến thức PCCC của người dân, người kinh doanh buôn bán trong chợ, thì điều đáng nói là nhiều cơ quan chủ quản, ban quản lý chợ, trung tâm thương mại chưa nhận thức đầy đủ trách nhiệm của mình đối với công tác PCCC, thiếu sự quan tâm hoặc coi nhẹ công tác PCCC, lực lượng và trang thiết bị PCCC tại các chợ, trung tâm thương mại vừa thiếu, vừa yếu, trong khi các chợ đều ở trong tình trạng quá tải về số lượng quầy hàng và khối lượng hàng hóa, tấp nập tới đa mặt bằng nên không bảo đảm khoảng cách an toàn PCCC. Do đó, thực tế khi cháy xảy ra sẽ gây cháy lan, cháy lớn, nhiều khi cháy xảy ra, xe chữa cháy không có đường vào, nguồn nước tại chỗ thiếu nghiêm trọng. Khảo sát cho thấy có hơn 60% số chợ tạm không bảo đảm an toàn về PCCC, nhất là những chợ, trung tâm thương mại xây dựng trước năm 2000.

Để tăng cường các biện pháp PCCC chợ, trung tâm thương mại, trước hết cần xác định rõ trách nhiệm của các cấp, các ngành có liên quan trong việc thực hiện các biện pháp PCCC chợ, trung tâm thương mại. Theo quy định của Luật PCCC và Nghị định số 35/2003/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật PCCC, trách nhiệm trước hết thuộc về cấp chính quyền trực tiếp quản lý chợ và trung tâm thương mại. Để đảm bảo an toàn PCCC, chính quyền trực tiếp quản lý chợ và trung tâm thương mại cần chỉ đạo Ban Quản lý tổ chức thực hiện triệt để các biện pháp sau:

Thực hiện đầy đủ các văn bản pháp luật, quy định về PCCC chợ, trung tâm thương mại để khắc phục kịp thời, triệt để những sơ hở thiếu sót, nguy cơ gây cháy.

Ban hành và tổ chức thực hiện quy định, nội quy PCCC chợ, trung tâm thương mại.

Thường xuyên tuyên truyền phổ biến pháp luật và kiến thức PCCC cho các hộ kinh doanh và khách mua hàng, khách tham quan; sử dụng hệ thống truyền thanh nội bộ để tuyên truyền, nhắc nhở hàng ngày, nhất là vào các giờ cao điểm có đông khách hàng và vào thời điểm chuẩn bị đóng cửa chợ; phát hành khuyến cáo về các biện pháp PCCC chợ, trung tâm thương mại đến từng hộ kinh doanh; vào các dịp đầu năm, "Ngày Toàn dân PCCC", dịp hanh khô và Tết Nguyên đán, tổ chức cho các hộ kinh doanh ký cam kết đảm bảo an toàn PCCC.

Tổ chức thực hiện Quy chế dân chủ trong công tác PCCC chợ, trung tâm thương mại nhằm phát huy quyền làm chủ để các hộ kinh doanh tự bàn bạc, thống nhất và thực hiện các biện pháp PCCC nhất là việc quản lý và sử dụng an toàn nguồn lửa, nguồn nhiệt, chất dễ cháy; tự sắp xếp hàng hóa theo quy định; dỡ bỏ các bộ phận công trình có nơi gây nguy cơ cháy lan và tự trang bị phương tiện chữa cháy để bảo vệ quầy, sạp hàng của chính mình.

Đối với các chợ, trung tâm thương mại được cải tạo xây dựng mới, trước khi thi công phải trình thẩm duyệt thiết kế về PCCC nhằm tuân thủ nghiêm ngặt các quy chuẩn, tiêu chuẩn an toàn PCCC; lắp đặt cải tạo hệ thống điện theo đúng quy định an toàn PCCC, các hệ thống điện riêng biệt để phục vụ kinh doanh, chiếu sáng bảo vệ, hệ thống điện phục vụ các thiết bị PCCC.

Bố trí hệ thống thoát nạn khi xảy ra cháy theo đúng tiêu chuẩn, đặc biệt là đối với chợ, trung tâm thương mại cao tầng, có tầng hầm...

Tự tổ chức kiểm tra an toàn PCCC nhiều lần trong ngày, kịp thời phát hiện và khắc phục những thiếu sót gây cháy, kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm quy định, nội quy PCCC tạo ra nguy cơ gây cháy.

Thành lập đội PCCC cơ sở có đủ quân số để tổ chức thương trực chữa cháy trong ngày, nhất là vào ban đêm, lựa chọn những người có nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm cao tham gia đội PCCC cơ sở. Tổ chức huấn luyện nghiệp vụ PCCC cho lực lượng PCCC cơ sở và chủ hộ kinh doanh để lực lượng này có đủ kiến thức, năng lực thực hiện nhiệm vụ PCCC tại chỗ.

Đầu tư kinh phí cho công tác PCCC để

trang bị phương tiện chữa cháy tại chỗ, phương tiện cứu hộ, thoát nạn khi xảy ra cháy, đặc biệt chú ý nguồn nước tại chỗ phục vụ chữa cháy chợ, duy trì hoạt động của lực lượng PCCC cơ sở và các hoạt động PCCC khác.

Xây dựng phương án chữa cháy, giả định nhiều tình huống có thể xảy ra cháy khác nhau và hàng năm tổ chức thực tập để xử lý các tình huống đó nhằm chủ động bố trí lực lượng phương tiện và cơ chiến thuật thích hợp để nếu xảy ra cháy thì dập tắt tại chỗ, kịp thời, hiệu quả.

Một biện pháp rất quan trọng nữa là lực lượng Cảnh sát PCCC theo chức năng quản lý nhà nước về PCCC phải tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn công tác PCCC chợ, trung tâm thương mại. Ban quản lý các chợ, trung tâm thương mại thực hiện tốt trách nhiệm của mình trong công tác PCCC, đồng thời tham mưu cho chính quyền địa phương ban hành các văn bản chỉ đạo tăng cường thực hiện các biện pháp PCCC chợ, trung tâm thương mại phù hợp với tình hình phát triển kinh tế của địa phương, giúp đỡ chính quyền địa phương tháo gỡ những khó khăn, lập quy hoạch phát triển, xây dựng các chợ, trung tâm thương mại nhằm giảm bớt sự quá tải về số hộ kinh doanh và lượng hàng hóa ngày càng tăng. Nghiên cứu, đề xuất việc phân cấp công tác PCCC đối với các chợ, trung tâm thương mại thuộc địa bàn quản lý của cấp huyện, cấp xã để lập hồ sơ quản lý và thực hiện các biện pháp nghiệp vụ PCCC đối với tất cả các chợ, trung tâm thương mại có nguy hiểm về cháy. Tăng cường kiểm tra việc thực hiện quy định an toàn PCCC vào các thời điểm dễ xảy ra cháy như mùa khô hanh, dịp lễ, Tết phải đưa thành chuyên đề để đầu tư thích đáng cho công tác PCCC chợ, trung tâm thương mại. Tập trung củng cố về tổ chức, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của lực lượng PCCC cơ sở nhất là đối với các chợ huyện, xã ở cách xa đội Cảnh sát PCCC để lực lượng này có đủ khả năng phát hiện và kịp thời dập tắt các đám cháy từ khi mới phát sinh. Xây dựng phương án chữa cháy, trong đó có dự kiến các tình huống phức tạp có sự huy động và phối hợp giữa nhiều lực lượng trong việc chữa cháy và cứu người khi xảy ra cháy, tổ chức thương trực sẵn sàng chữa cháy để kịp thời xử lý các tình huống cháy lớn, nhằm hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do cháy gây ra. ■

NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC TỰ KIỂM TRA AN TOÀN VỀ PCCC TẠI CÁC KHU CÔNG NGHIỆP

KS. NGUYỄN CHÍ DŨNG*



Vụ cháy Khu Công nghiệp Sóng Thần, Bình Dương tháng 4 /2013.

Ảnh: CTV

Thời gian gần đây, tình hình cháy tại các cơ sở sản xuất có quy mô lớn trong các khu công nghiệp diễn ra rất phức tạp. Theo thống kê chưa đầy đủ, trong 10 năm qua (từ năm 2003 đến năm 2012) tại các khu công nghiệp trong cả nước xảy ra 1.057 vụ cháy (chưa kể các vụ cháy mà lực lượng chữa cháy cơ sở dập tắt ngay từ ban đầu nên không báo để thống kê), gây thiệt hại tính thành tiền là 1337,141 tỷ đồng. Phần lớn các vụ cháy tại các khu công nghiệp gây thiệt hại nghiêm trọng tập trung ở 3 địa phương là Thành phố Hồ Chí Minh, Đồng Nai và Bình Dương, thiệt hại tính thành tiền là 993,791 tỷ đồng, chiếm 20,1% tổng thiệt hại do cháy gây ra tại các khu công nghiệp trong toàn quốc.

Trong những năm qua, công tác đảm bảo an toàn PCCC ở các cơ sở sản xuất tại các khu công nghiệp cơ bản đã được Ban Quản lý khu công nghiệp và chủ cơ sở quan tâm; đã áp dụng nhiều biện pháp tổ chức và các giải pháp kỹ thuật để đảm bảo an toàn trong quá trình hoạt động trong đó có công tác tự kiểm tra an toàn về PCCC.

Tuy nhiên, tại một số khu công nghiệp hiện nay công tác tự kiểm tra an toàn PCCC chưa thực sự được quan tâm. Theo số liệu điều tra khảo sát 36 khu công nghiệp năm 2010 tại 5 Thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội, Hải Phòng, Cần Thơ, Đà Nẵng thì có 14/36 khu công nghiệp (chiếm 38,9%) không tổ chức kiểm tra an toàn PCCC theo định kỳ; 26/36 khu công nghiệp (chiếm 72,22%) không tổ chức kiểm tra đột xuất. Chất lượng công tác kiểm tra tuy đã được nâng

lên nhưng cũng chỉ dừng ở việc kiểm tra tình trạng hoạt động của phương tiện PCCC mà chưa đi sâu vào các vấn đề khác. Hầu hết các cơ sở tiến hành kiểm tra công tác PCCC thường chỉ kiểm tra thực tế tại khu vực sản xuất mà không chú trọng tới việc kiểm tra hồ sơ lưu trữ, do vậy không phát hiện được những lỗi vi phạm của lần kiểm tra trước và kéo theo việc xử lý vi phạm cũng không được thực hiện. Việc lập biên bản tự kiểm tra an toàn về PCCC cũng mang nặng tính hình thức, nội dung sơ sài, chưa phản ánh rõ tình hình PCCC của cơ sở, mẫu biên bản tự kiểm tra chưa thống nhất. Việc đề xuất xử lý vi phạm quy định an toàn về PCCC sau các lần kiểm tra tại các khu công nghiệp là chưa phổ biến, thường thì các cơ sở chỉ dừng lại ở mức độ nhắc nhở mà không đưa ra hình thức xử lý.

Để nâng cao hiệu quả công tác tự kiểm tra về an toàn PCCC trong thời gian tới, các khu công nghiệp cần triển khai thực hiện một số giải pháp sau:

1. Nâng cao trách nhiệm của Ban quản lý khu công nghiệp và người đứng đầu cơ sở: Ban quản lý khu công nghiệp tăng cường công tác nắm tình hình, điều tra cơ bản và phân loại cơ sở theo tính chất nguy hiểm về cháy nổ, để đầu tư hoạt động phòng cháy, chữa cháy có trọng tâm, trọng điểm. Kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm về PCCC, tạo sự chuyển biến tích cực trong việc đảm bảo an toàn phòng cháy, chữa cháy. Tổ chức thành lập lực lượng PCCC chuyên trách hoặc bán chuyên trách tại khu công nghiệp và tạo điều kiện để lực lượng này thực hiện chức năng, nhiệm vụ kiểm tra an toàn PCCC xảy ra trong khu công nghiệp. Phối hợp với cơ quan Cảnh sát PCCC để tổ chức tuyên truyền nâng cao ý thức PCCC cho cán bộ, nhân viên, người lao động và hướng dẫn nghiệp vụ về tự kiểm tra an toàn PCCC và trang thiết bị PCCC theo quy định của Luật PCCC. Xây dựng, ban hành các quy định bằng văn bản về chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các thành viên đội PCCC cơ sở trong công tác kiểm tra hướng dẫn an toàn PCCC, tổ chức chữa cháy. Xây dựng các chương trình, kế hoạch tự kiểm tra cho từng cơ sở và thường xuyên kiểm tra việc thực hiện nội dung đó. Thành lập ban chỉ đạo công tác PCCC của khu công nghiệp và từng cơ sở. Duy trì chế độ thường xuyên kiểm tra việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ của cán bộ, đội viên đội

*Cán bộ, Sở Cảnh sát PC&CC Hà Nội

PCCC. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất công tác tự kiểm tra an toàn về PCCC của ban lãnh đạo PCCC các cơ sở và của khu công nghiệp cho Ban quản lý khu công nghiệp. Ban quản lý khu công nghiệp và chủ cơ sở cần phải chú ý vấn đề đào tạo cán bộ làm công tác kiểm tra an toàn PCCC trong các cơ sở. Hiện nay, trường Đại học Phòng cháy chữa cháy đã có hình thức đào tạo đại học và trung học ngoài ngành công an theo quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và đào tạo. Ban quản lý khu công nghiệp và chủ cơ sở cần quan tâm vấn đề này, có kế hoạch cử cán bộ, nhân viên thi tuyển và học tập để nâng cao nhận thức, kiến thức chuyên môn đáp ứng yêu cầu công tác PCCC tại cơ sở.

2. Nâng cao vai trò chủ động của lực lượng PCCC cơ sở: Lực lượng PCCC cơ sở cần phải chủ động trong việc tham mưu, đề xuất ban hành các quy định trong công tác tự kiểm tra an toàn về PCCC. Để xây dựng được các văn bản quy định về tự kiểm tra an toàn về PCCC, lực lượng PCCC cơ sở cần dựa vào các quy định về PCCC của Nhà nước, Bộ Công an, của chính quyền địa phương và căn cứ vào đặc điểm, tính chất nguy hiểm cháy, nổ trong hoạt động của cơ sở.

Để khắc phục được những tồn tại, thiếu sót của hoạt động kiểm tra an toàn PCCC, lực lượng PCCC cơ sở trong khu công nghiệp cần nâng cao năng lực công tác trực tiếp kiểm tra. Thường xuyên học tập nghiệp vụ kiểm tra từ lực lượng Cảnh sát PCCC trong những lần Cảnh sát PCCC tiến hành kiểm tra cơ sở.

Tiến hành kiểm tra an toàn về PCCC đối với cả 3 chế độ kiểm tra: Kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ và kiểm tra đột xuất. Việc tự kiểm tra an toàn PCCC theo chế độ định kỳ đối với một cơ sở cần căn cứ vào quy định phân loại của cơ sở như sau: Đối với cơ sở loại I: 3 tháng tự tổ chức kiểm tra 1 lần. Đối với cơ sở loại II: 6 tháng tự tổ chức kiểm tra 1 lần. Đối với cơ sở loại III: 12 tháng tự tổ chức kiểm tra 1 lần.

Nội dung tự kiểm tra công tác PCCC gồm: Kiểm tra việc thực hiện điều kiện an toàn về PCCC đối với cơ sở (hạng mục sản xuất, các điều kiện về thoát nạn, điều kiện về hệ thống điện, hệ thống thông tin báo cháy, nguồn nước, giao thông, tổ chức và hoạt động

của lực lượng PCCC cơ sở v.v...); kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm PCCC của cán bộ, công nhân viên của cơ sở (việc chấp hành nội quy, yêu cầu về PCCC, việc tìm hiểu học tập pháp luật và kiến thức về PCCC trong phạm vi trách nhiệm của mình, bảo đảm an toàn trong quá trình sử dụng nguồn nhiệt v.v...); kiểm tra tình trạng phương tiện PCCC.

Phải lập biên bản kiểm tra sau mỗi lần kiểm tra. Biên bản kiểm tra có thể lập theo mẫu biên bản của lực lượng Cảnh sát PCCC. Biên bản kiểm tra phải thể hiện nội dung thực tế về PCCC tại cơ sở, những ưu điểm, khuyết điểm, những kiến nghị đảm bảo an toàn về PCCC và phải có chữ ký của những bên cùng tham gia.

3. Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn của lực lượng Cảnh sát PCCC: Lực lượng Cảnh sát PCCC tham mưu, đề xuất với chính quyền địa phương để ban hành, chỉ đạo và tổ chức hướng dẫn việc thực hiện các quy định của pháp luật về kiểm tra an toàn PCCC. Giúp chính quyền địa phương rà soát, phân loại, hoàn thiện, bổ sung kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật của hoạt động kiểm tra PCCC tại các cơ sở trong khu công nghiệp.

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật, kiến thức về PCCC, thường xuyên chỉ đạo nghiệp vụ kiểm tra về PCCC đối với các cơ sở trong khu công nghiệp. Tập trung củng cố về tổ chức, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của lực lượng PCCC cơ sở để lực lượng này có đủ khả năng thực hiện công tác kiểm tra đảm bảo an toàn PCCC.

Hướng dẫn nghiệp vụ kiểm tra qua các hình thức, nội dung kiểm tra, qua đó bồi dưỡng cho cơ sở biết vận dụng vào thực tế kiểm tra của đơn vị mình (thông qua việc tiến hành công tác kiểm tra cùng với cán bộ của cơ sở). Hướng dẫn cơ sở xây dựng và quản lý hồ sơ theo dõi hoạt động tự kiểm tra của mình.

Tổ chức các buổi họp rút kinh nghiệm đối với công tác tự kiểm tra, trong các buổi họp do cán bộ Ban quản lý khu công nghiệp và chủ cơ sở tới dự để nắm được tình hình. Có thể tổ chức thực hiện tổng kết, đánh giá chung cho các cơ sở hoặc tổ chức riêng đối với từng cơ sở. Qua đó đánh giá, nhận xét chính xác hiệu quả thực hiện công tác tự kiểm tra an toàn về PCCC tại khu công nghiệp. ■

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO ...

(Tiếp theo trang 33)

chương trình đào tạo liên kết với một số cơ sở đào tạo nước ngoài về lĩnh vực CNCH, cử học viên, giáo viên và các cán bộ làm công tác CNCH đi học tập, bồi dưỡng, trao đổi kinh nghiệm, tập huấn chuyên sâu về CNCH tại các nước có lĩnh vực CNCH hiện đại và phát triển.

- Tăng cường, bổ sung biên chế cho đội ngũ giáo viên, không để tình trạng giảng viên lên lớp vượt quá nhiều giờ so với thời gian quy định, đảm bảo giáo viên có thời gian trong việc nghiên cứu khoa học, biên soạn giáo trình và các tài liệu tham khảo khác nhằm nâng cao chất lượng đào tạo cán bộ cho lực lượng PCCC&CNCH. Nhà trường cần quan tâm, chỉ đạo sát sao và có chế độ, chính sách để động viên các giáo viên nhiệt tình tham gia vào việc biên soạn giáo trình và các tài liệu tham khảo. Ưu tiên nguồn kinh phí để dịch các tài liệu của nước ngoài về lĩnh vực CNCH.

- Đội ngũ giáo viên, đặc biệt là các giáo viên chuyên ngành CNCH cần phải có nhận thức đầy đủ về sự cần thiết của hệ thống

giáo trình, tài liệu dạy học đối với chất lượng đào tạo trong nhà trường; vì vậy mỗi giáo viên phải có kế hoạch trong việc biên soạn giáo trình, tích cực sưu tầm, khai thác tài liệu từ nhiều nguồn, biên tập, dịch các tài liệu khoa học kỹ thuật và công nghệ về CNCH của nước ngoài để không ngừng tăng cường sự phong phú, đa dạng hệ thống thông tin tư liệu giúp cho chất lượng đào tạo ngày càng được nâng cao.

- Cần tăng cường sự phối kết hợp giữa nhà trường với các đơn vị địa phương, đặc biệt là các địa phương đã thành lập Sở Cảnh sát PCCC, có kế hoạch mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng về CNCH tại địa phương, để bổ sung ngay nguồn nhân lực CNCH cho các đơn vị địa phương. Ngoài ra nhà trường có kế hoạch giúp đỡ các đơn vị địa phương trong việc cung cấp tài liệu huấn luyện, tổ chức huấn luyện những kỹ thuật mới, những nội dung về công tác CNCH mà các đơn vị địa phương còn yếu. ■

HDPE MỘT GIẢI PHÁP MỚI CHO ĐƯỜNG ỐNG CUNG CẤP NƯỚC CHỮA CHÁY

KS NGUYỄN PHAN VIỆT*

KS PHẠM THU HÀ**

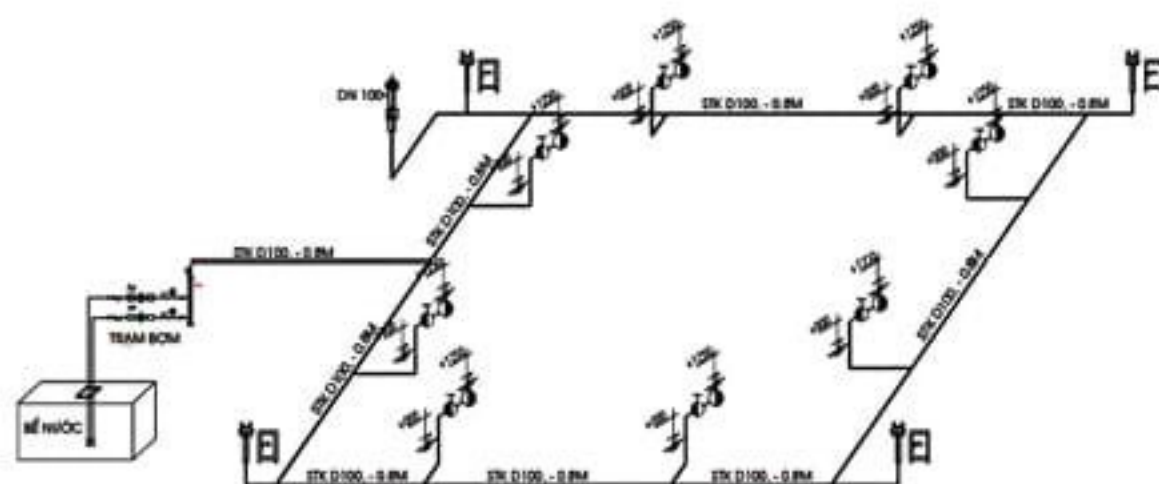
Hệ thống cung cấp nước chữa cháy là một hệ thống có hiệu quả chữa cháy cao, cấu trúc đơn giản, giá thành rẻ, dễ lắp đặt và vận hành, hiện đang được khai thác sử dụng rất phổ biến trong các nhà và công trình. Hệ thống này có chức năng nhiệm vụ phân phối và cung cấp nước cho quá trình chữa cháy. Sơ đồ cấu trúc của hệ thống cung cấp nước chữa cháy bao gồm: nguồn nước; trạm bơm; mạng đường ống và các điểm trụ, họng lấy nước chữa cháy.

Nguồn nước chủ yếu được lấy từ các ao, hồ tự nhiên hoặc bể chứa có lượng nước dự trữ đảm bảo yêu cầu chữa cháy; Trạm bơm là thiết bị vận chuyển có nhiệm vụ hút nước từ nguồn để cung cấp cho quá trình chữa cháy; Mạng đường ống có nhiệm vụ phân phối nước đến các điểm trụ, họng lấy nước chữa cháy. Và theo khảo sát thực tế hiện nay trên địa bàn Hà Nội và một số tỉnh miền Bắc như Hưng Yên, Hải Dương, Hải Phòng, Ninh Bình,... mặc dù đã được chú ý, duy trì bảo dưỡng thường xuyên nhưng trong quá trình hoạt động, hệ thống cung cấp nước chữa cháy vẫn hay gặp phải một số sự cố, hư hỏng như bơm nước không lên hoặc nước ra yếu không đủ lưu lượng và cột áp yêu cầu chữa cháy. Một trong những nguyên nhân chính được xác định là xuất phát từ mạng đường ống.

Mạng đường ống của hệ thống cung cấp nước chữa cháy phổ biến dùng chất liệu thép đen hoặc thép tráng kẽm, bởi ưu điểm lớn nhất của thép là khả năng chịu áp lực cao và chịu được sự tác động của nhiệt độ trong điều kiện cháy. Biện pháp thi công chủ yếu theo phương pháp truyền thống là hàn, ren và chôn ngầm dưới đất ở độ sâu 0,5 đến 1m, đặc biệt đối với các đường ống chính chạy xung quanh công trình hoặc các điểm băng cắt qua đường giao thông. Tuy nhiên, qua thời gian dài sử dụng, ống thép đã bộc lộ những nhược điểm như: Tốn kém trong thi công lắp đặt, phải hàn ở nhiệt độ cao hoặc ren và chính các điểm hàn, ren này thường xảy ra hiện tượng rò rỉ; Độ nhám của ống tăng nhanh chỉ sau một vài năm sử dụng, ban đầu độ nhám của thép mới 0,04 - 0,017, sau 3 - 5 năm sử dụng có thể lên tới 0,19; Tuổi thọ của ống không cao; Trọng lượng riêng lớn, kích thước chiều dài tiêu chuẩn của một đoạn ống nhỏ, $l = 6m$; Độ uốn dẻo, đàn hồi thấp nên khi xảy ra các chấn động, sụt lún dễ làm cong, vênh ống và các đầu nối với nhau, thậm chí có thể gây dập ống gây rò rỉ, tổn thất cột áp và lưu lượng của máy bơm. Đặc biệt, đối với các đường ống chôn ngầm còn chịu tác động mạnh mẽ của hiện tượng ăn mòn hóa học trong môi trường đất phèn, đất mặn... và việc phát



Hình 2: Hiện tượng gỉ sét gây rò rỉ đường ống cấp nước chữa cháy



Hình 1: Sơ đồ hệ thống cấp nước chữa cháy cho một công trình

hiện khắc phục các điểm rò rỉ cũng gặp rất nhiều khó khăn trở ngại.

Ngày nay, với sự phát triển nhanh chóng của khoa học công nghệ và vật liệu, đã từng bước làm thay đổi mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, gần đây việc phát minh chế tạo ra loại ống nhựa chịu nhiệt, chịu áp lực cao HDPE có tác động mạnh mẽ đến lĩnh vực xây dựng nội chung và lĩnh vực cấp thoát nước nội riêng. Từ những năm 90, đi đầu là ống PVC và vài năm trở lại đây, ống nhựa

* Trung úy, Giảng viên Khoa Tự động và Phương tiện kỹ thuật PCCC, Trường ĐH PCCC

**Đại úy, Học viên lớp CH1, Trường Đại học PCCC

PPR, HDPE với ưu điểm vượt trội, đã và đang ngày một chiếm lĩnh thị trường. Tỷ lệ tăng của ống HDPE khoảng 3 - 5 lần, ống PPR khoảng 5 lần so với ống thép.

Ống di chuyển theo sự chuyển động của đất (do động đất, đất trượt) mà không bị gãy vỡ ở các đầu mối nối hàn; Ở nhiệt độ -400c, ống HDPE vẫn giữ được khả năng chịu áp

Qua nghiên cứu và phân tích, cho thấy ống nhựa HDPE có những đặc tính vượt trội hoàn toàn có thể thay thế được ống thép trong hệ thống cung cấp nước chữa cháy. Đặc biệt, là đối với các khu vực có điều kiện môi trường khắc nghiệt như đất nhiễm phèn, nhiễm mặn hoặc thường xuyên xảy ra các hiện tượng mưa axit, sương muối,... ảnh hưởng không tốt đến chất lượng, độ tin cậy và tuổi thọ của ống thép.



Hình 3: Một số mẫu ống nhựa HDPE

Ống nhựa HDPE là tên viết tắt của High Density Polyetylen, được sản xuất theo công nghệ Châu Âu và có hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001; ISO 14001, nguyên liệu từ nhựa nguyên chất PE. Và nổi trội hơn với những ưu điểm sau: Ống HDPE rất bền, chịu được rất tốt với những chất lỏng và dung dịch thường gặp trên đường dẫn và đất thoát nước; Không bị rỉ, không bị tác dụng bởi các dung dịch muối, axit và kiềm, kể cả nước mưa axit cũng không ảnh hưởng tới loại ống này; Có hệ số chuyển nhiệt thấp, giảm nhiều nguy cơ nước bị đông lạnh; Nhẹ nhàng, dễ vận chuyển; Mặt trong và ngoài ống bóng, hệ số nhám nhỏ ($n = 0,0014$); Sự chịu đựng đối với ánh sáng mặt trời và nhiệt độ của ống HDPE rất tốt, nó không bị lão hóa về cơ lý hóa khi để lâu ngày dưới tia cực tím của mặt trời; Có độ uốn dẻo cao cho phép

và độ va đập tốt. Ống HDPE không bắt lửa, khi bị tác dụng của ngọn lửa, nó chỉ mềm đi và biến dạng ở nhiệt độ trên 2500C.

Mặt khác, độ kín (kín nước, kín hơi) của ống HDPE rất cao không bị thấm thấu, rò rỉ; Mỗi nối bền vững; Tuổi thọ cao khi sử dụng (nếu sử dụng đúng yêu cầu kỹ thuật tuổi thọ của ống bền không dưới 50 năm); Không độc hại, đảm bảo vệ sinh; Không gây tiếng ồn và rung khi dòng nước chảy qua; Không bị mài mòn và đóng cặn bởi các ion cứng, bề mặt trơn; Chịu hóa chất tốt, chịu được các môi trường có độ PH từ 1 - 14; Tính thấm mỹ cao, sản phẩm nhẹ, dạng cuộn mềm có thể uốn cong, rất linh hoạt trong quá trình vận chuyển và thi công lắp đặt, chi phí đầu tư thấp. Dưới đây là bảng so sánh đánh giá một số chỉ tiêu kỹ thuật cơ bản của ống HDPE với ống thép.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Các bảng tính toán thủy lực, ThS Nguyễn Thị Hồng, Trường Đại học Xây dựng, Nhà xuất bản xây dựng 2008
2. TCVN 2622 - 1995: Phòng cháy, chống cháy cho nhà và công trình - Yêu cầu thiết kế.
3. TCVN 33 - 2006: Cấp nước - Mạng lưới đường ống và công trình tiêu chuẩn thiết kế.
4. Catalogue Nhà máy nhựa Tiến Phong.
(w.w.w.nhuatienphong.vn)
5. Catalogue Công ty TNHH Ống thép Hòa Phát.
(w.w.w.hoaphat.com.vn).

ĐẶC ĐIỂM	ỐNG HDPE	ỐNG THÉP
Khả năng chống gỉ sét	Sản phẩm ống HDPE kháng hầu hết các loại hoá chất như: Sulphat, Clorua, nitrat..., những loại hoá chất thường gặp trong hệ thống cung cấp nước và các nguồn nước giếng khoan. Ống HDPE không bị oxy hoá trong môi trường không khí, kể cả những nơi có độ ẩm cao.	Ống thép tráng kẽm rất nhạy cảm với các yếu tố môi trường. Sự thay đổi về nhiệt độ làm tróc lớp kẽm và ống sẽ nhanh chóng bị ăn mòn. Với nồng độ axit thấp thì tuổi thọ của ống chỉ khoảng 7 - 10 năm. Còn với PH<7 sẽ phá huỷ lớp tráng kẽm trong thời gian ngắn tạo gỉ sét nhanh và phát sinh rò rỉ.
Sự hình thành kết tủa	Bề mặt trong của ống rất nhẵn, độ gồ ghề chỉ 0.007mm. Mặt khác, do sự trơn láng của ống ngăn ngừa hoàn toàn được tình trạng lắng đọng vôi hoặc rong rêu trên thành ống.	Bề mặt bên trong của ống (ống thép tráng kẽm và thép đen) có độ nhám lớn, không nhẵn, do đó, dễ bị hiện tượng vôi mảng bám, kết tủa sau một thời gian hoạt động.
Khớp và phụ kiện nối ống	Khớp nối ống HDPE được hàn liền kết ở nhiệt độ 260°C nên kỹ thuật hàn không đòi hỏi phức tạp. Thiết bị hàn sử dụng bằng tay, thời gian chỉ từ 4 đến 40 giây và ống có thể chịu áp lực tối đa sau 2 đến 10 phút (tùy theo đường kính ống). Mỗi nối đạt độ vững về cơ học, nhiệt độ, áp suất, không sử dụng hoá chất nên không gây nhiễm độc nước.	Khớp nối ống thép sử dụng một trong hai phương pháp: hàn hoặc ren. Phương pháp hàn, nhiệt độ rất cao khoảng trên 3000°C nên yêu cầu chất lượng và kỹ thuật hàn tương đối khắt khe (nếu không nhiệt độ hàn sẽ làm cho ống giãn nở và gây rạn nứt rò rỉ). Phương pháp ren, phải sử dụng thêm nhiều phụ kiện ren như măng xông, tê, cút, kẹp, rắc co, băng keo,... và mất nhiều thời gian.
Sự tổn thất áp lực	Bề mặt của ống rất phẳng, không có sự kết tủa bám cặn thành ống nên hạn chế tối đa tổn thất áp lực trên đường ống.	Bề mặt trong của ống không phẳng, đặc biệt sau một thời gian sử dụng, thành trong ống bị bám cặn gồ ghề gây ra hiện tượng tổn thất về áp lực trên đường ống.
Độ dẫn nhiệt	Tính dẫn nhiệt thấp so với các loại ống khác, 0,24w/mm °C, do đó, ít làm thay đổi nhiệt độ của dòng nước trong ống.	Tính dẫn nhiệt cao, ống thép 42w/mm °C, ống đồng 320w/mm °C, gây nên sự mất ổn định nhiệt độ dòng nước trong ống.

Thảm họa Halifax

Vụ nổ xảy ra vào sáng ngày thứ năm 6/12/1917, khi tàu chở vũ khí SS Mont-Blanc của chính phủ Pháp tiến vào thành phố Halifax (Canada) để sang châu Âu. Nó đã va chạm với tàu bốc dỡ SS Imo của Ủy ban cứu trợ ở Bỉ. Mont-Blanc bốc cháy 10 phút sau khi va chạm và phát nổ khoảng 25 phút sau đó. Con tàu chở các loại đạn được bao gồm TNT, axit picric, benzen và thuốc súng.

Con tàu SS Imo đã khởi hành từ Hà Lan trên đường tới New York để nhận hàng cứu trợ cho Bỉ. Đến Halifax vào ngày 03/12/1917 để kiểm tra giữa chặng và đã trải qua 2 ngày ở lưu vực sông Bedford chờ nguồn cung cấp nhiên liệu. Mặc dù sẵn sàng khởi hành vào cuối ngày thứ 5, Imo đã được thêm một đêm tiếp nhiên liệu nhưng đã không kịp. Tàu chở hàng SS Mont-Blanc của Pháp đến từ New York cũng buổi tối. Nạp đầy đủ với các loại đạn được bao gồm TNT, axit picric, benzen và thuốc súng, nó có ý định tham gia một buổi họp mặt đoàn xe ở Bedford Basin sẵn sàng để khởi hành đi châu Âu. Nhưng như vậy là quá muộn để vượt qua kiểm tra ở cảng trước khi các mạng lưới an ninh đặt ra. Trước đó, những rủi ro gây ra bởi tàu ngầm Đức đã dẫn đến các quy định tàu chở hàng nguy hiểm không được phép vào cảng trước chiến tranh.

7h 30 phút sáng ngày 06/12/1917, do lưu thông Imo buộc phải chạy sai làn đường. Thuyền trưởng của Stella Maris thấy Imo tới, và nhận ra con tàu đang ở tốc độ quá mức, ra lệnh phi hành đoàn trở về gần bờ để tránh nguy cơ xảy ra sự cố. Imo đã đi xuống Narrows vượt quá giới hạn tốc độ cho phép 5 hải lý. Trong khi đó, Mont-Blanc đã xóa kiểm tra và đưa Francis Mackay một phi công hải cảng giàu kinh nghiệm. Con tàu ngừng lại một thời gian ngắn để cho phép lưu lượng truy cập phá giữa Halifax và Dartmouth vượt qua trước khi trở lại, xuống Narrows ở một tốc độ của 4 hải lý. Sau đó, phát hiện ra Imo tiếp cận trong làn đường của mình với tốc độ cao. Mackay cho một hồi còi ngắn phát tín hiệu tàu của mình của để chỉ ra rằng tàu của

mình cô quyền đặc cách, nhưng đã được trả lời với 2 hồi còi ngắn của còi tín hiệu từ các Imo, chỉ ra rằng các tàu tiếp cận không sẽ không nhường vị trí của nó. Chỉ huy của Mont-Blanc tin rằng phi công của Imo đã bị buộc phải đi sai làn đường giao thông khác, Mackay đã ra lệnh tàu Mont-Blanc lệch tọa độ của con tàu một chút về mạn phải, gần hơn về phía Dartmouth của Narrows. Ông chấp nhận vụ nổ duy nhất xảy ra với hy vọng tiếng còi sẽ khiến các tàu khác di chuyển đến mạn phải, nhưng một lần nữa gặp gỡ với một vụ nổ đôi bất khả kháng.

Thủy thủ trên tàu nghe thấy một loạt các tín hiệu kèp và nhận ra rằng một vụ va chạm sắp xảy ra. Để cứu vãn tình thế, Mackay đã ra lệnh Mont-Blanc nỗ lực hết sức để tránh va chạm. Hai chiếc tàu gần như dịch chuyển theo mỗi hướng khác, khi Mackay nghĩ rằng đã suýt thoát hiểm thì Imo gửi 3 hồi còi tín hiệu, cho thấy con tàu đã đảo ngược động cơ. Đến 8h 45 phút sáng, để nỗ lực cứu vãn tình thế, nó đã gây ra tia lửa bên trong thân tàu Mont-Blanc. Sự nhạy cảm picric axit đốt cháy hơi từ trống nghiền của benzen trên sàn Mont-Blanc, nhanh chóng gây ra một đám cháy không thể kiểm soát được, khởi đầu cho thảm họa. Khói đen dày đặc, thuyền trưởng ra lệnh cho phi hành đoàn phải rời khỏi tàu. Ngày càng nhiều các công dân của Halifax tụ tập trên đường phố hoặc đứng ở cửa sổ nhà hoặc doanh nghiệp của họ sống sờ nhìn ngọn lửa đang hoành hành. Sự hoảng loạn và khiếp sợ của phi hành đoàn Mont-Blanc hét lên khi một số các tàu thuyền đổ xô đến để trợ giúp họ trong Mont-Blanc sẽ nổ tung trong giây lát. Không ai có thể nghe được lời cảnh báo, khi ngọn lửa và tiếng nổ đang ầm ầm. Con tàu bị bỏ rơi trôi chầm chậm về phía Pier 6 và Richmond dọc theo bờ biển Halifax.

9h 04 phút sáng, hàng hóa của Mont-Blanc phát nổ với sức công phá lớn chưa từng có. Năng lượng giải phóng tương đương với khoảng 3 ngàn tấn thuốc nổ TNT (khoảng $1,26 \times 10^{13} \text{J}$). Vụ nổ phá hủy con tàu, tung ra các phần còn lại của thân tàu ném xa khoảng 300m (980ft) vào

trong không khí và thả xuống một cơn mưa "trắng xóa và nóng rát" những mảnh sắt của Halifax và Dartmouth. Các thùng sùng của Mont-Blanc đã chìm xuống khoảng 5,6km (3,5 dặm) về phía bắc gần hồ Albro của Dartmouth, trong khi một phần neo của con tàu hạ cánh về phía nam tại Armdale cách 3,2km (2,0 dặm). Một đám mây khói trắng đã tăng lên hơn 6.100m (20.000ft), sóng xung kích từ vụ nổ đi gần 23 lần tốc độ của âm thanh và cảm thấy xa xôi như vang tận Cape Breton và Prince Edward Island. Một diện tích hơn 160ha (400 mẫu Anh) đã hoàn toàn bị phá hủy bởi vụ nổ. Sông thần được hình thành bằng cách tăng nước lấp đầy khoảng trống, mà tăng lên cao 18m (60ft) phía trên đánh dấu nước cao các cửa bến cảng các bên Halifax. Các phần của tàu Imo được hất lên bờ ở Dartmouth bởi sóng thần. Hơn 1.500 người đã thiệt mạng, 9.000 người bị thương. Hơn 12.000 tòa nhà trong vòng bán kính 16 dặm đã bị phá hủy hoặc bị hư hỏng nặng. Hàng trăm người đứng xem ngọn lửa từ nhà của họ, đã bị mù khi chính những làn sóng đổ xô vỡ cửa sổ trước mặt họ. Ở North End, toàn bộ thành phố như bị nhấn chìm trong hỏa ngục.

Nỗ lực cứu hộ đầu tiên đến từ chính người dân, cảnh sát, nhân viên chữa cháy và nhân viên quân sự, bất cứ ai với một chiếc xe làm việc, họ lấy và đào nạn nhân từ các tòa nhà. Một biển người các nạn nhân bắt đầu đến bệnh viện của thành phố và con số càng lúc càng tăng vọt. Tuần dương hạm Hải quân Hoàng gia Anh gửi một số tàu cứu hộ đầu tiên vào bờ. Tàu tuần dương HMS Highflyer, HMS Changuinola, HMS Hiệp sĩ Templar và tàu HMS Calgarian gửi tới cứu hộ và nhân viên y tế và sớm bắt đầu cứu chữa các thuyền viên bị thương người nước ngoài. Tàu hơi nước The American Old Colony, cập cảng Halifax để sửa chữa, ít bị hư hại và đã nhanh chóng chuyển đổi để phục vụ như một tàu bệnh viện. Công trình đường sắt còn sót lại ở trung tâm của thiên tai thực hiện công tác cứu hộ kéo người từ hải cảng và từ dưới đồng đồ nát.

(Xem tiếp trang 46)

VỤ CHÁY LÀM THAY ĐỔI NHẬN THỨC Ở HOA KỲ

Một loạt các vụ cháy xưởng may trong và ngoài nước hiện đang gây sự chú ý đặc biệt của dư luận, mà trong đó thiệt hại về người và của là vô cùng lớn. Gần đây nhất tại nước ta là vụ cháy Công ty may Hà Phong tỉnh Bắc Giang gây thiệt hại hàng nghìn tỷ đồng, vụ cháy xưởng may Tân Dân tại An Lão, Hải Phòng làm chết 13 người và 24 người bị thương hay vụ cháy xưởng may của người Việt ở Nga làm 14 người chết... Câu hỏi được đặt ra: Vì sao liên tiếp để xảy ra những vụ cháy như vậy? sau mỗi vụ cháy, chúng ta rút ra được bài học gì? Điều này đã từng xảy ra tại nước Mỹ, cách đây 102 năm đó là một vụ cháy xưởng may khủng khiếp làm 146 công nhân thiệt mạng, nhưng sau đó, nó đã làm thay đổi suy nghĩ của mỗi người dân, giới chức trách Hoa Kỳ vào thời điểm đó về giá trị sinh mạng con người và tầm quan trọng trong công tác PCCC...

(Bia mộ tưởng niệm những nạn nhân chết trong vụ cháy xưởng may Triangle Shirtwaits)

Năm 1911, xưởng may Triangle Shirtwaits chuyên sản xuất các loại áo sơ mi, thời trang là một trong những xưởng may lớn nhất New York vào thời điểm đó, với hàng nghìn công nhân làm việc. Vào 16 giờ 30 phút, ngày 25/3/1911, khi các công nhân chuẩn bị hết giờ tan ca, trên tầng 8 của công ty có khoảng 130 công nhân nữ đang xếp hàng để nhận tiền lương ngày hôm đó thì đột nhiên một âm thanh thất kinh của một cô gái vang lên: "Lửa! Lửa! Lửa cháy!".

Không một ai trong xưởng may biết vì sao lại cháy, những thùng chứa đầy vải, bông phế liệu, một vài thùng rác, vụn vải rơi dưới mặt đất nhanh chóng bén lửa và lan ngay một rộng. Hàng trăm công nhân nữ bị mắc kẹt, khói lửa nhanh chóng bao trùm khắp các tầng của tòa nhà gây tình trạng ngột thở. Một số lượng lớn công nhân rơi vào tình trạng hoảng loạn, khóc thét, đập vỡ kính, dầm đạp tìm một lối thoát nạn.



Bia tưởng niệm các nạn nhân trong vụ cháy năm 1911.

Ảnh: TL

Trên đường phố lúc này, những người đi đường bị tiếng tiếng kính rơi vỡ từ trên cao gây sự chú ý. Ngay lập tức, một người đàn ông đã phi nhanh về phía cô góc đường có chiếc hộp màu đỏ, kéo chuông báo động. Những người cô thiện chí xung quanh sống gần đó nhanh chóng mang các vận dụng gia đình như chăn, mền, giường đơn đến để chuẩn bị cứu nạn. Một số người đàn ông đứng cảm đã bất chấp khói phủ dày đặc chạy lên tầng 8 nhưng cửa thoát hiểm dẫn lên bị khóa. Đứng sau cánh cửa, một nhóm công nhân nữ điên cuồng phá cửa, gào thét kêu cứu. Những người giải cứu đã nhanh chóng cầm các đồ vật xung quanh, dùng hết sức lực để phá vỡ kính trên cửa, cuối cùng tốp công nhân đứng sau cửa lần lượt bò qua cửa kính vỡ may mắn được cứu sống. Tại tầng 10 của công ty, một số công nhân chạy lên tầng thượng, bỏ sang mái nhà của tòa nhà bên cạnh và nhận được sự trợ giúp của các sinh viên Đại học New York. Tuy nhiên, vẫn còn một số nữ công nhân không có được may mắn đó, họ cố gắng trèo qua cầu thang thoát hiểm của tòa nhà, nhưng những chiếc thang đã cũ, rỉ sét nghiêm trọng và không giữ được quá

lâu đã gãy đổ xuống.

Lửa tiếp tục lan ra các tầng, người ngoài đường có thể nghe rõ những tiếng kêu la, dầy vò, đau đớn của những nữ công nhân còn mắc kẹt. Đột nhiên, tại cửa sổ trên tòa nhà đang bị bao phủ kín bởi những đám khói đen, xuất hiện hình ảnh một số cô gái đang nhìn xuống đường với đôi mắt đầy tuyệt vọng, đau khổ. Từ khoảng cách 24m trên tầng cao, họ nhảy xuống như những chú chim đang vẫy vẫy trong biển lửa... Hình ảnh đó đã làm choáng váng, thậm chí rung mình những người chứng kiến bên đường.

Vài phút sau, lực lượng chữa cháy gần đó xuất hiện. Các nhân viên cứu hỏa lập tức triển khai vòi rồng, xe thang. Nhưng lập tức phát hiện, xe thang chỉ lên được 9m, khoảng cách tương ứng với tầng 7 của tòa nhà. Những người dân dưới đường mang chăn, mền, giường đơn ra để cứu những cô gái nhảy xuống. Tuy nhiên, những vật dụng đó cơ bản là không thể chịu được lực tác động lớn từ trên xuống, các cô gái như những viên đạn xuyên qua đồ vật, rơi xuống nền đường. Còn nhân viên cứu hỏa thì cố gắng phá một lỗ lớn trên tường để xông vào cứu người. Nhưng khi vào trong, mang ra chỉ là những thi thể đầy máu, đường 708 hôm đó ngập tràn xác của những cô gái trẻ.

Nửa giờ sau, ngọn lửa đã được khống chế, ở cầu thang lối đi xuống tầng có khoảng 50 thi thể. Nhân viên cứu hỏa đi vào trong xưởng may Triangle Shirtwaits, cố gắng tìm kiếm người còn sống sót nhưng bên trong chỉ còn những thi thể đã cháy đen. Theo thống kê có khoảng 146 người đã bị chết trong vụ hỏa hoạn mà chủ yếu là những phụ nữ trẻ nhập cư từ Ba Lan, Ý, Ireland, Nga. Người trẻ nhất mới chỉ có 14 tuổi.

Tại phố 26 Mahattan bên phía tây bờ sông ngày hôm đó, một ngọn lửa được

(Xem tiếp trang 47)

"ĐI MÔ RỒI CŨNG NHỚ VỀ HÀ TĨNH!"

Ghi chép của HOÀNG VIỆT

Hối hạp, háo hức - suốt bao nhiêu năm qua, đó vẫn là cảm giác đầu tiên của tôi mỗi khi bắt đầu một chuyến đi xa. Cũng phải thôi, con người khi được đi đến một vùng đất lạ tức là sẽ được tiếp cận thêm một nền văn hóa, được biết thêm nhiều nét đặc trưng vùng miền, thì khi đó, sự hiếu kỳ, thích thú là những cảm xúc thường thấy. Thế nhưng, đối với chuyến công tác lần này, khi được biết mảnh đất tiếp theo sẽ đặt chân đến là Hà Tĩnh, ngoài sự hối hạp và háo hức thường gặp, trong tôi còn có thêm cả sự nóng lòng muốn được đi đến tìm hiểu về mảnh đất nổi tiếng của miền Trung nắng gió này. Và dần dần, những cảm giác ban đầu ấy đã nhanh chóng vỡ ra thành những cảm xúc khác nhau theo mỗi địa điểm của Hà Tĩnh mà chúng tôi ghé chân qua: là sự bất ngờ, ngỡ ngàng trước tốc độ phát triển và sự chuyển mình của nền kinh tế công nghiệp và thương mại Hà Tĩnh, là sự yêu mến những tấm lòng nồng hậu, chân tình của người dân nơi đây, là sự thích thú trước một đặc sản địa phương là lạ, hay có khi, đó lại là sự thần phục trước sức hồi sinh kì diệu của mảnh đất đã từng bị "mưa bom đạn giội" này ... Tất cả những xúc cảm ấy đã tạo thành những ấn tượng sâu đậm, khó quên cho chúng tôi trong chuyến ghé thăm Hà Tĩnh...

"Đi mô rồi cũng nhớ về Hà Tĩnh..." - câu ca ấy cứ văng vẳng theo tâm tư của tôi suốt cả chặng đường, từ khi bắt đầu khởi hành cho tới khi chúng tôi đặt chân lên mảnh đất Hà Tĩnh của miền Trung thân thương. Sau gần 8 tiếng đồng hồ ngồi trên ô tô đến tề cả chân, chúng tôi tới Hà Tĩnh khi trời đã tối muộn. Đón chúng tôi là bầu không khí se se lạnh, hao hao miền Bắc khác hẳn với những gì mà chúng tôi vẫn hình dung về một vùng đất vốn được mệnh danh là "túi mưa, chảo nắng" của cả nước. Đồng chí Lương Hữu Phùng, thượng tá, Trưởng phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Hà Tĩnh và đồng chí Nguyễn Văn Thịnh, Phó Trưởng phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Hà Tĩnh cũng một số anh em của Phòng dịch thân ra tận nơi đón tiếp chúng tôi. Những người lính chữa cháy gây ấn tượng cho chúng tôi ngay từ phút giây đầu gặp mặt với làn da rám nắng đặc trưng của nắng gió miền Trung, chất giọng địa phương vùng miền và sự chân chất, hồ hởi, nhiệt thành trong từng câu nói, hành động. Tìm hiểu về đơn vị của các anh, qua lời giới thiệu ban đầu, chúng tôi được biết, hiện nay, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH Hà Tĩnh gồm 84 cán bộ chiến sĩ, trong đó, hơn 70% có trình độ từ trung học trở lên và được đào tạo bài bản về chuyên ngành PCCC trong và ngoài nước. Trong bữa cơm giản dị, thân mật như anh em một nhà, những lời hỏi thăm về sức khỏe, công việc của chúng tôi dành cho nhau như đã quen thân từ lâu lắm. Thế mới biết, dù có ở đâu, dù cách xa nhau



bao nhiêu, nhưng nếu cũng hướng về nhau trong cái "tình" chân thật, thì khoảng cách giữa những con người với nhau vẫn luôn luôn là gần, hướng hổ, chúng tôi lại đều là những người anh em, người lính trên cùng một mặt trận chống giặc lửa.

Sáng sớm hôm sau, theo kế hoạch của đoàn, chúng tôi được các đồng chí của Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH Hà Tĩnh đưa tới thăm và làm việc tại khu kinh tế Vũng Áng - niềm kiêu hãnh của nền công nghiệp và dịch vụ cảng nơi đây. Nằm ở vị trí địa lý thuận tiện (gần cảng nước sâu Vũng Áng và Sơn Dương, gần quốc lộ 1A, trên quốc lộ 12A nối với Lào và Thái Lan, gần mỏ sắt Thạch Khê), khu kinh tế Vũng Áng là một tổ hợp bao gồm nhiều công trình và dự án quy mô như: Tổng kho khí hoá lỏng Bắc Trung Bộ, Tổng kho xăng dầu Vũng Áng, Cảng Vũng Áng, nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng I, Khu Liên hợp gang thép và Cảng Sơn Dương Formosa Hà Tĩnh... Trong lời giới thiệu xen lẫn niềm tự hào thiêng liêng về quê hương mình của đồng chí trưởng phòng, chúng tôi không khỏi bất ngờ về một sức sống mới trên mảnh đất Hà Tĩnh hôm nay. Không còn dấu vết khô cằn, sỏi đá trên mảnh đất năm nào như trong suy nghĩ của bao người, giờ đây, nền công nghiệp Hà Tĩnh gắn liền với sự khởi sắc và phát triển của hàng loạt những công trình mang tầm cỡ quốc gia và quốc tế đang được xây dựng tại đây. Bước chân xuống khu kinh tế Vũng Áng, chúng tôi có thể cảm nhận rõ rệt sự đổi thay và chuyển mình từng ngày của vùng đất này. Và cứ thế, chúng tôi đi hết từ sự ngỡ ngàng này đến bất ngờ khác trước mỗi nơi được tới thăm bởi sự phát triển quá nhanh chóng trên vùng đất Hà Tĩnh.

Địa điểm đến đầu tiên của đoàn là khu liên hợp gang thép và

cảng nước sâu Sơn Dương Formosa Hà Tĩnh. Với sự đầu tư lên tới hàng chục tỉ USD, đây được hứa hẹn sẽ là khu luyện gang thép lớn nhất của Đông Nam Á. Vừa đưa chúng tôi đi thăm công trường, ông Tư Chí Hào và ông Thái Văn Biên, hai chuyên viên người Đài Loan của khu liên hợp vừa giới thiệu cho chúng tôi kĩ hơn về dự án này và hệ thống PCCC tại đây. Một khu cảng biển tầm cỡ hiện ra trước mắt chúng tôi. Hàng trăm ha đất rộng lớn đã được san lấp để xây dựng nhiều công trình hành chính, nhà làm việc cao tầng cho dự án. Kéo theo đó là rất nhiều hạng mục công trình khác phục vụ cho tiến độ xây dựng như hệ thống kênh, mương, kè, đê chắn sóng, cầu cảng hiện đại. Trên công trường, chúng tôi nhìn thấy hàng nghìn cán bộ, kỹ sư, công nhân và chuyên gia nước ngoài đang tập trung thi công dự án. Trong cái gió lồng lộng ngoài biển khơi, nhìn về phía xa xa, chúng tôi thấy những con tàu hút bùn hiện đại của nước ngoài đang miệt mài làm việc không ngừng nghỉ. Được biết, sau này, khi đi vào hoạt động, khu liên hợp sẽ là bước phát triển mới của ngành thép Hà Tĩnh nói riêng và của cả nước nói chung, góp phần quan trọng trong việc đặt nền móng cho sự hình thành một trung tâm luyện cán thép quốc gia và xây dựng khu đô thị công nghiệp Bắc Trung Bộ Việt Nam.

Rời khỏi Formosa, đoàn chúng tôi tới thăm và làm việc tại Tổng kho xăng dầu Hà Tĩnh. Biết cô đoàn cán bộ làm công tác PCCC ghé thăm, những công nhân ở đây đã “chiều đãi” cả đoàn bằng một màn diễn tập PCCC quy mô. Vừa cô hiệu lệnh, các anh em đã khẩn trương lái xe cứu hỏa và thực hiện các thao tác nghiệp vụ chữa cháy dứt khoát, thành thạo không thua gì những người lính cứu hỏa chuyên nghiệp. Hệ thống bể chứa nước dung tích lớn sẵn sàng phục vụ khi có sự cố xảy ra. Chưa hết ấn tượng về màn diễn tập của Tổng kho xăng dầu Hà Tĩnh thì khi tới nhà máy nhiệt điện Vũng Áng 1 - nhà máy nhiệt điện chạy than hiện đại có công suất tổ máy lớn nhất cả nước hiện nay, chúng tôi lại được tận mắt chiêm ngưỡng hệ thống PCCC hiện đại và quy mô ở nơi đây. Hàng loạt các phương tiện PCCC hiện đại nhất đều được trang bị và những hệ thống PCCC phức tạp được xây dựng tuân theo quy định một cách nghiêm ngặt. Những hệ thống khung thép hàng chục nghìn tấn của công trình như tờ đậm hơn trong chúng tôi cái cảm giác nhỏ bé của con người trước sự hiện đại và hoành tráng của một công trình tầm cỡ quốc tế.

Bữa cơm cuối ngày hôm ấy, dù không được thưởng thức món mực nhảy, đặc sản hiếm có của vùng đất Hà Tĩnh, chúng tôi được các đồng chí Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH Hà Tĩnh “đền bù” bằng những món ăn biển dân dã của vùng đất miền Trung. Giữa cái bóng bênh của sông nước, bên chén rượu ấm áp tràn đầy, chúng tôi ngồi sát vai nhau trong chiếc bè nổi trên cầu cảng, bên ngoài là màn mưa lầy phây. Nhâm nhi vị ngọt của gỏi mực, mùi thơm thơm của lá lốt, sự bùi béo giòn tan của bánh đa nướng, vị đậm đà của nước tương, và cái cay nồng của mù tạt mới thấy cái kết hợp tinh túy, tài tình và tuyệt vời của ẩm thực biển Hà Tĩnh. Bỏ qua những bộn bề công việc sang một bên, những người lính chữa cháy lúc này trở lại là những người bạn hiếu khách, nồng hậu dễ thương với những câu chuyện miền Trung và chuyện đời hấp dẫn, hóm hỉnh. Những câu chuyện như say sưa hơn trong khung cảnh nên thơ nơi cầu cảng, giữa cái là lơi của những con sông biển nhẹ nhàng, sự nồng ấm của men rượu cay và tình cảm anh em chân thật.

“Hôm trước xuống biển rồi thì hôm nay lên rừng nè”, câu nói đùa vui vẻ của đồng chí Lương Hữu Phụng như khiến cho không khí trên chuyến xe tới thăm quan và làm việc tại rừng phòng hộ Hồng Lĩnh của chúng tôi vào hôm sau ấm áp thêm. Cả chặng đường, vừa được nghe những giai điệu da diết của những bài ca viết về Hà Tĩnh, chúng tôi vừa ngắm nhìn khung cảnh phát triển của đời sống nhân dân hai bên đường. Những hàng quán sầm uất, những ngôi nhà cao tầng khang trang san sát đang đua nhau mọc lên trên mảnh đất đã từng mang trong mình đầy vết thương chiến tranh. Và rồi ngọn núi Hồng dần dần hiện ra trước mắt chúng tôi trong cái bảng lảng của sương sớm và dải mây gối đầu. Đã từng được nghe truyền thuyết về 99 ngọn núi Hồng, giờ một lần nữa lại được nhớ lại qua lời kể của các anh lính chữa cháy trên xe với khung cảnh thật đang hiện ra trước mắt, khiến chúng tôi như càng thấy được rõ rệt hơn sự kì vĩ, tuyệt vời của thiên nhiên. Chẳng phải tự nhiên mà núi Hồng, sông La lại được coi là những biểu tượng của cả một vùng văn hóa. Con đường lên núi gập ghềnh, quanh co, hai bên là rừng thông phòng hộ xanh thăm thẳm. Trong thính không tĩnh lặng, đứng giữa màu xanh bạt ngàn của trời, của đất, của cảnh rừng phòng hộ Hồng Lĩnh trùng trùng điệp điệp và những hồ nước trong xanh dưới chân núi, vẻ đẹp của thiên nhiên như mê hoặc chúng tôi, tạo nên một cảm giác thoát thai, tỉnh tại vô thường. Những tấm biển “cấm lửa” được treo trên những thân cây như để nhắc nhở mọi người. Ngay ở phía dưới chân núi, phía bìa rừng là một tấm biển đã được xây dựng kiên cố với dòng chữ to đậm: “Không mang lửa vào rừng là thiết thực bảo vệ rừng” cảnh báo cho tất cả những ai bước chân vào thăm rừng. Trong buổi làm việc với Ban quản lý rừng phòng hộ Hồng Lĩnh, trò chuyện với những người giữ màu xanh cho rừng, chúng tôi hiểu rằng, công tác bảo vệ và giữ rừng của các anh còn gặp nhiều khó khăn và gian lao lắm. Nguồn nước thiếu thốn mà đường rừng thì cheo leo, địa hình lại sỏi đá nên không thể đào mương, xây hồ nhân tạo chữa cháy, mỗi khi cháy rừng xảy ra, vũ khí lớn nhất trong tay là lòng quả cảm, không ngại hiểm nguy và tình yêu với công việc. Nhiều đồng chí, sau khi bước ra từ màn lửa thì ngất luôn trong tay đồng đội vì thiếu ô xy và cái bỏng rát của ngọn lửa. Viết về các anh, có lẽ chỉ vài dòng là chưa đủ, mà tôi sẽ phải dành để nói thêm trong những bài viết khác sau này.

Tôi đã từng được đi nhiều nơi, gặp nhiều con người, nhưng có lẽ, chuyến đi lần này đã để lại trong tôi nhiều ấn tượng khó phai về những con người giản dị, hiếu khách, đậm chất miền Trung và về sự đổi thay, phát triển của mảnh đất Hà Tĩnh hôm nay. Chia tay những người lính chữa cháy của Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH Hà Tĩnh trong sự bịn rịn và tiếc nuối vì chưa thể đi thăm hết những địa danh nổi tiếng của Hà Tĩnh, chúng tôi trở về với một Hà Nội sôi động và với số báo đang chờ. Chuyến đi kết thúc. “Đi mô rồi cũng nhớ về Hà Tĩnh... Nhớ núi Hồng Lĩnh, nhớ dòng sông La, nhớ biển rộng quê ta...” Vẫn là những câu hát ấy vang vọng theo chúng tôi kết thúc cuộc hành trình, nhưng giờ đây, ai ai cũng hiểu, ngoài những hành trang và tư liệu quý giá mang theo, chúng tôi trở về còn mang theo cả một nỗi nhớ, nỗi nhớ thiết tha khó gọi tên, mong một ngày có dịp được trở lại mảnh đất Hà Tĩnh không xa... ■



TẢN MẠN “NGỌN ĐÈN” TRONG CA DAO VIỆT NAM

PHẠM THỊ THOAN

Ai đó từng so sánh, văn học như loài hoa bắt rễ từ mảnh đất hiện thực và trong hương sắc của loài hoa ấy, ta cảm nhận được hơi thở và hình bóng cuộc đời. Hiện thực cuộc sống là nơi bắt đầu, là nơi hướng tới của văn chương nghệ thuật. Ca dao cũng không nằm ngoài quy luật ấy. Ca dao phản ánh tâm hồn của người Việt Nam qua lời ăn tiếng nói bình dị, dân dã, thông qua những đồ vật thô ráp ngỡ như không thể đi vào văn chương thơ phú. Cùng với cái cộc cẩu ao, con dao, chiếc áo...ngọn đèn đã bước vào thế giới nghệ thuật của ca dao một cách tự nhiên và gần gũi.

Không phải vô cớ mà người xưa có câu: “sống dầu đèn, chết kèn trống”. Bởi trong cuộc đời mỗi con người, dù giàu hay nghèo, hèn hay sang đều không thể thiếu ngọn đèn, dù đó là ngọn đèn loan, đèn phượng, đèn lồng treo đồ nơi lầu son gác tía hay đóm lửa đèn dầu leo lét trong mái nhà tranh. Rồi đến khi nhắm mắt xuôi tay, ngọn đèn vẫn thủy chung thấp sáng, canh giữ cho con người trước khi trở về với đất mẹ. Đi cùng năm tháng, ngọn đèn đã trở thành một phần quan trọng, thiết yếu trong cuộc sống của người Việt Nam.

Vốn sống thiên về cảm xúc và sâu nặng nghĩa tình, ngọn đèn trong tâm thức người Việt còn có một ý nghĩa đặc biệt: soi tỏ tình nghĩa xóm giềng. Câu “làng giếng đã lên đèn”, “làng giếng đã đỏ đèn”, “tối lửa tắt đèn có nhau”...đã trở thành quan niệm và phương châm sống trong tâm hồn mỗi người dân đất Việt. Và cũng từ đó, ngọn đèn không chỉ là một vật thể thấp sáng gắn với đời sống vật chất con người mà nó còn có giá trị lịch sử, văn hóa, tinh thần, nhân văn độc đáo.

Trong bức tranh cuộc sống của ông cha ta xa xưa, người thợ mộc Thanh Hoa đã khéo léo chạm khắc ngọn đèn vào tác phẩm nghệ thuật của mình: “...Bốn cửa anh chạm bốn đèn/Một đèn dẹt cúi, một đèn quay tư/Một đèn đọc sách ngâm thơ/Một đèn anh để đợi chờ nàng đây”. Ngọn đèn luôn đồng hành cùng cuộc sống thường nhật của con người. Và đôi khi, nó như trở thành đôi mắt lấp lánh của con người trong đêm tối: “Em đang giã gạo giơng đèn/Nghe tiếng ai hát như làn than hoa...”.

Không chỉ thân thiết với những con người sớm hôm lam lũ, ngọn đèn còn là người bạn không thể thiếu được đối với sự nghiệp

đèn sách của lớp lớp học trò. Cái nghiệp đèn sách ấy chẳng biết tự bao giờ đã đi vào ca dao vừa dí dỏm, vừa gần gũi lạ lùng: “Ai ơi chờ lấy học trò/Dài lưng tốn vải ăn no lại nằm/Ngày thời cắp sách đi rong/Tối về lại giữ đèn chong một mình”...

Trong cuộc sống thường nhật, khi bước vào các nghi lễ, ngọn đèn là hình ảnh về một bức tranh thu nhỏ tín ngưỡng của dân tộc Việt. Cây đèn là vật không thể thiếu trong nghi lễ tâm linh của người Việt: “Cái cò chết tối hôm qua/Cò hai hạt gạo với ba đồng tiền/Một đồng thuê trống thuê kèn/Một đèn mua mỡ đốt đèn thờ vong/Một đồng mua mỡ rau răm/Đem về thái nhỏ thờ vong con cò”. Không chỉ hiện hữu, trang nghiêm, kính cẩn thủy chung đứng gác cho con người trước khi về đất mẹ, ngọn đèn còn hiện hữu trong đời sống tâm linh, tôn giáo. Trước ngọn đèn leo lét, bóng người ngồi tịnh thiền và tiếng mõ đều đều trong đêm vắng tạo nên một không gian rất riêng vừa huyền ảo, vừa bí ẩn, thiêng liêng. Giữa cái động và cái tĩnh, ánh sáng và bóng tối, cõi âm dương như có sự giao hòa, đan dệt nhờ đức tin và sức mạnh tâm linh của con người. Ngọn đèn leo lét chập chờn lay động trong mỗi đêm tụng kinh thường gợi cảm giác chênh vênh giữa hai cõi thực và ảo: “Đèn ai leo lét trên lầu/Đèn bà quốc mẫu trung kinh cầu đăng ma, đăng phong”...

Ngọn đèn không chỉ đơn thuần là công cụ soi sáng mà đã trở thành nơi gửi gắm những quan niệm và tâm trạng của nhân vật trữ tình: “Cò trắng thì phụ lòng đèn/Ba mươi mồng một đi tìm lấy trăng”. Đây không còn là chuyện “trăng”, “đèn” mà đã được nâng lên thành một lối sống ở đời: lối sống phụ bạc, vô tình “tham vàng bỏ ngãi”. Cách nói “phụ lòng” vừa chất chứa tâm trạng hờn trách kẻ bạc bẽo nhưng cũng lắng lại biết bao hờn tủi của ngọn đèn bị lãng quên. Có khi, ngọn đèn còn mang hàm nghĩa sâu xa, ngầm nhắc nhở về lối sống khoe khoang, tự phụ ở đời: “Trăng khoe trăng tỏ hơn đèn/Sao trăng lại phải chịu luồn đám mây/Đèn khoe đèn tỏ hơn trăng/Đèn ra trước gió còn chẳng hời đèn?”. Có khi, ngọn đèn trở thành hình ảnh thu nhỏ gửi gắm những quan niệm nhân sinh của nhân dân ta về lối sống vị kỷ: “Đèn trời thấp sáng bốn phương/Đèn tôi sáng tỏ đầu giường nhà tôi” hoặc “Đèn nhà ai rạng nhà ấy/Khách đi đường biết đây là đâu”. Qua hình ảnh tâm lý từ ngọn đèn, người nghệ sỹ dân gian đã sử dụng hình ảnh đồ

làm biểu tượng cho sự hiện diện của con người, tình người và hơi ấm của cuộc sống, để qua đó nói về sự lạnh lùng, ích kỷ nhỏ nhen của con người. Với lối diễn đạt chân thực, giàu hình ảnh và câu hỏi tu từ như một sự chất vấn khiến người đọc, người nghe phải suy nghĩ, day dứt và sửa chữa lỗi lầm như “mưa dầm thấm lâu”, “lạt mềm buộc chặt”.

Nếu tục ngữ thiên về đúc rút kinh nghiệm, luân lý đạo đức thì ca dao thiên về biểu đạt thế giới tâm hồn cảm xúc của con người. Nếu ví tục ngữ là pho sách uyên bác thì ca dao là cây đàn muôn điệu của nhân dân ta. Lắng nghe những cung bậc âm trầm của ca dao, ta thấm thía hơn về lối sống, lẽ sống ở đời. Vang vang trên những nốt nhạc cao vút, ta cảm nhận được những âm sắc khác nhau của thế giới cảm xúc: tình cảm cha mẹ, gia đình, tình yêu và cuộc sống lứa đôi. Đến với những câu ca dao có hình ảnh ngọn đèn, tiếng tơ đồng dờ dại thành thốt ngân rung. Bắt đầu là những nốt nhạc ngân nga về nỗi lòng hiếu thảo của người con đối với cha mẹ: “Mỗi đêm mỗi thắp đèn trời/Cầu cho cha mẹ ở đời với con.” Câu ca dao là lời cầu nguyện chân thành, xúc động của người con hiếu thảo. Khát vọng đi ngược quy luật “sinh, lão, bệnh, tử” tưởng như phi lý nhưng lại thấu tình đạt lý bởi nó chứa đựng chân lý tình cảm của người con hiếu thảo với đang sinh thành. Đó là sự cộng hưởng của hai luồng ánh sáng: luồng sáng soi xuống từ ngọn đèn trời với vợ và luồng sáng bùng lên từ tấm lòng của người con hiếu thảo.

Cô lẽ, chiếm số lượng lớn và lắng đọng hơn tất cả là hình ảnh ngọn đèn về tình cảm lứa đôi. Có thể nói, những câu ca dao viết về tình yêu có sự xuất hiện của ngọn đèn làm cho ca dao trở thành một thế giới tình yêu thu nhỏ. Mỗi lối bước vào thế giới nghệ thuật ấy, ta như được đắm mình trong mọi sắc điệu, cung bậc của cảm xúc tình yêu. Ai đó đã từng ví tình yêu là một con đường dài dằng dặc, xa thẳm và những bước đầu tiên bao giờ cũng gập ghềnh trong người đi cảm giác e ấp, thẹn thùng, bồn chồn và cả niềm hy vọng: “Đôi ta như lửa mới nhen/Như trăng mới mọc như đèn mới khêu”. Không hẹn mà nên, tình yêu chớm nở bao giờ cũng dịu dặt, ngọt ngào và nồng nàn, say đắm. Khi tình yêu đến, giá lạnh xưa đi, bóng tối lui dần nhường bước cho men say của cảm xúc. Cuộc gặp gỡ sao mà thương mà nhớ bởi nó ngập ngừng, le lói như ánh lửa mới nhen, lấp ló trong trẻo như trăng non đầu tháng và mỏng manh yếu ớt như ngọn đèn mới khêu. Và cứ thế, hình ảnh ngọn đèn nhỏ đi bên ánh lửa, vắng trắng không chỉ góp phần diễn tả cô hồn và cô duyên cảm xúc ban đầu trong tình yêu mà còn soi sáng cho cả những ý tình, những chiêm nghiệm của người xưa: “Yêu nhau trao một miếng trầu/Giấu thấy, giấu mẹ đưa sau bông đèn”. Qua hình ảnh giản dị ấy, ngọn đèn đã mở ra không gian tình yêu và gìn giữ những điều trao gửi. Tạm quên đi những ánh sáng tung bùng, nhộn nhịp nơi kinh kỳ rộn rã để trở về với ánh sáng lãng mạn, huyền ảo của lứa đôi xưa nơi làng quê thanh bình, ta mới thấy hết sức hấp dẫn của tình yêu lứa đôi trước ngọn đèn dầu. Nếu miếng trầu tựa bức thư thì ngọn đèn kia là hộp thư an toàn, bí mật nhất để tránh sự ngượng ngùng ban đầu, giấu ánh nhìn của cha mẹ. Ánh đèn đã trở thành nhịp cầu giúp cho đôi lứa vượt qua những rào cản trong tình yêu để tìm về bên nhau: “Đèn ta thắp thoàng bông trắng/Ai đem người ngọc thung thăng chốn này?” Ở đây, khi bước qua nhịp cầu tình yêu với những cảm xúc ban đầu e ấp, ta bắt gặp một sắc điệu khác trong dòng cảm

xúc ban đầu: nỗi bồn chồn, lo lắng về duyên phận. Cây đèn như chiếc kính vạn hoa giúp ta nhìn thấu những cung bậc tâm trạng, những tín hiệu thẩm mỹ ẩn mình trong ca dao.

Bước xa hơn trên nhịp cầu tình yêu, ta bắt gặp những nỗi lòng tương tư, mong nhớ. Bắt đầu là hình ảnh ngọn đèn trong không gian khuya vắng, lẻ loi: “Bông trắng em ngỡ bông đèn/Bông cây em tưởng bông thuyền anh sang” và “Là khoai anh ngỡ là sen/Bông trắng anh ngỡ bông đèn em khêu”. Sự nhầm lẫn ấy mới đáng yêu làm sao khi người ta yêu nhau, khao khát được gặp gỡ và được ở bên nhau. Hình ảnh ngọn đèn ở đây đã tạo ra một không gian rất riêng của nỗi nhớ: không gian nhắm tưởng và không gian ấy chỉ có bông hình người thương. Nhưng đến câu: “Đêm khuya thắp chút dầu dư/Tim lan cháy lụn, sầu tư một mình” thì không gian nhắm tưởng không còn nữa mà nỗi sầu tư thương nhớ đã đưa con người đến một miền đất khác: không gian ủa tàn vì thương nhớ. Đường như con người cô độc trong đêm bên ngọn đèn đang tàn lụi ấy cũng hẻo lánh và tàn phai vì sầu tư, thương nhớ. Ca dao đã chạm khắc biết bao hình ảnh lẻ loi trong đêm vắng như vậy: “Một duyên, hai nợ, ba tình/Chiêm bao lẩn khuất bên mình năm canh/Nằm một mình lại nghĩ mình/Ngọn đèn khêu tỏ bông huỳnh thấp cao”. Hình ảnh ngọn đèn giống như chiếc bản lề mở ra hai thế giới: thế giới tâm trạng (ảo) với những điều rất thực, và thế giới tự nhiên (không gian thực) với những điều rất ảo. Nhập sâu vào nhân vật trữ tình, ta cảm nhận được nỗi lòng tương tư, thương nhớ đến ngẩn ngơ.

Không chỉ gợi mở không gian tương tư, ngọn đèn còn là người bạn tri kỷ của người tương tư trong đêm vắng. Ở những câu ca dao này, hình ảnh ngọn đèn thường được nhân hóa để gửi gắm tâm trạng của con người: “Đèn yêu ai mà đèn chẳng tắt/Ta yêu mình nước mắt nhỏ ra” hay “Đĩa đèn sầu ai đĩa đèn tắt/Nước mắt thương ai nước mắt sầu bi”, “Đèn thương nhớ ai/Mà đèn chẳng tắt”... Qua những hình ảnh ngọn đèn được nhân hóa đó, người nghệ sỹ dân gian muốn mượn cây đèn như một lối mở bước vào thế giới nội tâm để nói lên những điều khó nói, bày tỏ những điều khó diễn đạt thành lời. Cây đèn đã tách khỏi thế giới vật chất để sống với thế giới nội tâm con người với những cung bậc cảm xúc: yêu thương, hờn giận. Ngọn đèn đã thắp lên không gian tương tư, gợi mở tâm trạng tương tư và cũng mang nặng nỗi sầu tương tư ấy.

Gặp gỡ, bên duyên, rồi cồn cào thương nhớ, vượt qua rào cản thời gian, không gian, đôi lứa yêu nhau trao gửi nhưng lời tỏ tình ướm hỏi. Ngọn đèn lúc này được sử dụng như một ẩn dụ để diễn tả con đường lựa chọn của lứa đôi: “Con sông nước chảy đời dòng/Đèn khêu đôi ngọn em trông ngọn nào?”, “Sông Thương nước chảy đời dòng/Đèn khêu đôi ngọn anh trông ngọn nào?”. Nhưng có khi, ta lại bắt gặp lời tỏ tình của người con gái về một sự lựa chọn thật éo le: “Anh về bảo chị đừng ghen/Để em thắp thoàng bông đèn cho vui”. Lời tỏ tình và sự lựa chọn bằng lòng làm “phận” lẽ mọn nghe sao mà chua xót!...

Đến với tình yêu trong ca dao, ta thường bị lôi cuốn bởi vẻ đẹp mộc mạc, giản dị, cái chân chỉ, duyên quê qua lời ăn tiếng nói trong cách tỏ tình diễn tả niềm thương nỗi nhớ và hơn hết là khát vọng hưởng đến hôn nhân, hạnh phúc bền lâu. Bởi gia đình là cái đích cuối cùng trên con đường tình yêu. Vì vậy mà biết bao người vẫn đi về trên lối quê dầm thấm ấy, mặc cho những lời vẫy gọi của những vần thơ tình hiện đại cháy bỏng và gấp gáp: “Đèn

chong phòng hạnh biếng xem/Phải chi trời định anh với em vợ chồng?”. Câu ca dao như một lời nguyện ước giản dị, giống như hình ảnh ngọn đèn trong tác phẩm của người thợ mộc Thanh Hoa vậy: “Bốn cửa anh chạm bốn đèn/Một đèn dẹt củi một đèn quay tơ/Một đèn đọc sách ngâm thơ/Một đèn anh để đợi chờ nàng đây”. Người đọc như ngỡ ngàng về tác phẩm kiến trúc hội họa của người thợ mộc tài hoa ấy, bỗng chợt hiểu rằng, khoảng trống lạnh vắng cuối cùng mới là nét chạm trổ tài hoa và ý nghĩa nhất. Ngọn đèn đã mở ra một khát vọng về không gian gia đình ấm cúng và hạnh phúc bền lâu.

Trong tình yêu, cung bậc đau đớn nhất là sự chia ly, phụ bạc. Tình yêu càng đắm say thì sự chia ly, phụ bạc càng làm cho người ta đau đớn: “Đêm qua vật đổi sao dời/Tiếc công gần bỏ, tiếc lời giao đoan/Đêm qua rớt dãi đầu đầy/Bắc non chẳng chày oan mây dầu ối/Đêm qua rớt dãi đầu với/Bắc non chẳng chày, dầu ối oan mây”. Không gian đêm vắng và kết cấu lặp lại của những câu ca dao trùng điệp như sự xột xa giằng xé lòng người về sự thờ ơ, hờ

hững, bạc bẽo của người mình yêu thương, gợi lên trong lòng người nghe một cảm xúc xột xa, thương cảm. Đầu đó, ta bắt gặp nỗi chua xót của cô gái lỡ làng: “Đèn hết dầu đèn tắt/Hoa rữa nhị hết thơm/Em biểu anh đừng có lên xuống đêm hôm/Thế gian đêm tiếu, tiếng đồn tội em”. Hình ảnh ngọn đèn ở đây ẩn chứa cả một thân phận, một kiếp người.

Sau những cung bậc tình yêu ấy là cuộc sống lứa đôi. Biết bao người từ những câu hát giao duyên đã nên duyên chồng vợ. Nhưng mỗi người lại bước vào một cuộc sống mới với những cung bậc cảm xúc khác nhau. Có khi, ta bắt gặp một cuộc sống không hạnh phúc qua sự hờn giận trách móc của người vợ về người chồng vị kỷ, lười biếng và vô cảm: “Chồng em như cái bông đèn/Chao đầu sáng đầy biết ghen là gì”. Có khi ta bắt gặp một mái ấm bình yên: “Đèn lồng khi xách khi treo/Vợ chồng khi thăm khi nghèo cô nhau”. Và không hiếm những lứa đôi đã dành cho nhau sự chăm sóc ân cần, chu đáo, sâu nặng nghĩa tình: “Khuyên chàng đọc sách ngâm thơ/Dầu hao thiếp rót đèn mỡ thiếp

khêu”. Ngọn đèn yêu thương, chất chứa sự hy sinh tảo tần của người phụ nữ giàu đức hy sinh và rất mực yêu thương, chăm sóc cho chồng đã trở thành hình ảnh đẹp trong ca dao Việt Nam. Nó đã gợi mở về một không gian gia đình đầm ấm, tình nghĩa vợ chồng hòa hợp, thủy chung, son sắc. Và qua những câu ca dao đó, ta chợt hiểu rằng, ngọn đèn không chỉ làm chực nắng thấp sáng mà còn là ngọn đèn vẫy gọi đoàn tụ, kết nối, ân tình, gợi mở những yêu thương.

Đi qua những khoảng không gian và những hình ảnh khác nhau được biểu hiện từ ngọn đèn trong ca dao Việt Nam, ta chợt nhận ra ánh sáng lung linh từ hình ảnh ngọn đèn. Đó là sắc hồng lung linh của tương tư, nỗi nhớ, dầu là sắc đỏ nhuộm thắm khát vọng gần bờ dài lâu; là màu nâu buồn xám bạc của những mối tình dang dở; là phong tục, lễ nghi; là tình yêu đôi lứa; là tình cảm gia đình của cha mẹ, vợ chồng...ngọn đèn chẳng khác nào một khối vuông rubic đa diện. Và dưới ánh sáng của ngọn đèn ấy, vẻ đẹp của ca dao Việt Nam càng được soi tỏ, rạng ngời. ■

Thảm họa Halifax ...

(Tiếp theo trang 40)

Đoàn tàu cứu thương rời thành phố lúc 1h 30 phút với một bác sĩ trên tàu, để sơ tán những người bị thương từ Truro.

Thêm vào hỗn loạn là lo ngại rằng vụ nổ thứ 2 xảy ra khi một đám mây hơi nước bắn ra từ kho đạn được tại Wellington Barracks khi hải quân và nhân viên dập tắt một đám cháy. Quân đội ra lệnh cho tất cả mọi người sơ tán. Khi tin đồn lan ra khắp thành phố, nhiều gia đình rời bỏ nhà cửa của họ. Nhầm lẫn và sợ hãi trong 2 giờ đồng hồ cho đến đến khoảng giữa trưa nỗi sợ hãi mới được xua tan.

Tàu cứu hộ đã được gửi đi từ bên kia Đại Tây Dương Canada, cũng như vùng đồng bắc Hoa Kỳ. Đến đêm, một xe chữa cháy từ thị trấn Nova Scotian của Truro, Kentville, Amherst và Stellarton và từ thị trấn New Brunswick Sackville, Moncton và Saint John đã đến ứng cứu. Nỗ lực cứu trợ đã gặp trở ngại khi ngày hôm sau một trận bão tuyết bao phủ Halifax với 16 inch (41cm) tuyết. Xe lửa trên đường từ Canada và Hoa

Kỳ đã bị ngập trong tuyết, đường dây điện báo một lần nữa phải di dời. Halifax đã bị cô lập buộc phải đình chỉ việc tìm kiếm những người sống sót. Khoảng 600 người bị chấn thương mắt, 38 người bị mất thị giác vĩnh viễn. Thành phố Dartmouth ước tính có gần 100 người chết. Một cơ sở dữ liệu chính thức được biên soạn vào năm 2002 - Nova Scotia và Quản lý hồ sơ xác định con số thương vong lên đến 1.950 nạn nhân. Đến mùa hè năm 1919 thêm 9.000 người bị thương, 1.630 ngôi nhà đã bị phá hủy; 12.000 ngôi nhà bị hư hỏng nhiều. Thảm họa này khiến 6.000 người vô gia cư và 25.000 người không có nhà ở.

Nhiều cá nhân, nhóm và tổ chức đóng góp để cứu hộ và cứu trợ trong những ngày, tháng sau thảm họa. Số người chết có thể còn nhiều hơn nếu không có sự hy sinh cảm tử của lính chữa cháy, cố gắng để dập tắt ngọn lửa trước khi vụ nổ xảy ra. Vào thời điểm đó, lực lượng chữa cháy chỉ bao gồm 8 trạm cứu hỏa, 122 thành viên, 13

bộ máy và khoảng 30 con ngựa. Không ai trong số các nhân viên chữa cháy biết sự nguy hiểm mà họ phải đối mặt. 9 thành viên của Fire Halifax vĩnh viễn ra đi khi họ thực hiện nhiệm vụ.

Bảo tàng thư viện ở Bắc Halifax được xây dựng vào năm 1966 để tưởng nhớ các nạn nhân của vụ nổ, cùng với nó là hàng loạt các công trình tưởng niệm được khánh thành. Tháp chuông Halifax Explosion, Fairview Lawn và Nghĩa trang Đường Bayers, đài tưởng niệm tại Fire Station Halifax Lady Hammond Road vinh danh những người lính chữa cháy đã nằm xuống. Một cuốn sách tưởng niệm liệt kê tên của tất cả các nạn nhân xuất bản năm 2001 và được trưng bày tại Bắc Halifax Memorial Library và Bảo tàng Hàng hải Đại Tây Dương, trong đó có cả một triển lãm về vụ nổ Halifax./.

PHƯƠNG NHUNG
(Biên dịch từ Internet)

VỤ CHÁY LÀM THAY ĐỔI ... (Tiếp theo trang 41)

thấp sáng suốt đêm, cô hơn 2000 thân nhân của những người bị nạn đến để xác định hài cốt người thân của họ. Nhiều thi thể đã bị đốt cháy không thể nhận ra, nhiều gia đình chỉ có thể dựa trên những tàn tích quần áo, giấy dép và đồ trang sức để xác định. Cuối cùng chỉ còn 7 thi thể chưa có người đến nhận. Công đoàn lao động thành phố đã tổ chức một lễ tang tập thể cho 7 nạn nhân xấu số.

Sau vụ cháy, toàn bộ thành phố New York đắm chìm trong một cú sốc lớn và đau buồn. Ngày 4 tháng 5, trong thời tiết mưa lạnh, bầu trời xám xịt, công nhân thuộc 60 công đoàn từ khắp nơi tụ tập về

quảng trường Washington để tưởng nhớ cái chết của 146 lao động nữ. Vào thời khắc đó, hàng ngàn giọng nói, khẩu hiệu đã hô lên làm thay đổi nhận thức của người dân cũng như giới chính quyền tại Hoa Kỳ về sự coi rẻ tính mạng người lao động. Buổi chiều hôm đấy, 40 triệu người dân New York đã tự động đổ xuống đường để tưởng nhớ những người đã mất trong vụ cháy. Trong cuộc diễu hành không có khẩu hiệu, không la hét, không tiếng khóc nhưng để lại trong suy nghĩ mỗi người dân một câu hỏi: Liệu giá trị của sự giàu có thực sự nhiều hơn giá trị cuộc sống?

146 sinh mạng đã thực sự đánh dấu

mốc quan trọng trong lịch sử nước Mỹ. Các tiểu bang sau đó đã thông qua một điều luật để bảo vệ lợi ích của người lao động, về công tác PCCC và gia tăng hình phạt nếu vi phạm điều trên như: giảm thời gian làm việc của công nhân, cấm các quy định lao động trẻ em mức tối thiểu, quy định nghiêm ngặt về PCCC bao gồm cả cháy rừng... gây ra một loạt thay đổi trong xã hội Hoa Kỳ thời điểm đó./

THÁI THỤY
(Biên dịch)

PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC ... (Tiếp theo trang 31)

đối với khối giáo viên, mỗi năm cần phải có 23 đồng chí đi nghiên cứu sinh, 34 đồng chí đi học cao học; đối với khối cán bộ quản lý giáo dục, mỗi năm cần phải có 04 đồng chí đi nghiên cứu sinh và 10 đồng chí đi học cao học. Ngoài ra, mỗi năm phải có 14 đồng chí lãnh đạo cấp phòng đi học cao cấp lý luận chính trị và hàng chục cán bộ đi bồi dưỡng về ngoại ngữ. Vì vậy, bên cạnh việc thực hiện công tác chuyên môn, nhiệm vụ học tập, bồi dưỡng đặt ra đối với đội ngũ cán bộ khoa học công nghệ là rất nặng nề. Để thực hiện tốt nhiệm vụ này, trước hết, đòi hỏi sự cố gắng, nỗ lực phấn đấu của bản thân mỗi cán bộ khoa học công nghệ. Đồng thời, phải có sự quan tâm, tạo điều kiện về mọi mặt từ phía đơn vị và nhà trường.

Cán bộ phải tích cực, chủ động tìm nguồn, khắc phục khó khăn để làm sao vừa hoàn thành tốt nhiệm vụ chuyên môn, vừa tích cực học tập nâng cao trình độ. Đơn vị phải quan tâm, tạo điều kiện về thời gian, bố trí, sắp xếp, giao việc hợp lý đối với cán bộ. Nhà trường cần sớm xây dựng quy định về học tập, bồi dưỡng đối với đội ngũ cán bộ khoa học công nghệ để sớm đạt tiêu chuẩn chức danh, tỷ lệ về trình độ theo yêu cầu của Bộ Công an. Cần phải đặt ra yêu cầu cụ thể về thời gian học tập như: Cán bộ sau 02 năm về trường sẽ giải quyết cho đi học; cán bộ phải đạt trình độ Thạc

sỹ trước 30 tuổi, đạt trình độ Tiến sỹ trước 40 tuổi; cán bộ có trình độ Tiến sỹ sau 05 phải đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư; cán bộ đã đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư sau 05 năm phải đạt tiêu chuẩn chức danh Giáo sư. Đồng thời chú trọng tìm kiếm, phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng, phát triển những cán bộ khoa học trẻ tài năng, cán bộ khoa học đầu đàn. Đây là điều mà chính sách phát triển nguồn nhân lực khoa học công nghệ hiện nay chưa làm được, cần phải quan tâm giải quyết trong thời gian tới.

Bốn là, thực hiện tốt chế độ chính sách đối với đội ngũ cán bộ khoa học công nghệ của nhà trường để tạo động lực cho họ phấn đấu, nghiên cứu, cống hiến.

Hiện nay, chất lượng và hiệu quả hoạt động của đội ngũ cán bộ khoa học công nghệ ở nhà trường còn hạn chế, chưa thực sự tương xứng với tiềm năng. Nguyên nhân của thực trạng này có nhiều, trong đó có nguyên nhân là chế độ đãi ngộ đối với đội ngũ cán bộ khoa học công nghệ còn nhiều bất cập. Hệ thống thang, bảng lương của các nhà khoa học chưa chú trọng đến yếu tố hiệu quả công việc, không phản ánh đúng mức chênh lệch về trình độ chuyên môn cũng như công việc đang đảm nhiệm. Chính sách tiền lương chưa bảo đảm cuộc sống của cán bộ khoa học công nghệ. Nhà nước và Bộ Công an chưa có nhiều chính

sách giữ người có trình độ chuyên môn cao ở lại phục vụ lâu dài.

Vì vậy, để tạo động lực đối với đội ngũ cán bộ khoa học công nghệ, nhà trường cần tiếp tục duy trì và thực hiện tốt chính sách thanh toán, hỗ trợ kinh phí học tập, bồi dưỡng; khen thưởng cán bộ có thành tích xuất sắc trong giảng dạy, học tập, nghiên cứu khoa học, biên soạn giáo trình, tài liệu; đổi mới cơ chế quản lý, tìm ra cách làm thích hợp để khuyến khích, động viên cán bộ tích cực nghiên cứu khoa học; hàng năm trích một phần kinh phí cơ thu để hỗ trợ các hoạt động nghiên cứu khoa học. Đồng thời cần sớm kiến nghị với các cấp có thẩm quyền nghiên cứu, ban hành chính sách đãi ngộ đối với đội ngũ cán bộ khoa học công nghệ trong các trường CAND nói chung.

Năm là, mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế với các cơ sở đào tạo của các nước tiên tiến trên thế giới. Hàng năm gửi cán bộ đi đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn kiến thức chuyên môn nghiệp vụ PCCC & CNCH, kiến thức về khoa học công nghệ; tổ chức hội thảo quốc tế về các vấn đề ứng dụng khoa học công nghệ trong công tác PCCC&CNCH; hợp tác trong việc tài trợ các dự án, thiết bị về khoa học công nghệ, về PCCC&CNCH cho nhà trường.■

Trang Thơ

NGUYỄN NGỌC KÝ

THIỆNG LIÊNG LỜI BÁC

Không có việc gì khó
Chỉ sợ lòng không bền
Ôi thiêng liêng lời Bác
Như có phép thần tiên

Lời Bác đôi cánh lạ
Giúp ta mãi bay lên
Khoảng trời xa lồng lộng
Ta ngỡ luôn ở bên

Những khi ta chùn bước
Trước sừng sững núi cao
Lời Bác câu thần chú
"Vững ơi mở cửa nào!"

Những phút vô biên rộng
Choáng ngợp giữa bao la
Lời Bác cánh bướm lớn
Giúp ta vượt phong ba

Lời Bác là khúc ca
Ta hát thầm năm tháng
Lời Bác là vùng sáng
Cho ta sức diệu huyền

Không có việc gì khó
Chỉ sợ lòng không bền
Ôi thiêng liêng lời Bác
Hơn mọi lời thần tiên...

Sài Gòn, tháng 5/2011

BÙI VŨ LIÊM

VIẾNG ANH TRÊN BIỂN

Bao la biển biếc ru hời
Khôn người nổi nhớ đầm lời thương anh
Ru anh trời nước trong xanh
Mỗi tình nồng thắm ngọt lành tri ân
Tuổi rằm yêu biển nồng nàn
Xông pha trận mạc chẳng ngần ngại chi
Đất trời mây nước xanh chi
Non sông bờ cõi lời thề cha ông
Mỗi vòng hoa lệ tuôn dòng
Gửi vào biển biếc nặng lòng thương anh
Nén nhang thấp giữa tâm linh
Đại dương ôm trọn bóng hình ru anh.

DUY HIẾU

QUÊ HƯƠNG NGÀY GIẢI PHÓNG

Anh biết quê ta giải phóng rồi
Ba mươi năm ấy nước mắt rơi
Quê nhà tang tóc quân giặc chiếm
Cầm thù chồng chất mãi không nguôi

Niềm tin chiến thắng đã về đây
Cờ đỏ sao vàng phấp phới bay
Nhìn em vui quá không giấu nổi
Xao xuyến lòng anh buổi sáng nay

Anh đi cùng em trong tiếng cười
Mùa xuân rạo rực cánh hoa tươi
Leng keng bọn trẻ nghe pháo nổ
Quê hương ơi! Anh dừng tuyệt vời

Cho anh hôn mẹ giữa chiêm bao
Tay nắm cành mai nắng ngọt ngào
Nghe tiếng xuân về con chim hót
Bỗng thấy tay Người vẫy trên cao

Ta đã xa rồi với thời gian
Có nơi nào như ở miền Nam
Trong đấu tranh dạn dày tay súng
Đất anh hùng, lịch sử sáng trang.

CHUNG KẾT HỘI THI BẮN SÚNG, VÕ THUẬT THANH NIÊN CAND NĂM 2013

Ngày 26/3/2013, tại Trung tâm Thể thao CAND, Đoàn thanh niên Bộ Công an đã tổ chức Chung kết hội thi bắn súng, võ thuật thanh niên CAND năm 2013.

Tới dự và chỉ đạo có đồng chí Thượng tướng Đặng Văn Hiếu - Ủy viên BCH Trung ương Đảng, Thứ trưởng thường trực Bộ Công an, đồng chí Thiếu tướng Nguyễn Xuân Mười - Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Xây dựng lực lượng CAND, trưởng Ban Chỉ đạo Hội thi và các đồng chí lãnh đạo đại diện các vụ, cục, Trường, Học viện CAND, các đơn vị địa phương.

Hội thi bắn súng, võ thuật thanh niên CAND là dịp để tuổi trẻ CAND tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua rèn luyện thể chất, lòng dũng cảm, kỹ năng sử dụng súng và thực hành võ thuật nhằm đáp ứng yêu cầu công tác và chiến đấu trong tình hình mới; đồng thời góp phần tăng cường tinh đoàn kết, gắn bó trong thanh niên công an. Hội thi được tổ chức qua vòng thi cấp Cục và cấp Bộ với sự tham gia trực tiếp của hơn 1.000 VĐV, tranh tài ở 32 nội dung của 3 môn bắn súng quân dụng CZ83, karatedo, taekwondo. Qua vòng loại đã chọn ra hơn 300 VĐV xuất sắc nhất đến từ 30 đơn vị trực thuộc Bộ Công an để tham gia vòng chung kết.

Sau thời gian tranh tài diễn ra sôi nổi và đầy quyết tâm của các VĐV, Ban tổ chức đã trao giải cho các đội đã đạt thành tích cao trong Hội thi. Chung cuộc Giải Nhất toàn đoàn đã được trao cho Đội tuyển trưởng Cao đẳng Cảnh sát Nhân dân II (TP.Hồ Chí Minh); Giải Nhì được trao cho đội tuyển Công an TP Hà Nội và 03 giải Ba thuộc về các đội tuyển Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy, Bộ Tư lệnh Cảnh vệ và Học viện An ninh nhân dân.

THÀNH CÔNG

HỘI THI NGHIỆP VỤ CHỮA CHÁY VÀ CỨU HỘ, CỨU NẠN KHỎI HỌC VIỆN NĂM 2013

Ngày 13/5/2013, Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy đã tổ chức "Hội thi nghiệp vụ chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn các khóa học viên hệ trung cấp năm học 2012 - 2013".

Tới dự và chỉ đạo Hội thi có đồng chí Thiếu tướng, PGS, TS Đỗ Ngọc Cẩn - Hiệu trưởng; đồng chí Đại tá, TS Đinh Ngọc Tuấn - Phó Hiệu trưởng, cùng đại diện lãnh đạo các khoa, phòng, bộ môn và toàn thể khối học viên trung cấp tại cơ sở II (Lương Sơn, Hòa Bình).

Hội thi được tổ chức với mục đích nhằm tuyên truyền phổ biến kiến thức, kỹ thuật chữa cháy, cứu hộ cho các lớp học viên hệ trung cấp, thông qua đó, tạo sự giao lưu, trao đổi kinh nghiệm, đồng thời tăng cường khả năng rèn luyện kỹ năng, thể lực, tạo sân chơi chuyên môn bổ ích cho các học viên. Các phần thi diễn ra trong không khí hết sức sôi nổi, hào hứng của 8 đội tuyển tham gia với hai phần thi. Phần thi thứ 1 là Kỹ thuật cá nhân: dùng bình chữa cháy dập tắt khay xăng, dựng thang móc lên tầng cao. Và phần thi thứ 2 là: Đội hình phối hợp chữa cháy, cứu người: triển khai 2 lăng lên cao bằng thang móc, kết hợp cứu nạn nhân từ trên tầng cao xuống dưới và đưa ra nơi an toàn.

Sau thời gian thi đấu, có 9 bằng khen của tập thể và cá nhân đã được trao cho các đội, vận động viên có thành tích xuất sắc.

Chung cuộc, đội lớp K36 E,I đạt Giải nhất, lớp K36 G,H đạt Giải nhì và lớp K37 E,I đạt Giải ba toàn đoàn.

THÁI THỤY

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH TRANG BỊ TÀU CHỮA CHÁY HIỆN ĐẠI

Trước sự phát triển về mọi mặt kinh tế, xã hội của Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay và trong tương lai, nguy cơ tiềm ẩn về cháy nổ cũng gia tăng theo các mặt phát triển của đời sống xã hội. Việc giao thương buôn bán vận chuyển hàng hóa trên các tuyến sông ngòi, cảng biển ngày càng gia tăng đã góp phần lớn vào ngân sách thành phố, tuy nhiên bên cạnh đó lại đặt ra vấn đề cấp bách trong việc đảm bảo an toàn PCCC, kịp thời chữa cháy và CNCH có hiệu quả các vụ cháy và các tai nạn sự cố xảy ra trên các phương tiện vận tải đường thủy.



Vừa qua, dưới sự quan tâm của lãnh đạo Thành phố, Sở Cảnh sát PC&CC Thành phố Hồ Chí Minh phối hợp với các ngành chức năng triển khai thực hiện chủ trương đồng mua sắm tàu chữa cháy kỹ hiệu ST-115.

Tàu chữa cháy ST-115 được khởi công vào ngày 28/5/2012, với sự tham gia của các chuyên gia hàng đầu trong công nghệ đóng tàu của Việt Nam theo những tiêu chuẩn mới và áp dụng công nghệ hiện đại nhất hiện nay. Tàu được thi công trong thời gian 08 tháng tại Công ty TNHH MTV đóng tàu Sơn Hải - Bộ Tư lệnh Biên phòng.

Tàu chuyên dùng chữa cháy và cứu nạn cứu hộ ST-115 có chiều dài lớn nhất: 21,40m; chiều rộng lớn nhất: 5,80m; chiều cao mạn: 2,40m; chiều chìm trung bình: 1,20m; máy chính C18 CATERPILLAR xuất xứ từ Mỹ; công suất: 2 x 885 HP @2200v/ph; vận tốc lớn nhất: 20 - 21 hải lý/giờ; lượng nhiên liệu dự trữ: 4.000 lít; lượng nước dự trữ: 1000 lít; vật liệu vỏ và thượng tầng; hợp kim nhôm 5083H112/116; phạm vi hoạt động; biển hạn chế III; số lượng cán bộ chiến sỹ: 10 - 14 người.

Tàu được trang bị hệ thống chữa cháy công nghệ 1-7 xuất xứ từ Pháp gồm: Hệ thống công nghệ 1-7 Os 5000 với: 01 họng phun dùng với PS 35; 01 họng phun 45; 01 họng phun 65 có thể đưa nước lên tòa nhà cao tầng 250m; 01 lăng già phun bọt lưu lượng 4900 lít/phút, công nghệ 1-7; Bơm ANP 8000-10 chạy dầu Diesel, động cơ dầu Diesel công suất 240KW. 02 họng hút 250mm x 2. Lăng già phun nước vận hành thủ công 5000 l/ph (áp suất 10bar x 2). Lăng già phun nước điều khiển từ xa 8000 l/ph (áp suất 10bar x 2). Máy nén khí T12 công nghệ 1-7.

Với khả năng hoạt động chữa cháy trên các tuyến sông biển, tàu chữa cháy TS- 115 được trang bị hệ thống bơm chữa cháy theo công nghệ 1-7 với công suất 240KW nên tàu có thể triển khai truyền nước qua đường với 150 từ các họng nước của tàu hoặc có thể truyền nước và tiếp nước đồng thời cho 10 lạng A và tiếp nước 10 xe chữa cháy với khoảng cách 2000m. Ngoài ra có thể triển khai lên các tòa nhà cao tầng được xây dựng gần bờ với độ cao 200m.

Ngoài hệ thống chữa cháy bằng nước, tàu còn có hệ thống chữa cháy bằng khí CO2 (gồm 01 bình loại 45kg và 01 bình loại 25kg) và hệ thống báo cháy tự động và các loại bình chữa cháy xách tay.

Sau 9 tháng thi công ngày 2/3/2013 tàu đã được bàn giao đưa vào sử dụng. Việc đưa tàu ST - 115 vào hoạt động, Sở Cảnh sát PC&CC TP Hồ Chí Minh có thêm một chủng loại phương tiện mới phù hợp với tình hình và đặc điểm của công tác đảm bảo an toàn PCCC trên địa bàn và các tỉnh lân cận.

PHÙNG VĂN CÔNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC: TỔ CHỨC ĐÓN TẾT CỔ TRUYỀN CHO SINH VIÊN LÀO

Ngày 12/4/2013, trường ĐH PCCC đã tổ chức Lễ đón năm mới - Bun Pi May cho sinh viên Lào hiện đang học tập tại trường trong khuôn khổ các hoạt động chào mừng ngày Tết cổ truyền của Lào.

Đến chung vui Lễ đón năm mới với các sinh viên Lào có đồng chí Đại tá Vũ Văn Bình - Phó Hiệu trưởng nhà trường, đại diện lãnh đạo các đơn vị chức năng, giáo viên chủ nhiệm cùng đồng đạo các bạn sinh viên Lào đang học tập tại trường.

Tại buổi lễ, đồng chí Đại tá Vũ Văn Bình đã gửi lời chúc mừng năm mới tới toàn thể sinh viên Lào đón Tết ở Việt Nam, đồng thời cũng mong muốn sẽ có nhiều hơn nữa các hoạt động giao lưu để các bạn Lào có thể hiểu sâu hơn về các phong tục tập quán văn hoá của người Việt, góp phần thắt chặt hơn tình đoàn kết, hữu nghị giữa hai dân tộc Việt - Lào. Trong buổi lễ, các phong tục tề nước, lễ buộc chỉ cổ tay, chúc nhau sức khỏe, may mắn, an khang, thịnh vượng được diễn ra trong không khí vui vẻ, đầm ấm. Đồng đạo các bạn sinh viên Lào đã cùng với thầy cô và sinh viên Việt Nam cùng nhau trình diễn các tiết mục văn nghệ đặc sắc thể hiện tình đoàn kết giữa hai dân tộc anh em.

Buổi lễ đã góp phần động viên sâu sắc tinh thần các sinh viên Lào lần đầu tiên đón Tết xa nhà.

PV

CẦN THƠ: NHIỀU HOẠT ĐỘNG TRONG TUẦN LỄ QUỐC GIA AN TOÀN VSLĐ-PCCN NĂM 2013

Hưởng ứng Tuần lễ vệ sinh an toàn lao động, phòng chống cháy nổ lần thứ 15 năm 2013 (từ ngày 17/3 đến ngày 23/3/2013), Sở Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy TP Cần Thơ đã phối hợp với các ngành chức năng làm tốt công tác tham mưu cho Thành phố tổ chức tốt các hoạt động trong Tuần lễ Quốc gia ATVSLĐ-PCCN.

Đã tổ chức 111 buổi tuyên truyền miệng với 1.598 lượt người nghe; trực tiếp tuyên truyền tại 130 cơ sở (tương đương 130 cuộc) với 1.463 người nghe; tuyên truyền lưu động tại các chợ, bến xe, trung tâm thương mại, trường học, những nơi tập trung đông dân cư, vận động các cơ sở, cơ quan, trường học treo gần

300 băng rôn khẩu hiệu... Qua đó, tuyên truyền nhắc nhở người dân thực hiện nghiêm túc các quy định về an toàn lao động, phòng, chống cháy nổ, nâng cao ý thức cảnh giác trong việc sử dụng lửa, điện, bếp gas...

Tổ chức thực tập 07 phương án diễn tập PCCC với sự tham gia của nhiều lực lượng (413 lượt người tham gia) tại các cơ sở trọng điểm về cháy nổ như: TT Metro Hưng Lợi, Siêu thị Vinatex, khách sạn Sài Gòn - Cần Thơ, Sadio Cần Thơ, Công ty TNHH Total gas Cần Thơ, Cửa hàng xăng dầu Nhơn Thuận I, Xí nghiệp sản xuất thuốc thú y...

Đã mở 3 lớp tập huấn nghiệp vụ PCCC cho các đơn vị như Phòng Hồ sơ Công an TP Cần Thơ, Ban Chỉ huy quân sự quận Ninh Kiều, Bộ Chỉ huy quân sự TP Cần Thơ với 350 lượt người tham dự.

Bên cạnh công tác tuyên truyền, Sở Cảnh sát PC&CC TP Cần Thơ đã tiến hành kiểm tra 250 cơ sở, lập 250 biên bản, có 864 kiến nghị, phát hiện và tiến hành xử phạt 06 trường hợp vi phạm các quy định an toàn phòng cháy và chữa cháy, yêu cầu 244 cơ sở ký cam kết đảm bảo an toàn PCCC...



Lực lượng Cảnh sát PC&CC Quận Cái Răng, Sở Cảnh sát PC&CC TP Cần Thơ thực tập phương án PCCC&CNCH tại Ngân hàng Eximbank Cần Thơ.

Ảnh: Hoàng Linh

Nhờ sự chủ động thực hiện tốt kế hoạch Tuần lễ ATVSLĐ-PCCN năm 2013 nên giảm đáng kể tình trạng cháy, nổ. Qua mỗi lần tổ chức Tuần lễ ATVSLĐ-PCCC hiệu quả công tác ngày càng được nâng lên, trong đó quan trọng là ý thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, cơ sở và trong nhân dân được nâng lên rõ rệt thể hiện qua việc cơ sở ngày càng chú trọng đến công tác thiết kế, lắp đặt, thẩm duyệt về an toàn PCCC trong các công trình xây dựng, cơ sở sản xuất kinh doanh, đầu tư lực lượng, trang thiết bị, phương tiện đảm bảo công tác an toàn PCCC, đặc biệt đã chú trọng đến công tác tự kiểm tra an toàn PCCC... Phát huy những kết quả đạt được, trong thời gian tới Sở Cảnh sát PC&CC TP Cần Thơ tiếp tục chỉ đạo các phòng chức năng tăng cường các biện pháp tuyên truyền, xây dựng, thực tập phương án, tập huấn nghiệp vụ PCCC, kiểm tra an toàn PCCC... để công tác PCCC đi vào nề nếp, đưa công tác phòng chống cháy nổ trở thành nét văn hóa trong công việc, cuộc sống của mỗi người dân thành phố.

TRẦN LỘC

Những địa chỉ vàng

tư vấn, cung cấp & lắp đặt hệ thống PCCC

PCCC
WELCOME TO PHÚ PHÚ MỸ
Protect Yourself & Your Home

CÔNG TY TNHH DVTM PCCC PHÚ PHÚ MỸ
PHÚ PHÚ MỸ FIRE PROTECTION TRADING SERVICE CO.,LTD

Cung cấp, lắp đặt hệ thống PCCC, hệ thống chống sét, hệ thống báo trộm; mua bán trang thiết bị, phương tiện PCCC;.....Dịch vụ trọn gói các thủ tục liên quan về mặt PCCC.

Địa chỉ: Số B1, Lô B2, Chung Cư 590, Đường CMT8, P.11, Q.3, HCM
Tel: 08 38461738~758 Fax: 08 38461808
Email: info@phuphumy.com Web: www.phuphumy.com

CÔNG TY CỔ PHẦN AN BẢO
Cty chuyên nghiệp về PCCC tại Việt Nam
BẢO CHÁY - CHỮA CHÁY - CHỐNG SÉT
Đại lý chính thức tại VN của các hãng:

Nittan (Japan) - Kidde (USA/UK)
Hochiki - Tyco - Chemestron (USA)
Horing - Jang Der (TW) - Multon (Singapore)

Trụ sở chính: 140 Nguyễn Văn Thủ - Q.1, Tp. HCM
Tel: 84-8-39118841 - Fax: 84-8-39118846
Email: anbao@anbao.com.vn Website: www.anbao.com.vn

CÔNG TY TNHH CN TM & SX ĐẠI PHONG
CHUYÊN CUNG CẤP BƠM PCCC CỦA CÁC TẬP ĐOÀN:

VFLOW **LOMBARDINI** **Salmson**
WILO **MarelliMotori**
EUROFIO **DEUTZ**

Địa chỉ: 1F/13A Bình Giả, P.13 - Q. Tân Bình - TP. HCM
Tel: 08.371 650 44/45/46 - Fax: 08.371 65047
Email: daiphongltd@hcm.fpt.vn - Web: www.daiphong.vn

CÔNG TY CỔ PHẦN MƯỜI ĐỨC
MƯỜI ĐỨC JOINTS STOCK COMPANY

TRỤ SỞ: Số 06 - CMT8 - P.CÁI KHÉ - Q. NINH KIỀU - TP. CẦN THƠ
Tel: 0710.812690 - Fax: 07103.835885; Mobile: 0903 727 699
Email: pcmuoiduc@yahoo.com

CÔNG TY TNHH LẮP ĐẶT THIẾT BỊ PCCC PHÚC HUY

ĐC: 33 Ngõ Bệ F.13 Q.Tân Bình TP.HCM * ĐT: 08 62686064 DD:0913 18 18 55 * Fax: 08 38497309
Email: info@phuchuy.com * Web: www.phuchuy.com

SQ VIET NAM CORPORATION
FIRE PREVENTION/ M&E PROFESSIONAL CONTRACTOR

SQ Việt Nam
Số 137 (Đường) Bình Phú B,
Thị trấn Bình Phú, Bình Phú,
Tel: (84) 911 322 888
Fax: (84) 911 322 887
Email: info@sqvietnam.vn

SQ Dương Trí
Số 137 (Đường) Bình Phú B,
Thị trấn Bình Phú, Bình Phú,
Tel: (84) 911 322 888
Fax: (84) 911 322 887
Email: info@sqvietnam.vn

SQ Nha Trang
Số 137 (Đường) Bình Phú B,
Thị trấn Bình Phú, Bình Phú,
Tel: (84) 911 322 888
Fax: (84) 911 322 887
Email: info@sqvietnam.vn

SQ Huế
Số 137 (Đường) Bình Phú B,
Thị trấn Bình Phú, Bình Phú,
Tel: (84) 911 322 888
Fax: (84) 911 322 887
Email: info@sqvietnam.vn

SQ Bình Định
Số 137 (Đường) Bình Phú B,
Thị trấn Bình Phú, Bình Phú,
Tel: (84) 911 322 888
Fax: (84) 911 322 887
Email: info@sqvietnam.vn

www.sqvietnam.vn

SFC
Vững bước cùng bạn

CÔNG TY CỔ PHẦN NHIÊN LIỆU SÀI GÒN
SAIGON FUEL JOINT-STOCK COMPANY

Lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh:

- + Xăng, dầu, nhớt, hơi gas (LPG).
- + Cho thuê văn phòng, nhà xưởng, cửa hàng, kho bãi.
- + Trung tâm Thương mại - Dịch vụ - Khách sạn.
- + Đầu tư Tài chính - Kinh doanh bất động sản.

Trụ sở : 1A Phạm Ngọc Thạch, P.Bến Nghé, Q.1, TP.HCM
Tel : (84.8) 38 274 171 - 38 225 672 - Fax: (84.8) 38 241 521
Web : www.sfc.com.vn - Email: info@sfc.com.vn

Vì sự an toàn của bạn hãy gọi cho chúng tôi...

UBND THÀNH PHỐ MÓNG CÁI BAN QUẢN LÝ CHỢ MÓNG CÁI

Add: Số 05 Phố Thương Mại Trần Phú Móng Cái

Tel: 033.3887332 3881342

Email: bqlchome@gmail.com

Quản lý 04 chợ:

-Chợ trung tâm

-Chợ 2

-Chợ 3

-Chợ Tògi



Một số hình ảnh công tác phòng cháy chữa cháy của Ban quản lý chợ

BAN QUẢN LÝ CHỢ TÂN HƯƠNG

Trưởng ban: Nguyễn Văn Sê

* Công tác quản lý ở chợ 12 năm chưa để xảy ra sự cố cháy lớn nào.

* **Trang thiết bị phòng và chữa cháy:**

- Máy bơm chữa cháy.
- Hệ thống nước ngầm: 6 hầm nằm 2 bên lồng chợ.
- 13 bình chữa cháy, mỗi bình có bánh kéo.
- 12 bình chữa cháy loại 8kg.
- Vận động mỗi tiểu thương tự trang bị 1 bình chữa cháy cá nhân khi có sự cố có thể tự xử lý và khắc phục.
- Hệ thống điện có lắp đặt hệ thống tự ngắt điện khi có sự cố cháy, nổ.
- Đầu năm 2013 BQL đã cho tu bổ, sửa chữa trang bị mới khu chợ với kinh phí trên 300 triệu đồng. Đảm bảo hoạt động kinh doanh cho các tiểu thương

Địa chỉ: 198 Đường Tân Hương, P.Tân Quý, Q.Tân Phú, TP.HCM

Điện thoại: (08) 38470077 * Fax: (08) 38470077

CÔNG TY TNHH HUỆ PHƯƠNG HUE PHUONG Company Limited

Địa chỉ: tổ 60, ấp Liên Sơn, xã Xà Bang, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu

Điện thoại: (0643) 507 645 *** Website: www.tramhuong-ar.vn

Chào Mừng



Hỷ niệm ngày Miền Nam hoàn toàn giải phóng
thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2013)
và 127 năm ngày Quốc tế Lao động 1/5

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 3500723965 do phòng đăng ký kinh doanh
Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp ngày: 07/12/2005.

* **Ngành nghề kinh doanh:**

- Tư vấn và sản xuất thuốc kích thích tạo trầm hương từ cây dó bầu.
- Sản xuất và kinh doanh các sản phẩm từ cây trầm hương (dó bầu).
- Sản xuất và kinh doanh đồ gỗ mỹ nghệ từ cây trầm hương và các loại cây gỗ khác.
- Sản xuất và kinh doanh các loại tinh dầu trầm hương, tinh dầu quế, tinh dầu sả, tinh dầu tràm,...
- Sản xuất và kinh doanh các loại nước uống, nước giải khát: như nước cất tinh dầu quế, nước cất tinh dầu trầm hương,...
- Sản xuất và kinh doanh các loại bột làm nhang từ cây trầm hương, cây quế,...

Cây trầm hương (dó bầu) mãi mãi phải là cây siêu lợi nhuận